JESSE LIVERMORE - RICHARD D. WYCKOFF

1980books dịch

2022 | PDF | 302 Pages
buihuuhanh@gmail.com

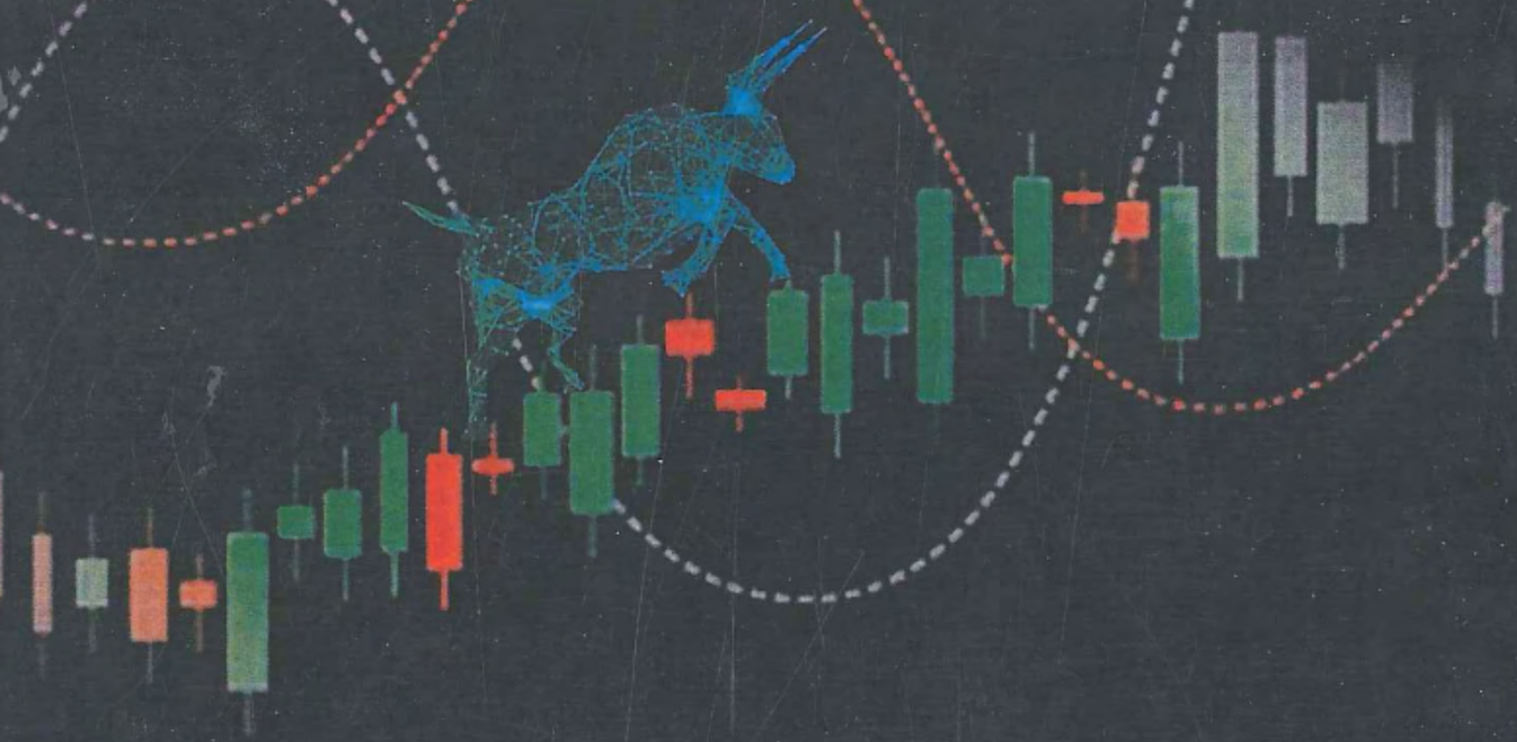

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH CỦA

JESSE LIVERMORE

Những bài học từ một huyền thoại
trong giới đầu tư chứng khoán

1980 BOOKS
KHỞI NGUỒN TRI THỨC

NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH CỦA

JESSE LIVERMORE

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH CỦA JESSE LIVERMORE

Tác giả: Jesse Livermore, Richard D. Wyckoff

Bản quyền tiếng Việt © 2022
Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books
biên soạn dựa trên các tác phẩm của hai tác giả.

Không phần nào trong cuốn sách này được sao chép hoặc chuyển sang bất cứ dạng thức hoặc phương tiện nào, dù là điện tử, in ấn, ghi âm hay bất cứ hệ thống phục hồi và lưu trữ thông tin nào nếu không có sự cho phép bằng văn bản của Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books.

Mọi ấn phẩm của 1980 Books đều được in trên chất liệu giấy cao cấp và an toàn.

Liên hệ về các vấn đề chung và bản dịch, bản thảo: rights@1980books.com
Liên hệ dịch vụ tư vấn và đại diện giao dịch bản quyền: rights@1980books.com
Liên hệ về phát hành, kinh doanh: 1980books@gmail.com

MỤC LỤC

Lời giới thiệu 7

Lời tựa 9

Chương 1: Tiếng gọi từ trò chơi đầu cơ chứng khoán... 13

Chương 2: Khi nào cổ phiếu đi đúng hướng 37

Chương 3: Theo chân những người dẫn đầu 49

Chương 4: Tiền trong tay 59

Chương 5: Điểm then chốt..... 71

Chương 6: Sai lầm trị giá một triệu đô la 91

Chương 7: Giao dịch trên thị trường hàng hóa..... 107

Chương 8: Khoản lợi nhuận ba triệu đô la 133

Chương 9: Một thương vụ tạo lập thị trường..... 147

Chương 10: Bí mật giao dịch của Livermore..... 175

Chương 11: Giải nghĩa các quy tắc..... 189

Chương 12: Cuộc phỏng vấn của Richard D. Wyckoff 249

Kết luận 302

LỜI GIỚI THIỆU

Chiến lược giao dịch của Jesse Livermore là cuốn sách ngắn được Livermore viết vào năm 1940 trước khi ông tự tử. Cuốn sách tóm tắt những thành công cũng như thất bại của ông trong đầu cơ chứng khoán, tập trung chi tiết vào các nguyên tắc và chiến lược giao dịch. Phương pháp đầu cơ của Livermore về cơ bản là sự kết hợp giữa hành vi giá và yếu tố thời gian, hay nói cách khác là dựa trên chu kỳ giá cổ phiếu theo thời gian.

Phần hai của cuốn sách là cuộc phỏng vấn với Jesse Livermore được thực hiện bởi Richard D. Wyckoff, một phóng viên tài chính nổi tiếng thời bấy giờ. Ông trình bày các phương pháp mà Livermore sử dụng để kiếm hàng triệu đô la

trên thị trường chứng khoán, với các chủ đề liên quan trực tiếp đến kỹ thuật giao dịch được chọn lọc như cách chọn lựa cổ phiếu mua vào và thời điểm mua, tâm lý giao dịch và cách xây dựng tư duy thành công trong giao dịch. Chúng bổ sung cho những phương pháp mà chính Livermore đã trình bày trong phần một.

LỜI TỰA

Livermore sở hữu một sự nghiệp chói sáng trong lịch sử đầu cơ. Ông luôn thu hút sự chú ý của công chúng như một tâm điểm trên thị trường ngay từ khi còn trẻ, nổi tiếng với biệt danh "cậu bé đầu cơ".

Livermore thực sự là một nhà đầu cơ, với những giao dịch lớn đến mức khiến Phố Wall ngỡ ngàng. Ông không bao giờ thực hiện một giao dịch với tâm lý may rủi. Mỗi hành động đều là kết quả của sự tin tưởng, trí tuệ, nghiên cứu không ngừng và sự kiên nhẫn đáng kinh ngạc.

Trong 40 năm, Livermore đã nghiên cứu thế giới và điều kiện kinh tế trong nước với một cường độ khó tin. Trong 40 năm ông không ngừng học tập, mơ ước, sống và giao dịch trên

thị trường đầu cơ. Thế giới của ông là sự biến động giá, khoa học ông theo đuổi là sự biến động theo đúng dự báo.

Tôi thật sự cảm thấy biết ơn khi có mối quan hệ cá nhân với một số nhà đầu cơ vĩ đại nhất mọi thời đại và có cơ hội quan sát chi tiết cách họ giao dịch. Xét ở khía cạnh trí tuệ và năng khiếu bẩm sinh, tôi xem Jesse Livermore là nhà đầu cơ và nhà phân tích thị trường vĩ đại nhất. Ông có thể tận dụng từng đồng, sử dụng công cụ đòn bẩy ít nhất, khóa mình trong phòng với bảng giá, để rồi xuất hiện lại sau vài tháng với một khoản hời lớn. Đây chính là biểu hiện của thiên tài.

Giao dịch thành công gây chấn động đầu tiên của ông diễn ra năm ông 15 tuổi. Mẹ ông là người bị bất ngờ nhất khi ông đặt lên đùi bà một xấp tiền trị giá 1.000 đô la, khoản tiền đầu tiên ông kiếm được từ thị trường chứng khoán.

Sự chấn động thứ hai mà ông mang đến là việc hoàn thành công việc tính toán của bốn năm trong chỉ một năm trong khi đang đảm nhận công việc ghi giá lên bảng ở một công ty chứng

khoán. Tiếp đó, thị trường không ngừng bị chấn động bởi những kỳ tích của ông, và với những ai hứng thú với bộ môn đầu cơ chứng khoán, dù có thể không khiến bạn ngỡ ngàng, đây chắc chắn vẫn là những thành quả đầy bất ngờ.

Nguyên nhân rất rõ ràng. Mỗi nhà đầu cơ vĩ đại đều có phương pháp giao dịch riêng, những nghiên cứu cá nhân làm nền tảng cho các kết luận mà theo đó họ sẽ sẵn sàng chấp nhận rủi ro chi ra một số tiền lớn. Những phương pháp này thường được xem là "bí mật quốc gia", đôi khi xuất phát từ tính tự phụ hoặc đa nghi, nhưng phần lớn là vì những nguyên nhân thực tế.

Vì vậy, khi Jesse Livermore, với tính thẳng thắn đặc trưng của mình, sẵn sàng vén bức màn và tiết lộ với công chúng nguyên tắc giao dịch kết hợp yếu tố thời gian và giá của mình, ông trở thành tâm điểm bởi sự táo bạo của mình. Ông đã "phơi bày" với bạn đọc thành quả của 40 năm nghiên cứu đầu cơ miệt mài của mình.

Edward Jerome Dies

CHƯƠNG 1

TIẾNG GỌI TỪ TRÒ CHƠI ĐẦU CƠ CHỨNG KHOÁN

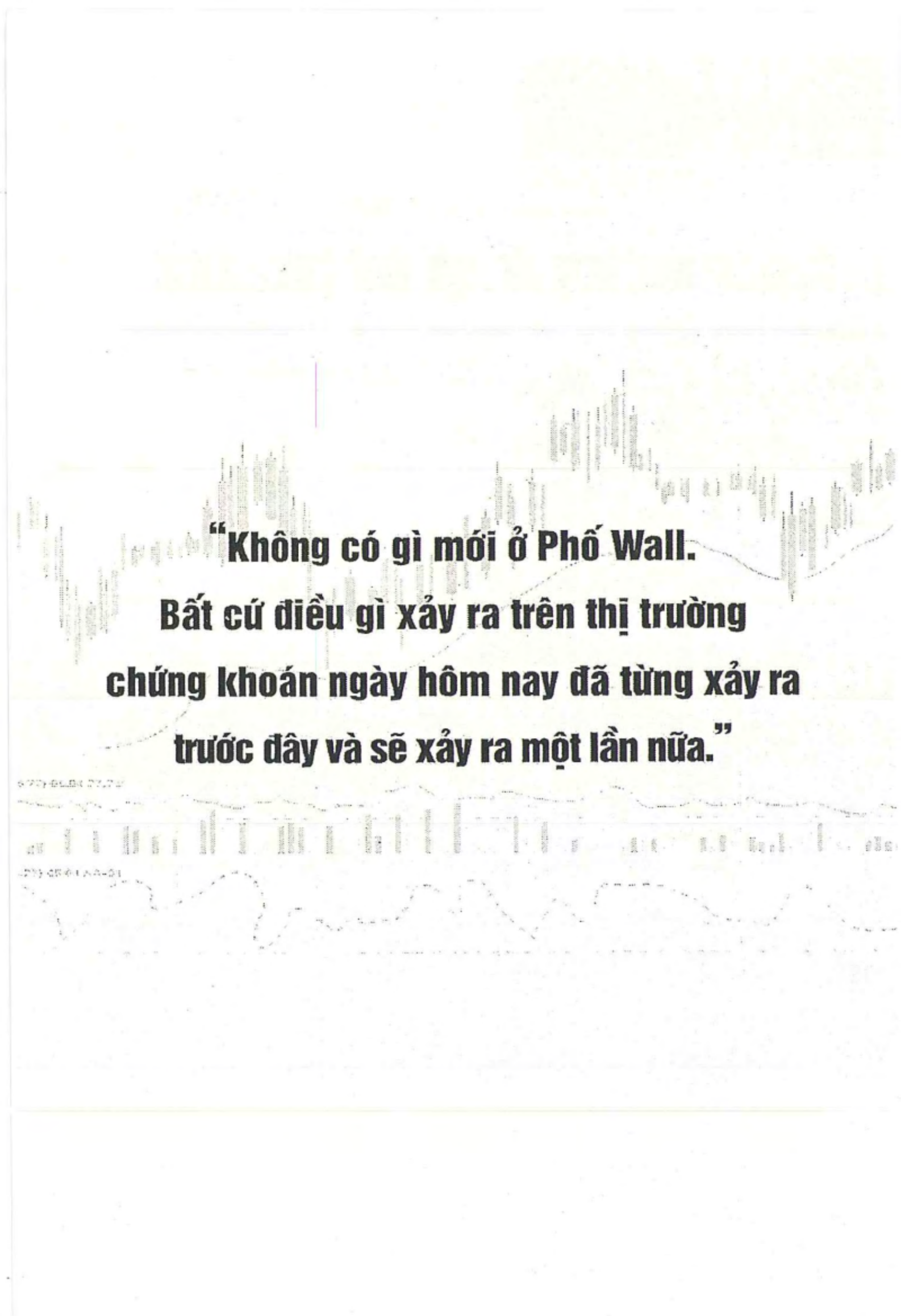

"Không có gì mới ở Phố Wall.
Bất cứ điều gì xảy ra trên thị trường
chứng khoán ngày hôm nay đã từng xảy ra
trước đây và sẽ xảy ra một lần nữa."

Đầu cơ chứng khoán rõ ràng là trò chơi hấp dẫn nhất thế giới. Nhưng nó không dành cho những kẻ ngu ngốc, lười suy nghĩ, thiếu khả năng cân bằng cảm xúc, không chịu được áp lực lớn, cũng không dành cho những ham muốn làm giàu nhanh chóng. Những người này sẽ chết bởi nghèo đói.

Trong một thời gian dài, hiếm có một bữa tiệc nào tôi tham gia mà không có một người lạ ngồi xuống bên cạnh và sau mấy lời mở chuyện thông thường sẽ hỏi:

Tôi có thể kiếm tiền trên thị trường bằng cách nào?

Khi còn trẻ, tôi sẽ cảm thấy "vô cùng đau khổ" khi phải giải thích tất cả những khó khăn mà ai đó phải đối mặt khi mong muốn kiếm tiền nhanh chóng và dễ dàng trên thị trường, hoặc tìm cách bỏ đi một cách lịch sự. Những năm sau đó, câu trả lời của tôi đơn giản là "Tôi không biết".

Thực sự rất khó để duy trì sự kiên nhẫn với những người này. Đầu tiên thì câu hỏi họ đặt ra không hề phù hợp với một người dành nhiều thời

gian nghiên cứu chuyên sâu về đầu tư và đầu cơ. Nó cũng giống như một người không có chuyên môn hỏi một công tố viên hoặc một bác sĩ phẫu thuật: "Tôi có thể kiếm tiền nhanh chóng trong lĩnh vực luật hoặc phẫu thuật bằng cách nào?"

Tuy vậy, tôi cũng tin rằng vẫn tồn tại một bộ phận lớn hơn những người hứng thú với đầu tư và đầu cơ vào thị trường chứng khoán sẵn sàng dành thời gian học hỏi và nghiên cứu để đạt được kết quả hợp lý, nếu họ được hướng dẫn đúng cách. Và vì thế, cuốn sách này được viết để dành cho họ.

Tôi đã chủ ý đưa vào sách một số kinh nghiệm của một nhà đầu cơ – ghi nhận một số thành công và thất bại tiêu biểu mà mỗi người đều có thể học hỏi. Nổi bật trong đó là lý thuyết của tôi về yếu tố thời gian trong giao dịch, điều mà tôi xem là quan trọng nhất để thành công trong đầu tư.

Thế nhưng, trước khi làm rõ hơn chủ đề này, tôi cần lưu ý với các bạn rằng bông trái của sự thành công là kết quả trực tiếp từ nỗ lực chân thành để duy trì kết quả, làm theo suy nghĩ và

đưa ra những nhận định của chính mình. Điều này cũng giống như việc bạn không thể chỉ đọc một cuốn sách về chủ đề giữ gìn vóc dáng và bỏ mặc việc tập luyện thể dục cho người khác. Tương tự, bạn cũng không thể phân công cho người khác nhiệm vụ theo dõi thành tích của mình nếu bạn đang tuân thủ sát sao công thức của tôi về sự kết hợp giữa yếu tố thời gian và giá, cũng như nhiều yếu tố khác mà tôi sẽ liệt kê ở những trang sau.

Điều duy nhất tôi có thể làm là chỉ đường, và tôi sẽ rất vui mừng nếu, thông qua sự hướng dẫn của tôi, bạn có thể kiếm được từ thị trường nhiều hơn số vốn bạn bỏ vào.

Trong cuốn sách này, đối tượng mục tiêu của tôi chính là bộ phận công chúng nêu trên, với số lượng đôi khi sẽ suy giảm, và tôi sẽ trình bày một số quan điểm và ý tưởng mà mình quan tâm trong nhiều năm kinh nghiệm như một nhà đầu tư và đầu cơ của mình. Bất kỳ ai hứng thú với việc đầu cơ sẽ nhìn nhận nó như một

ngành nghề và nghiêm túc theo đuổi cũng như không xem nó là trò cờ bạc may rủi đơn thuần như nhiều người vẫn nghĩ. Nếu tiền đề của tôi là đúng, tức là đầu cơ là một ngành kinh doanh, thì những người tham gia vào ngành này nên quyết tâm học hỏi và hiểu về nó trong khả năng tốt nhất của mình và với những thông tin dữ liệu sẵn có. Trong suốt 40 nỗ lực để khiến đầu cơ trở thành lĩnh vực kinh doanh thành công, tôi đã và đang khám phá ra những nguyên tắc mới có thể áp dụng cho ngành này.

Rất nhiều lần tôi đi ngủ với băn khoăn vì sao mình không thể dự báo được một động thái sắp xảy ra, và thức dậy rất sớm vào buổi sáng hôm sau với một ý tưởng mới. Tôi không đủ kiên nhẫn đợi đến khi trời sáng để kiểm tra những ghi chép về các động thái trong quá khứ của mình để xác minh ý tưởng mới hình thành. Trong phần lớn trường hợp, mức độ chính xác 100% là hoàn toàn xa vời, nhưng điểm tốt ở đây là nó được lưu giữ trong tiềm thức của tôi. Có thể, sau đó, một ý

tưởng khác sẽ thành hình và tôi ngay lập tức bắt tay vào kiểm chứng nó.

Theo thời gian, nhiều ý tưởng bắt đầu trở nên rõ ràng và tôi có thể phát triển một phương pháp cụ thể để duy trì kết quả của mình, đồng thời có thể sử dụng chúng như một hình thức hướng dẫn.

Quá trình áp dụng lý thuyết này đã thuyết phục tôi rằng không có điều gì mới mẻ xảy ra trong lĩnh vực đầu cơ hoặc đầu tư chứng khoán hay hàng hóa. Có những thời điểm mọi người nên đầu cơ, cũng như chắc chắn có những thời điểm không nên. Có một câu ngạn ngữ rất đúng thế này: "Bạn có thể chiến thắng một cuộc đua ngựa, nhưng bạn không thể thắng mãi được." Điều này cũng đúng với các hoạt động thị trường. Có những thời điểm dòng tiền có thể được đầu tư và đầu cơ vào cổ phiếu, nhưng không thể liên tục tham gia vào giao dịch hằng ngày hoặc hằng tuần trong suốt cả năm. Chỉ những kẻ dại dột mới làm điều đó. Đó là điều chắc chắn không thể xảy ra.

Để đầu tư hoặc đầu cơ thành công, ta phải có ý tưởng rõ ràng về động thái quan trọng tiếp theo cho một cổ phiếu nhất định. Việc đầu cơ đơn giản là dự báo những động thái tiếp theo. Để dự báo chính xác, ta phải xác định được cơ sở cho việc dự báo. Chẳng hạn, ta cần phân tích trong đầu những ảnh hưởng hay phản ứng của thị trường trước một thông tin đã được công bố. Hãy cố gắng dự báo phản ứng tâm lý của công chúng trước một vấn đề - cụ thể là một bộ phận công chúng quan tâm đến vấn đề đó. Nếu bạn tin nhiều khả năng sẽ có phản ứng tăng hoặc giảm từ thị trường, đừng tin tưởng ý kiến của bản thân và bảo vệ quan điểm của mình cho đến khi thị trường tự xác nhận phản ứng của nó để khẳng định ý kiến của bạn, bởi phản ứng thị trường có thể sẽ không giống như cách bạn tin. Để minh họa: Sau khi thị trường đã duy trì một xu hướng rõ ràng trong một thời gian nhất định, một tin tức tích cực hay tiêu cực có lẽ sẽ không ảnh hưởng nhiều đến nó. Bản thân thị trường vào thời điểm đó có thể đã vào vùng quá mua

hoặc quá bán, trong trường hợp đó ảnh hưởng của thông tin kia chắc chắn sẽ bị bỏ qua. Khi đó, giá trị của những biến động trong quá khứ dưới điều kiện tương tự trở thành giá trị không thể ước tính được đối với các nhà đầu tư hay đầu cơ. Bấy giờ, nhà đầu tư phải hoàn toàn bỏ qua ý kiến cá nhân và chú ý sát sao đến biến động thị trường. Thị trường không bao giờ sai – nhưng quan điểm cá nhân thì có. Quan điểm cá nhân không có giá trị với các nhà đầu tư hoặc đầu cơ nếu thị trường không biến động theo ý kiến của họ. Ngày nay, không người nào hoặc nhóm người nào có thể tạo dựng hoặc phá vỡ thị trường. Một người có thể có đánh giá về một cổ phiếu cụ thể và tin rằng nó sẽ biến động theo chiều hướng đã xác định, có thể là tăng hoặc giảm, và cuối cùng nhận định đó đúng nhưng anh ta vẫn có thể mất tiền do giả định hoặc hành động dựa trên quan điểm của mình quá sớm. Tin tưởng vào nhận định của mình, anh ta ngay lập tức hành động, chỉ để nhận ra rằng sau hành động đó, cổ phiếu sẽ biến động theo chiều hướng

ngược lại. Thị trường thu hẹp, anh ta mệt mỏi và thoát ra. Có thể chỉ một vài ngay sau đó, giá cổ phiếu có vẻ ổn định trở lại và không lâu sau đó anh ta sẽ vào lại và một lần nữa cổ phiếu lại đảo chiều. Anh ta bắt đầu nghi ngờ nhận định của mình và bán ra. Cuối cùng, giá cổ phiếu tăng. Sau khi đã quá vội vàng và thực hiện liên tiếp hai sai lầm, anh ta mất đi sự can đảm. Cũng có khả năng anh ta đã thực hiện những giao dịch khác và không ở trong vị thế để giả định nhiều hơn. Do đó, đến khi động thái thực sự của cổ phiếu mà anh ta đã nhảy vào quá sớm xuất hiện, anh ta đã không còn nắm giữ vị thế đó nữa.

Điều tôi muốn nhấn mạnh ở đây là sau khi hình thành ý tưởng cụ thể về một hay nhiều cổ phiếu nhất định, đừng quá lo lắng đến mức không dám tham gia. Hãy đợi và quan sát biến động của cổ phiếu đó hoặc phản ứng của thị trường. Xây dựng nền tảng căn bản làm cơ sở định hướng. Ví dụ, một cổ phiếu đang có giá bán 25,00 đô la và đã dao động trong khoảng từ 22,00 đến 28,00 đô la trong một thời gian

đáng kể. Giả sử bạn tin rằng giá cổ phiếu cuối cùng sẽ tăng lên 50,00 đô la và giá hiện tại là 25,00 đô la. Nếu bạn cho rằng nó sẽ tăng lên 50,00 đô la, hãy kiên nhẫn và đợi cho đến khi giá tăng đến khi giá đạt mức cao mới, có thể là quanh mức 30,00 đô la. Sau đó, với phản ứng của thị trường nhận định của bạn đã được xác minh. Nếu không có vị thế vững chắc, giá cổ phiếu đã không thể tăng lên 30,00 đô la. Sau tất cả, khả năng lớn là cổ phiếu đang trên đà tăng rất rõ ràng. Đây là thời điểm để bạn bảo vệ quan điểm của mình. Đừng để thực tế rằng bạn đã không mua vào ở mức giá 25,00 đô la ảnh hưởng đến bạn. Khả năng là nếu bạn đã mua vào, bạn có thể trở nên mệt mỏi vì chờ đợi và thoát ra khi giá bắt đầu tăng, bởi sau đó bởi vì đã từng thoát ra ở mức giá thấp hơn, bạn trở nên bất mãn và không muốn vào lại khi bạn đáng ra nên làm vậy.

Kinh nghiệm đã cho tôi thấy rằng tiền thực kiếm được trong đầu cơ nằm trong những cam kết ở một cổ phiếu hay hàng hóa cho thấy lợi

nhuận ngay từ đầu. Ở những phần sau, tôi sẽ trình bày một số ví dụ về hoạt động giao dịch của tôi, để bạn thấy tôi đã thực hiện giao dịch đầu tiên vào thời điểm nhạy cảm – đó là khi lực biến động mạnh đến mức đơn giản là nó phải tiếp tục. Đã có những thời điểm khi tôi, giống như những nhà đầu cơ khác, không đủ sự kiên nhẫn để đợi điều chắc chắn. Tôi muốn lợi nhuận vào mọi lúc. Bạn có thể nói: "Với tất cả kinh nghiệm của ông, làm sao bạn lại cho phép bản thân suy nghĩ như vậy chứ?" Câu trả lời cho câu hỏi này là tôi là con người và tôi cũng có những điểm yếu của con người. Giống như tất cả các nhà đầu cơ khác, tôi để sự mất kiên nhẫn lấn át những nhận định đúng đắn. Đầu cơ rất giống với chơi bài, dù là kiểu chơi nào. Mỗi chúng ta đều có điểm yếu chung là mong muốn có lời ở mọi lượt chơi, và chắc chắn chúng ta cũng muốn tận dụng mọi cơ hội. Mọi người đều sở hữu điểm yếu cố hữu này ở một mức độ nào đó. Điểm yếu này là kẻ thù lớn nhất của các nhà đầu tư hoặc đầu cơ, và đến cuối cùng, nếu không được bảo

vệ, sẽ dẫn đến thất bại. Đó là đặc tính của con người khi đồng thời nuôi dưỡng cả hy vọng và sợ hãi, thế nhưng khi bơm hy vọng và sợ hãi vào ngành kinh doanh đầu cơ này, bạn sẽ phải đối mặt với một mối nguy hại ghê gớm, bởi bạn có thể sở hữu hai vị thế trái ngược.

Ví dụ: Bạn mua một cổ phiếu giá 30,00 đô la. Ngày tiếp theo, nó nhanh chóng tăng lên 32,00 đô la hoặc 32,05 đô la. Ngay lập tức bạn sợ rằng nếu không chốt lãi, lợi nhuận sẽ tan biến vào ngày hôm sau – vì vậy bạn bán ra với mức lợi nhuận nhỏ, khi mà đó nên là thời điểm bạn nên hy vọng về một đợt tăng. Vì sao bạn lại lo lắng mất đi khoản lợi nhuận hai giá mà vốn bạn không hề có vào một ngày trước đó? Nếu bạn có lãi hai giá trong một ngày, bạn có được hai hoặc ba giá vào ngày hôm sau, và có lẽ thêm năm giá nữa trong tuần tới. Nếu cổ phiếu tăng ổn định, và thị trường phản ứng đúng, đừng vội vàng chốt lời. Bạn biết bạn đúng, bởi nếu bạn không đúng trước đó, bạn sẽ đã không thể lãi chút nào. Hãy để nó tăng và cùng tăng với nó. Lợi nhuận có thể

tăng lên mức rất lớn, và miễn là biến động của thị trường không gửi cho bạn bất kỳ tín hiệu lo lắng nào, thì hãy cam đảm duy trì quan điểm của mình và tiếp tục nắm giữ. Trái lại, giả định bạn mua cổ phiếu với giá 30,00 đô la, và ngày hôm sau giá giảm xuống 28,00 đô la, ghi nhận mức lỗ 2 đô la. Bạn sẽ không lo lắng ngày hôm sau mình có thể giảm 3 đô la hoặc nhiều hơn. Không, bạn sẽ xem đó đơn giản là biến động tạm thời và cảm thấy chắc chắn rằng ngày hôm sau cổ phiếu sẽ lấy lại mức giá đã mất. Tuy nhiên, đây là thời điểm mà bạn nên lo lắng. Hai giá mất đi này có thể là khởi đầu cho hai giá giảm ngày hôm sau nữa, hoặc có thể là năm hoặc mười giá trong một hoặc hai tuần. Đó là lúc bạn phải sợ hãi, bởi nếu bạn không thoát ra, bạn có thể buộc phải cắt lỗ ở mức lớn hơn sau đó. Đó là thời điểm bạn phải bảo vệ chính mình bằng cách bán ra trước khi lỗ chiếm tỷ trọng lớn hơn.

Bạn có thể để lãi tự tăng, nhưng không bao giờ được làm điều tương tự với lỗ. Nhà đầu cơ phải bảo vệ chính mình trước những khoản lỗ đáng kể

bằng cách cắt lỗ ở mức nhỏ. Với việc hành động sớm, anh ta có thể giữ tài khoản để trong tương lai, khi có ý tưởng, anh ta vẫn ở trong vị thế có thể tham gia một giao dịch khác, mua vào khối lượng tương đương đã mua khi đưa ra quyết định sai. Nhà đầu cơ phải đồng thời là nhà môi giới bảo hiểm cho chính mình, và cách duy nhất anh ta có thể duy trì giao dịch là bảo vệ vốn và không bao giờ cho phép mức lỗ lớn đến mức gây hại đến hoạt động của mình trong tương lai khi đã nhận định đúng về thị trường. Mặc dù tin rằng nhà đầu tư hoặc đầu cơ thành công phải luôn có lý do hợp lý khi đưa ra các quyết định giao dịch, tôi vẫn cảm thấy anh ta phải xác định được khi nào nên đưa ra những quyết định đầu tiên thông qua những hình thức hướng dẫn cụ thể.

Để tôi nhắc lại, chắc chắn sẽ có những thời điểm một động thái thực sự diễn ra, và tôi tin chắc rằng bất cứ ai có bản năng của một nhà đầu cơ và có sự kiên nhẫn đều có thể nghĩ ra một phương pháp cụ thể để sử dụng làm công cụ định hướng, từ đó cho phép anh ta xác định

chính xác thời điểm nào nên đưa ra quyết định đầu tiên. Việc đầu cơ thành công chắc chắn không xuất phát từ việc đoán bừa. Để duy trì sự thành công, một nhà đầu tư hay đầu cơ phải có những nguyên tắc làm kim chỉ nam. Những nguyên tắc tôi sử dụng có thể vô giá trị với người khác. Vì sao lại như vậy? Nếu chúng có giá trị không thể ước tính với tôi thì vì sao chúng lại không có giá trị tương đương với bạn? Câu trả lời cho băn khoăn này là không hướng dẫn nào có thể đúng 100%. Nếu tôi tuân thủ một hướng dẫn cụ thể, bí quyết của riêng tôi, tôi biết kết quả nhận được sẽ là gì. Nếu cổ phiếu của tôi không biến động như dự báo, tôi sẽ ngay lập tức nhận định rằng thời điểm chưa chín muồi. Vì vậy, tôi đóng vị thế. Có thể một vài ngày sau đó, hướng dẫn của tôi lại nói rằng tôi nên vào lại và tôi làm theo, có lẽ lần này nhận định của tôi sẽ đúng 100%. Tôi tin rằng bất cứ ai dành thời gian và nỗ lực để nghiên cứu biến động giá theo thời gian sẽ có thể xây dựng cho mình một hướng dẫn cụ thể. Đây sẽ là công cụ hỗ trợ anh ta trong các hoạt động hoặc đầu

tư tương lai. Trong cuốn sách này, tôi trình bày một số quan điểm mà tôi thấy giá trị cho hoạt động đầu cơ của mình.

Một phần lớn các nhà giao dịch theo dõi bảng biểu và các số liệu bình quân. Họ nghiên cứu chúng, các số liệu lên và xuống, và không nghi ngờ rằng các biểu đồ và số liệu bình quân này chỉ ra một xu hướng cụ thể theo thời gian. Cá nhân tôi chưa bao giờ thấy các biểu đồ hấp dẫn. Tôi nghĩ rằng chúng rất khó hiểu. Tuy vậy, tôi lại đam mê ghi chép số liệu cũng như những người khác miệt mài nghiên cứu biểu đồ. Họ có thể đúng và tôi có thể sai.

Tôi ưa thích ghi chép, bởi phương pháp này giúp tôi có bức tranh rõ ràng về những gì đang diễn ra. Thế nhưng chỉ đến khi tôi bắt đầu xem xét đến yếu tố thời gian thì các ghi chép của tôi mới thực sự trở nên hữu ích trong việc dự báo các động thái quan trọng tiếp theo. Tôi tin rằng bằng cách ghi chép đúng cách và cân nhắc yếu tố thời gian – tôi sẽ giải thích rõ hơn ở phần sau – nhà

đầu tư có thể đưa ra dự báo với mức độ chính xác hợp lý về các động thái quan trọng sắp tới. Nhưng để làm được như vậy cần sự kiên nhẫn.

Dành thời gian tìm hiểu và nghiên cứu để trở nên quen thuộc với một cổ phiếu, hoặc một nhóm các cổ phiếu khác nhau, và nếu bạn nhận định đúng yếu tố thời gian trong sự liên kết với những ghi chép của mình, không sớm thì muộn bạn sẽ có thể xác định được thời điểm của động thái tiếp theo. Nếu bạn đọc đúng các ghi chép của mình, bạn có thể chọn ra cổ phiếu dẫn đầu của bất kỳ nhóm nào. Các bạn phải, tôi nhắc lại, theo dõi các ghi chép của mình. Đừng để người khác làm điều đó cho bạn. Bạn sẽ ngạc nhiên với số lượng ý tưởng mới bạn hình thành trong quá trình thực hiện các ghi chép. Đó là những ý tưởng mà không ai có thể mang đến cho bạn, bởi chúng là phát hiện của riêng bạn, bí quyết của bạn, và bạn cũng nên giữ chúng cho riêng mình.

Trong cuốn sách này, tôi sẽ liệt kê một số việc KHÔNG NÊN LÀM cho các nhà đầu tư và

đầu cơ. Một nguyên tắc quan trọng là không bao giờ trộn lẫn những mạo hiểm đầu cơ với đầu tư. Các nhà đầu tư thường chịu lỗ lớn không vì lý do nào khác ngoài việc họ bán ra cổ phiếu và phải trả giá.

Bạn có thường nghe một nhà đầu nói rằng: "Tôi không lo lắng về các biến động hay các cuộc bán tháo do lệnh dừng ký quỹ. Tôi không bao giờ đầu cơ. Khi mua cổ phiếu, tôi sẽ mua chúng như một khoản đầu tư, và nếu giá cổ phiếu giảm, cuối cùng thì giá cũng tăng lại thôi."

Thế nhưng không may cho những nhà đầu tư này là nhiều cổ phiếu được mua vào ở thời điểm mà chúng có vẻ là khoản đầu tư tốt, nhưng sau đó gặp phải những điều kiện thay đổi khủng khiếp. Vì vậy, những cổ phiếu đầu tư tốt đó thường trở thành khoản đầu cơ đơn thuần. Một số vị thế sau đó cũng được thanh khoản. Khoản đầu tư ban đầu bốc hơi vào không khí cùng với tiền vốn của nhà đầu tư. Điều này xảy ra là do nhà đầu tư không nhận thức được thực

tế rằng các khoản đầu tư này dựa trên tương lai và tương lai này có thể đối mặt với những điều kiện mới có thể đe dọa khả năng sinh lời của cổ phiếu (được mua ban đầu với mục đích đầu tư dài hạn). Trước khi nhà đầu tư ý thức được điều kiện đã thay đổi, giá trị của khoản đầu tư đã giảm nghiêm trọng. Do đó, nhà đầu tư phải bảo vệ tiền vốn của mình giống như các nhà đầu cơ cũng làm điều tương tự trong các hoạt động đầu cơ mạo hiểm của mình. Nếu làm như vậy, những người tự gọi mình là nhà đầu tư sẽ không bị buộc phải trở thành những nhà đầu cơ trong tương lai – cũng như sẽ không tin rằng tài khoản của mình sẽ giảm giá trị nhiều như vậy.

Mới vài năm trước, việc đầu tư vào hãng xe lửa New York, New Haven & Hartford được xem là an toàn hơn đầu tư vào ngân hàng. Vào ngày 28 tháng 4 năm 1902, cổ phiếu New Haven có giá 255 đô la. Vào tháng 12 năm 1906, Chicago, Milwaukee & St. Paul có giá 199,62 đô la. Tháng 1 cùng năm đó, Chicago Northwestern được bán với giá 240 đô la/cổ phiếu. Vào ngày 9 tháng 2 của

năm đó, Great Northern Railway có giá 348 đô la/cổ phiếu. Tất cả đều có chính sách cổ tức hấp dẫn.

Hãy xem những khoản đầu tư này vào những năm sau đó: Vào ngày 2 tháng 1 năm 1940, cổ phiếu các công ty này có giá như sau: New York, New Haven & Hartford có giá 0,50 đô la, Chicago Northwestern là khoảng 0,31 đô la, Great Northern Railway là khoảng 26,62 đô la. Vào ngày 2 tháng 1 năm 1940, không có báo giá cho Chicago, Milwaukee & St. Paul, nhưng đến ngày 5 tháng 1 năm 1940, giá là 0,25 đô la/cổ phiếu.

Rất dễ để liệt kê ra hàng trăm cổ phiếu mà ở thời của tôi được xem là những khoản đầu tư mạ vàng, nhưng hôm nay dường như không còn giá trị. Vì vậy, trong chu kỳ phân bổ tài sản liên tục, những khoản đầu tư tuyệt vời bị đảo lộn, cùng với đó là tài sản của những nhà đầu tư vẫn được coi là thận trọng.

Các nhà đầu cơ trên thị trường chứng khoán luôn mất tiền. Nhưng tôi tin việc cho rằng số tiền mất đi ở riêng hoạt động đầu cơ vẫn chỉ ở mức

nhỏ so với con số lỗ gộp khổng lồ từ các khoản đầu tư của những người được gọi là nhà đầu tư là một nhận định an toàn.

Theo quan điểm của tôi, nhà đầu tư là những con bạc lớn. Họ đặt cược, giữ nó, và nếu mọi thứ đi sai hướng, họ sẽ mất tất cả. Nhà đầu cơ có thể cũng mua vào cùng thời điểm. Nhưng nếu là nhà đầu cơ thông minh, anh ta sẽ nhận ra – nếu ghi chép cẩn thận – tín hiệu nguy hiểm, cảnh báo rằng mọi thứ không thuận lợi. Anh ta sẽ, bằng cách hành động kịp thời, giữ lỗ ở mức thấp nhất và đợi đến cơ hội thuận lợi hơn để tham gia trở lại.

Khi cổ phiếu bắt đầu có xu hướng giảm, không ai có thể nói nó sẽ giảm đến đâu. Cũng không ai có thể đoán trước được đúng đỉnh của cổ phiếu trong một đợt tăng. Có một số suy nghĩ quan trọng hơn hết cần được cân nhắc. Một là: Không bao giờ bán ra một cổ phiếu vì nó có vẻ đang được định giá cao. Bạn có thể quan sát thấy cổ phiếu tăng từ 10 lên 50 và nhận định cổ phiếu đang bán ở mức giá

quá cao. Đó là thời điểm để xác định các yếu tố có thể ngăn chặn nó bắt đầu tăng từ 50 và lên 150 dưới các điều kiện sinh lời thuận lợi và công tác quản trị doanh nghiệp tốt. Nhiều người có thể mất vốn do bán ra ngay sau một đợt tăng dài, bởi khi đó giá cổ phiếu "có vẻ quá cao".

Trái lại, không bao giờ mua vào một cổ phiếu sau khi nó giảm mạnh từ mức cao trước đó. Có thể đợt giảm này là do một nguyên nhân nào đó. Cổ phiếu đó có thể vẫn đang bán ra ở mức giá rất cao – thậm chí nếu mặt bằng giá hiện tại có vẻ thấp. Hãy cố gắng bỏ qua mức giá cao trong quá khứ và nghiên cứu dựa trên cơ sở kết hợp giữa thời gian và giá.

Nhiều người có thể cảm thấy ngạc nhiên khi biết rằng trong phương pháp giao dịch của tôi, khi tôi nhìn qua các ghi chép của mình và thấy rằng cổ phiếu đang vào đà tăng, tôi sẽ mua vào ngay khi giá đạt mức cao mới trong đợt tăng này. Phương pháp tương tự cũng áp dụng khi tôi ở vị thế bán. Vì sao vậy? Bởi tôi luôn theo sát xu

hướng. Các ghi chép của tôi truyền đi tín hiệu cho tôi như vậy!

Tôi không bao giờ mua theo phản ứng và bán khi tăng.

Một quan điểm khác là: Thật dại dột khi thực hiện một giao dịch khác khi giao dịch đầu tiên của bạn đã lỗ. Không bao giờ bình quân lỗ. Hãy ghi nhớ sâu sắc nguyên tắc này trong đầu bạn.

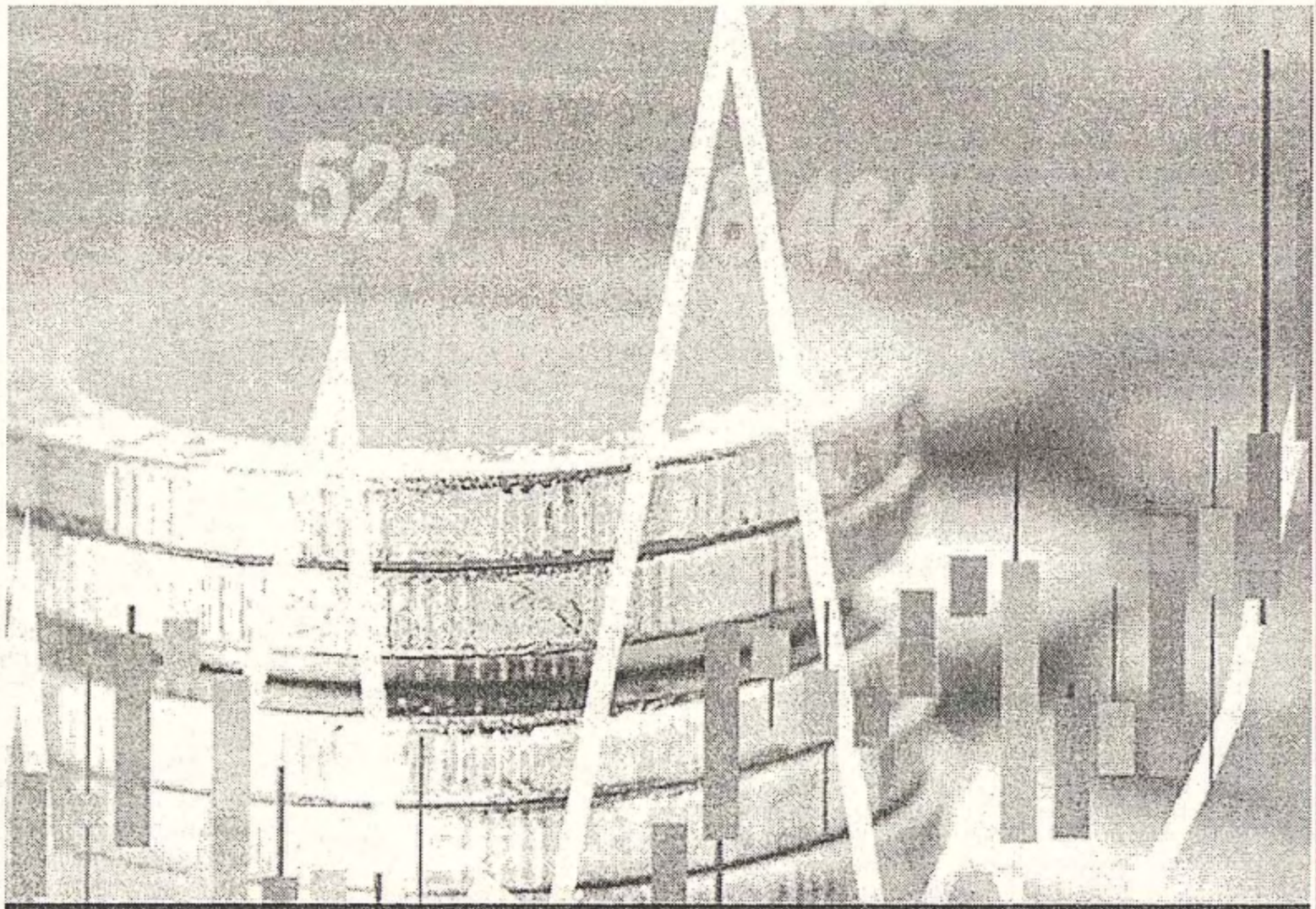

CHƯƠNG 2

KHI NÀO CỔ PHIẾU ĐI ĐÚNG HƯỚNG

"Mua chứng khoán tăng
và bán chứng khoán giảm."

Cổ phiếu, giống như cá nhân mỗi người, có đặc điểm và tính cách. Một số thì hay lo lắng và hấp tấp, số khác lại thẳng thắn và logic. Chúng ta biết đến và tìm hiểu về các cổ phiếu riêng lẻ. Biến động của chúng là có thể dự đoán trước trong nhiều nhóm điều kiện khác nhau.

Thị trường không bao giờ đứng yên. Chúng có vẻ rất im ắng vào một số thời điểm, nhưng không đứng yên tại một mức giá. Chúng có thể tăng hoặc giảm ở mức rất nhỏ. Khi một cổ phiếu bước vào một xu hướng xác định, nó vận động một cách tự nhiên và ổn định theo những phương hướng cụ thể trong suốt giai đoạn đó.

Vào đầu giai đoạn này, bạn sẽ thấy khối lượng giao dịch rất lớn và giá tăng ổn định trong một vài ngày. Sau đó, cổ phiếu sẽ bước vào giai đoạn mà tôi gọi là "Điều chỉnh thông thường". Khi có điều chỉnh này, khối lượng giao dịch sẽ giảm rất nhiều trong những ngày sau khi giá tăng. Lúc này phản ứng nhỏ đó là hoàn toàn thông thường. Đừng lo

ngại những biến động thông thường này. Hãy cảnh giác với những biến động bất thường.

Sau một hoặc hai ngày, hoạt động giao dịch trở lại, và khối lượng sẽ tăng. Nếu đúng như vậy, trong một khoảng thời gian ngắn của nhịp điều chỉnh thông thường, cổ phiếu sẽ phục hồi và tăng lên mức cao mới. Đà tăng sẽ duy trì ổn định trong một vài ngày với phản ứng nhẹ trong ngày. Không sớm thì muộn sẽ đến thời điểm cho một phản ứng thông thường khác. Khi nó xảy ra, diễn biến sẽ tương tự như phản ứng đầu tiên, bởi đây là phản ứng tự nhiên của bất kỳ cổ phiếu nào khi nó bước vào một xu hướng xác định. Ở đoạn đầu của đợt điều chỉnh này, khoảng cách giữa mức cao trước đó và mức cao tiếp theo không quá lớn. Nhưng theo thời gian, bạn sẽ nhận thấy giá cổ phiếu tăng tốc nhanh hơn.

Để tôi minh họa bằng một ví dụ: Lấy một cổ phiếu đang ở giá 50. Vào đầu đợt tăng, giá cổ phiếu tăng đều lên 54. Sau một hoặc hai phiên phản ứng thông thường, giá cổ phiếu giảm về 52,05 hoặc thấp hơn. Ba ngày sau đó, giá phục

hồi. Trong thời gian này, nó có thể tăng lên 59 hoặc 60 trước khi có đợt điều chỉnh (phản ứng) thông thường tiếp theo. Thế nhưng, thay vì phản ứng trong khoảng 1-1,5 đô la, mức điều chỉnh thông thường ở giai đoạn này có thể là 3 đô la. Khi cổ phiếu phục hồi trở lại sau một vài ngày, bạn sẽ thấy khối lượng giao dịch không lớn như ở giai đoạn đầu. Cổ phiếu trở nên khó mua hơn. Nếu đúng như vậy, trong giai đoạn tiếp theo của đợt tăng này, giá cổ phiếu sẽ chạy nhanh hơn nhiều so với trước đó. Cổ phiếu có thể dễ dàng tăng từ mức cao trước đó, là 60 lên 68 hoặc 70 mà không có điều chỉnh. Thế nhưng, khi xuất hiện nhịp điều chỉnh, mức độ sẽ lớn hơn. Cổ phiếu có thể giảm trở lại 65 và đây là nhịp giảm thông thường. Thế nhưng, giả định mức giảm là 5 đô la hoặc quanh mức này, sẽ không mất nhiều ngày để giá cổ phiếu đảo chiều và tạo đỉnh mới. Đây là lúc yếu tố thời gian tham gia vào.

Đừng đánh mất sự hứng thú với cổ phiếu. Sau khi ghi nhận mức lãi đáng kinh ngạc, bạn phải kiên nhẫn, đừng để tâm trí hình thành suy nghĩ chủ quan và bỏ qua những tín hiệu nguy hiểm.

Cổ phiếu tiếp tục tăng, và nó tăng sáu hoặc bảy giá trong một ngày, và ngày sau đó có thể tăng tới tám hoặc mười giá – với khối lượng giao dịch lớn – nhưng vào một giờ cuối phiên giao dịch giá cổ phiếu đột nhiên giảm bất ngờ bảy hoặc tám giá. Vào buổi sáng tiếp theo, cổ phiếu tiếp tục điều chỉnh, và sau đó một lần nữa tăng trở lại, đóng phiên tăng mạnh. Nhưng vào ngày tiếp theo, vì một số nguyên nhân, xu hướng này không được duy trì.

Đó là một tín hiệu nguy hiểm tức thì. Xuyên suốt giai đoạn này là những điều chỉnh tự nhiên và thông thường. Và rồi đột nhiên một nhịp điều chỉnh bất thường xảy ra – ý của tôi khi nói tới sự bất thường là giá cổ phiếu điều chỉnh giảm 6 đô la hoặc nhiều hơn từ mức cao trong ngày – là phản ứng chưa từng xuất hiện trước đó, và nó đang cho bạn một tín hiệu nguy hiểm mà bạn không được bỏ qua.

Bạn đã kiên nhẫn để duy trì vị thế cổ phiếu qua các biến động tự nhiên thông thường. Tiếp theo,

hãy can đảm và nhạy cảm để nhận biết tín hiệu nguy hiểm và thoát ra.

Tôi không nói rằng những tín hiệu nguy hiểm là luôn luôn đúng, như đã nói trước đó, không có nguyên tắc nào áp dụng cho biến động cổ phiếu có thể đúng 100%. Nhưng nếu theo dõi chúng sát sao, trong dài hạn bạn sẽ được lợi vô cùng.

Một nhà đầu cơ thiên tài từng nói với tôi rằng: "Khi tôi nhận thấy một tín hiệu nguy hiểm truyền đến tôi, tôi không tranh luận về nó. Tôi thoát ra! Một vài ngày sau đó, nếu mọi thứ trông có vẻ ổn, tôi thường có thể vào lại. Nhờ vậy, tôi tránh cho mình phải lo lắng quá nhiều và cũng tránh mất tiền. Tôi khám phá ra điều này. Nếu tôi đang đi dọc đường ray xe lửa và nhìn thấy một đoàn tàu cao tốc đang chạy đến với vận tốc 60 dặm một giờ, tôi sẽ không ngu ngốc đến mức không chạy khỏi đường ray để đoàn tàu chạy qua. Sau khi nó chạy qua, tôi có thể trở lại đường ray, nếu tôi muốn." Tôi luôn ghi nhớ điều đó như một chút khôn ngoan trong đầu cơ.

Mọi nhà đầu cơ khôn ngoan luôn cảnh giác với những tín hiệu nguy hiểm. Vấn đề với hầu hết các nhà đầu cơ là điều gì đó bên trong ngăn cản họ không đủ can đảm để đóng lại các vị thế khi mà họ nên làm như vậy. Họ lưỡng lự và trong khoảng thời gian cân nhắc đó, họ quan sát thị trường mất đi nhiều điểm. Khi đó họ nói: "Vào ngày hôm sau tôi sẽ thoát ra!" Khi tới đợt tăng tiếp theo như nó cuối cùng sẽ phải tới, họ sẽ quên mất những gì định làm, bởi theo quan điểm của họ thì thị trường đang biến động đúng trở lại. Tuy nhiên, đợt tăng đó chỉ là một nhịp điều chỉnh ngắn hạn và nó sẽ sớm đảo chiều, và khi đó thị trường sẽ bắt đầu giảm mạnh. Và họ đang nắm giữ vị thế - bởi vì sự lưỡng lự (trước đó). Nếu có sự hướng dẫn, nó đã nói cho họ cần làm gì, không chỉ giúp họ tránh mất tiền mà còn tránh được sự lo lắng không cần thiết.

Một lần nữa, tôi nhắc lại rằng, bản chất con người trong mỗi người là kẻ thù lớn nhất đối với mọi nhà đầu tư hoặc đầu cơ thông thường. Vì sao cổ phiếu không được tăng sau khi nó giảm từ mức tăng lớn trước đó? Dĩ nhiên nó sẽ tăng ở mức độ nào

đó. Nhưng vì sao nó phải tăng vào đúng thời điểm mà bạn muốn nó tăng? Khả năng là nó sẽ không, và nếu nó tăng, những nhà đầu cơ không kiên định có thể sẽ không tận dụng được nó.

Điều tôi đang cố gắng làm rõ với bộ phận công chúng muốn xem đầu cơ là một ngành nghề nghiêm túc, và tôi muốn nhắc lại nó, rằng suy nghĩ mơ mộng đó cần phải được loại bỏ; rằng một người không thể thành công bằng cách đầu cơ mỗi ngày hoặc mỗi tuần; rằng bạn chỉ nên thực hiện những cam kết khoảng bốn hoặc năm lần mỗi năm. Trong ngắn hạn, bạn để thị trường tự nó định hình cho những đợt biến động lớn tiếp theo.

Nếu bạn xác định chính xác thời gian cho đợt điều chỉnh, cam kết đầu tiên của bạn sẽ sinh lời ngay từ đầu. Từ đó, tất cả những gì bạn cần làm là luôn cảnh giác, quan sát dấu hiệu xuất hiện của các tín hiệu nguy hiểm để thoát ra và chuyển lợi nhuận trên tài khoản thành tiền thật.

Hãy ghi nhớ điều này: Khi bạn không làm gì cả, những nhà đầu cơ cảm thấy họ phải giao dịch

bán ra mua vào mỗi ngày đang đặt nền tảng cho thương vụ tiếp theo của bạn. Bạn sẽ thu lợi từ sai lầm của họ.

Đầu cơ thực sự là công việc vô cùng phấn khích. Hầu hết những người đầu cơ đều sẽ săn lùng các văn phòng môi giới hoặc có những cuộc gọi định kỳ, và sau một ngày làm việc, họ nói về thị trường với bạn bè ở tất cả các buổi tụ tập. Các mã chứng khoán luôn hiện hữu trong tâm trí họ. Họ mải mê với những đợt tăng giảm nhỏ đến mức bỏ qua mức biến động lớn. Gần như phần lớn họ đều luôn đặt các cam kết ở sai bên khi xu hướng chung đang rung lắc. Nhà đầu cơ quá ảm ảnh về những tăng giảm nhỏ hằng ngày sẽ không bao giờ ở trong vị thế tốt để tận dụng sự thay đổi quan trọng tiếp theo của thị trường khi nó xảy ra.

Những hạn chế này có thể được sửa chữa bằng cách ghi chép và phân tích các số liệu về biến động giá cổ phiếu và cách chúng vận hành, cũng như bằng cách cẩn thận xem xét yếu tố thời gian.

Nhiều năm trước, tôi đã nghe về một nhà đầu cơ vô cùng thành công sống ở vùng núi California. Khoảng hai hoặc ba lần mỗi năm, ông ta sẽ gọi cho môi giới của mình ở San Francisco và bắt đầu viết các lệnh mua bán, phụ thuộc vào vị thế thị trường của ông. Một người bạn của tôi bấy giờ đang có mặt ở văn phòng của người môi giới đó đã cảm thấy tò mò và đặt câu hỏi. Anh ấy càng kinh ngạc hơn khi biết rằng nhà đầu cơ này gần như hoàn toàn không đến sàn giao dịch, hiếm khi đến văn phòng môi giới và đôi khi khối lượng giao dịch của ông ấy vô cùng lớn. Cuối cùng, anh bạn tôi đã được giới thiệu với nhà đầu cơ và trong cuộc trò chuyện anh đã hỏi về cách theo dõi thị trường từ một khoảng cách xa xôi như vậy.

"Ồ," ông trả lời, "tôi xem đầu cơ là một ngành nghề kinh doanh, tôi sẽ thất bại nếu ở trong tình trạng bối rối về mọi thứ và để bản thân bị phân tán bởi những thay đổi nhỏ. Tôi muốn trốn đến nơi mà mình có thể suy nghĩ. Anh thấy đấy, tôi ghi chép lại những gì đã xảy ra, và những số liệu mang lại cho tôi bức tranh khá rõ ràng về những gì đang diễn ra trên thị trường. Những động thái

thực sự không kết thúc vào ngày nó chúng bắt đầu. Cần thời gian để hoàn thành một động thái. Khi chuyển lên sống trên núi, tôi đặt mình vào vị thế cho phép những động thái này có thời gian cần thiết để hoàn thành. Đến một ngày, tôi sẽ xem xét một vài số liệu giá và ghi chép chúng lại. Tôi nhận thấy số liệu giá mà mình ghi chép đang không đồng nhất với xu hướng biến động đã duy trì trong một khoảng thời gian hiện tại. Ngay khi đó tôi có quyết định. Tôi xuống núi và trở nên bận rộn."

Điều này đã xảy ra từ nhiều năm trước. Liên tục trong một thời gian dài, người đàn ông sống trên núi này đã kiếm được rất nhiều tiền từ thị trường cổ phiếu. Ông là điều gì đó truyền cảm hứng cho tôi. Tôi nỗ lực hơn bao giờ hết để hòa trộn yếu tố thời gian vào tất cả những dữ liệu khác mà mình thu thập được. Với nỗ lực không ngừng, tôi đã có thể có thể kếp hợp các ghi chép của mình, từ đó giúp nâng tầm khả năng dự báo các động thái sắp diễn ra.

CHƯƠNG 3

THEO CHÂN NHỮNG NGƯỜI DẪN ĐẦU

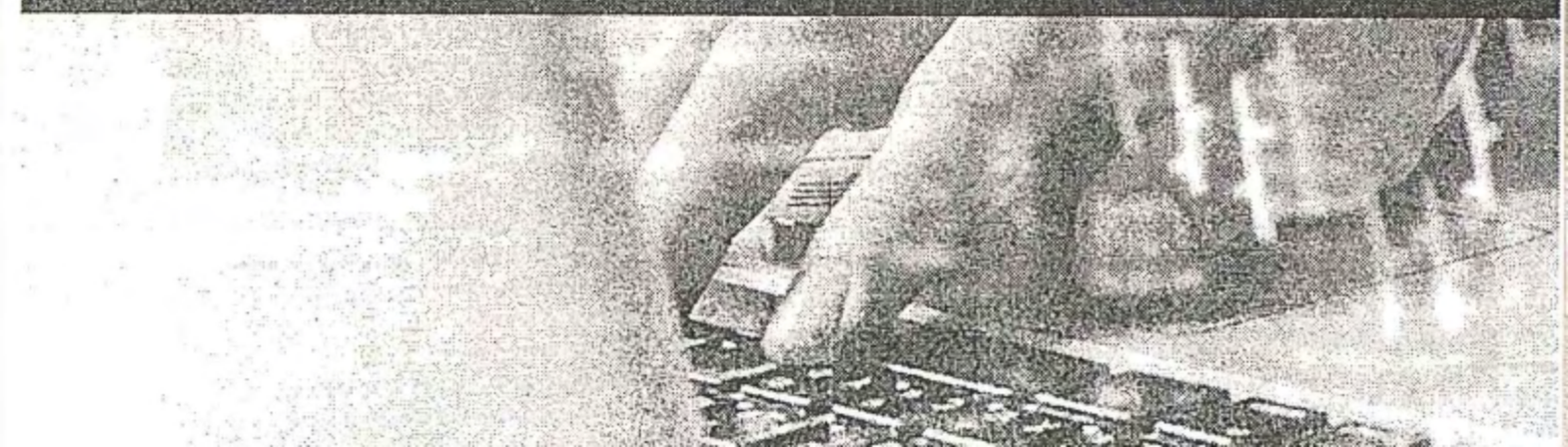

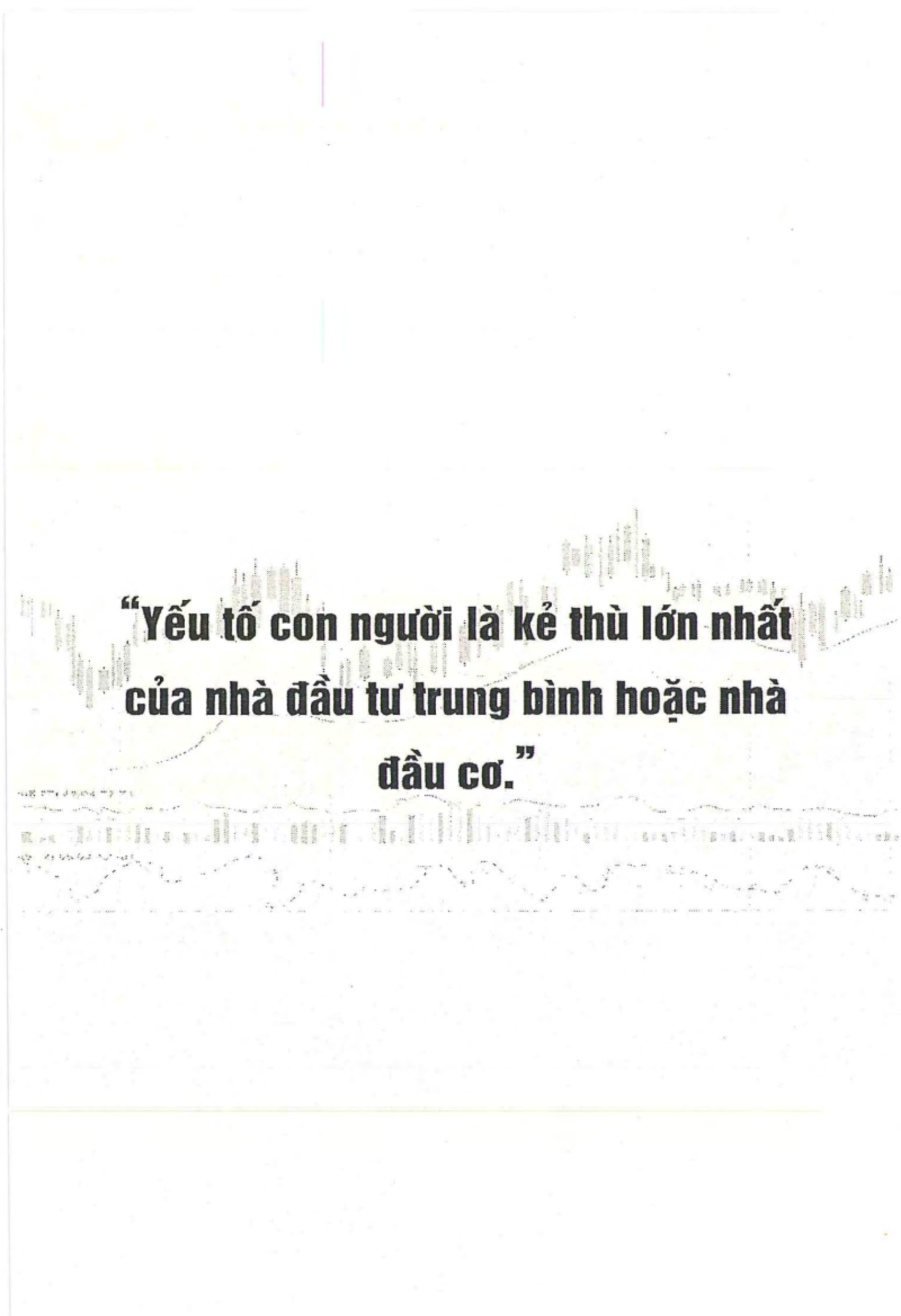

“Yếu tố con người là kẻ thù lớn nhất của nhà đầu tư trung bình hoặc nhà đầu cơ.”

Thị trường luôn tồn tại sự cám dỗ, và sau một thời gian thành công, ta trở nên bất cẩn và "tham lam vô đáy". Khi đó, ta cần có nền tảng tốt và tư duy rõ ràng để bảo tồn những gì đang có. Nếu nắm chắc và tuân thủ những nguyên tắc tốt, bạn sẽ có thể không phải mất tiền.

Chúng ta biết rằng giá luôn lên xuống. Chúng luôn và sẽ luôn như vậy. Lý thuyết của tôi là đằng sau những biến động lớn này luôn có một lực tác động không thể kháng cự. Đó là tất cả những gì ta cần biết. Việc quá tò mò về tất cả những lý do đằng sau các biến động giá không phải là điều tốt. Bạn đang đặt mình vào rủi ro hình thành đám mây bao phủ tâm trí mình bởi những điều không cần thiết. Chỉ cần xác nhận sự biến động đang diễn ra và tận dụng nó bằng cách lèo lái con tàu đầu cơ của mình "lướt sóng". Không cần tranh luận về điều kiện và quan trọng nhất là đừng cố chống lại nó.

Cũng cần ghi nhớ rằng việc đa dạng hóa để bao quát khắp thị trường là điều nguy hiểm. Ý của tôi ở đây là đừng hứng thú với quá nhiều cổ phiếu cùng lúc. Sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu bạn chỉ theo dõi một vài mã thay vì có quá nhiều lựa chọn trong danh mục. Tôi đã phạm phải sai lầm này vào nhiều năm trước và tôi đã phải trả giá đắt.

Một sai lầm khác mà tôi mắc phải là để mình hoàn toàn tiêu cực hoặc tích cực với toàn bộ thị trường, chỉ vì một cổ phiếu trong một nhóm nhất định đơn giản là có biến động trái chiều so với xu hướng chung. Trước khi đưa ra cam kết mới, đáng lẽ tôi nên kiên nhẫn và chờ đợi, khi một vài cổ phiếu trong một nhóm khác cho tôi thấy rằng xu hướng giảm hoặc tăng của nó đã chấm dứt. Theo thời gian, các cổ phiếu khác chắc chắn cũng phát đi cùng tín hiệu. Đây là những dấu hiệu mà tôi đã phải chờ đợi đến khi chúng xuất hiện.

Thế nhưng, thay vì làm vậy, tôi cảm thấy sự thúc giục trở nên bận rộn trên toàn thị trường. Do đó, tôi để ham muốn hành động thay thế nhận thức và đánh giá chung. Dĩ nhiên, ban đầu tôi vẫn kiếm được tiền từ những giao dịch của mình. Thế nhưng, tôi lại mất đi một phần lớn số tiền đó trong các giao dịch khác.

Hồi thị trường đầu cơ giá tăng điên cuồng cuối thế kỷ 20, tôi nhận thấy rõ ràng rằng đà tăng của nhóm cổ phiếu của ngành khai thác đồng đang dần dừng lại. Một thời gian ngắn sau đó, giá cổ phiếu nhóm ngành động cơ cũng chạm đỉnh. Bởi đà tăng hưng phấn của hai nhóm cổ phiếu này chững lại, tôi sớm đi đến một kết luận sai lầm là nên bán ra một cách an toàn. Tôi thực sự không muốn phải nói cụ thể số tiền mà mình đã mất đi bởi hành động dựa trên tiền đề đó.

Mặc dù tôi đã chốt lãi khổng lồ từ các giao dịch cổ phiếu đồng và động cơ, tôi thậm chí còn lỗ nhiều hơn trong sáu tháng tiếp theo khi chờ

đợi cổ phiếu ngành tiện ích chạm đỉnh. Cuối cùng, nhóm cổ phiếu này và các nhóm khác cũng đạt được kỳ vọng. Đến thời điểm đó, cổ phiếu Anaconda đang bán với giá giảm 50 điểm từ mức cao trước đó và nhóm cổ phiếu động cơ cũng giảm với tỷ lệ tương đương.

Điều tôi muốn nhấn mạnh là khi bạn nhìn thấy rõ ràng một xu hướng sắp tới ở một nhóm cổ phiếu cụ thể, hãy hành động dựa trên nhận định đó. Nhưng đừng hành động tương tự với các nhóm cổ phiếu khác, cho đến khi bạn nhìn thấy nhóm thứ hai đang ở trong vị thế tương tự. Hãy kiên nhẫn và chờ đợi. Theo thời gian, bạn cũng sẽ nhận được tín hiệu cảnh báo tương tự ở các nhóm khác mà bạn đã nhận được ở nhóm đầu tiên. Đừng bao phủ toàn bộ thị trường.

Hãy giới hạn những phân tích của bạn trong những cổ phiếu nổi bật trong ngày. Nếu bạn không thể kiếm tiền từ những cổ phiếu dẫn dắt, bạn sẽ không thể kiếm tiền được từ thị trường cổ phiếu nói chung.

Cũng giống như phong cách váy áo và trang sức của phụ nữ luôn thay đổi cùng với thời gian, những cổ phiếu dẫn dắt thị trường cũ sẽ mất đi vị thế bởi sự xuất hiện của những mã mới. Nhiều năm trước, nhóm cổ phiếu dẫn dắt là đường sắt, đường và thuốc lá. Sau đó nhóm ngành thép nổi lên, khiến các cổ phiếu đường và thuốc lá bị đánh sập sàn. Tiếp sau đó là sự lên ngôi của ngành ô tô. Hiện nay, chúng ta chỉ thấy bốn nhóm chiếm vị thế áp đảo thị trường: thép, ô tô, hàng không và dịch vụ mua hàng qua thư. Khi các nhóm này tăng, toàn thị trường tăng. Theo thời gian, những cổ phiếu dẫn dắt mới sẽ xuất hiện, những mã cũ bị loại ra. Diễn biến sẽ luôn luôn là như vậy nếu thị trường chứng khoán vẫn tồn tại.

Chắc chắn sẽ không an toàn nếu cố giữ tài khoản ở nhiều cổ phiếu cùng lúc. Bạn có thể bị rối. Hãy phân tích và so sánh một vài nhóm thôi. Bạn sẽ nhận thấy mình có được bức tranh chân thực dễ dàng hơn nhiều khi làm vậy thay vì cố gắng nắm bắt toàn bộ thị trường. Nếu phân

tích đúng biến động của hai cổ phiếu trong bốn nhóm nổi bật, bạn sẽ không cần lo lắng về việc những cổ phiếu còn lại sẽ biến động như thế nào. "Đi theo những mã dẫn dắt" đã trở thành câu chuyện xưa cũ rồi. Hãy linh hoạt. Nhớ rằng nhóm dẫn dắt hôm nay có thể sẽ không còn ở vị trí đó trong hai năm tới hoặc xa hơn.

Hôm nay, trong danh mục theo dõi của mình, tôi có bốn nhóm riêng biệt. Điều đó không có nghĩa là tôi đang giao dịch ở cả bốn nhóm này cùng lúc. Nhưng tôi có mục đích khi làm vậy.

Cách đây rất lâu, khi mới bắt đầu hứng thú với biến động giá, tôi đã quyết định thử nghiệm khả năng của bản thân xem liệu có thể dự báo chính xác những biến động sắp tới hay không. Tôi ghi lại những giao dịch hư cấu trong một cuốn sổ nhỏ và luôn giữ nó bên mình. Theo thời gian, tôi thực hiện giao dịch đầu tiên. Tôi sẽ không bao giờ quên giao dịch đó. Tôi khá hứng thú với việc mua năm cổ phiếu của Chicago, Burlington & Quincy Railway, mua cùng một người bạn của

tôi, và phần lợi nhuận tôi nhận được là 3,12 đô la. Từ thời điểm đó, tôi đã trở thành một nhà đầu cơ.

Dưới những điều kiện hiện tại, tôi không tin rằng những nhà đầu cơ kiểu cũ, những người giao dịch khối lượng lớn, có nhiều cơ hội thành công. Khi tôi nói nhà đầu cơ kiểu cũ, tôi đang nghĩ về những ngày thị trường có biên độ dao động lớn và thanh khoản dồi dào, cũng như khi một nhà đầu cơ có thể nắm một vị thế lớn tới 5.000 hoặc 10.000 đơn vị và liên tục ra vào ảnh hưởng mạnh đến giá cổ phiếu.

Sau khi mở vị thế ban đầu, nếu cổ phiếu vận động tốt, nhà đầu cơ có thể an tâm bổ sung vào danh mục từ thời gian đó trở đi. Nếu trước đó nhận định của anh ta được chứng minh là sai lầm, anh ta có thể thoát vị thế một cách dễ dàng mà không phải chịu mức lỗ lớn. Nhưng hiện tại, nếu vị thế ban đầu của anh ta được chứng minh là không thể giữ được nữa, anh ta sẽ phải chịu mức lỗ lớn nếu chuyển sang thị trường đã bị thu hẹp đáng kể.

Trái lại, như tôi đã nói trước đó, nhà đầu cơ của giai đoạn hiện tại có sự kiên nhẫn và đánh giá để chờ đợi thời điểm thích hợp mới hành động, vì vậy theo quan điểm của tôi, họ có cơ hội tốt hơn để chuyển lợi nhuận thành tiền mặt, bởi vì thị trường hiện tại không phụ thuộc vào quá nhiều những động thái giá, trong khi đó ở quá khứ các biến động thường xuyên đẩy mọi tính toán khoa học đi sai hướng.

Do đó, trong các điều kiện hiện tại, điều rõ ràng là không một nhà đầu cơ thông minh nào sẽ cho phép chính mình hoạt động dựa trên thước đo đó, mặc dù vài năm trước đó ít nhiều cũng là điểm chung của nhiều người. Anh ta sẽ chỉ phân tích một số lượng giới hạn các nhóm cổ phiếu và một vài mã dẫn đầu trong những nhóm đó. Anh ta sẽ học được cách quan sát trước khi bước vào. Một thời kỳ mới của thị trường đã mở ra – một thời kỳ với những cơ hội an toàn hơn cho các nhà đầu tư và đầu cơ chăm chỉ, tư duy hợp lý và có năng lực.

CHƯƠNG 4

TIỀN TRONG TAY

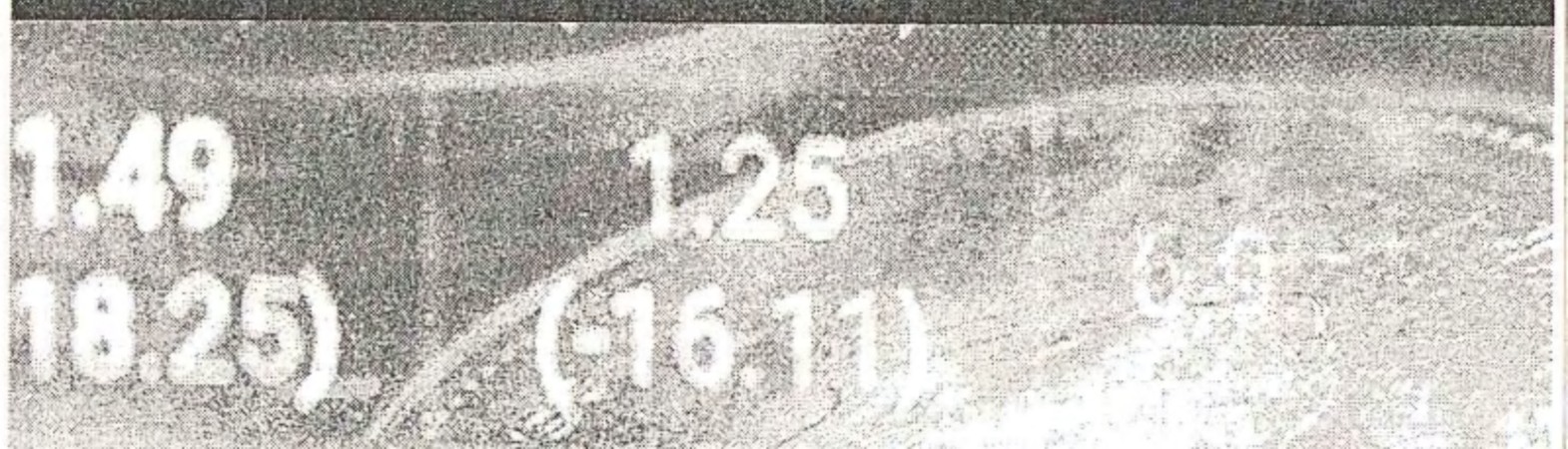

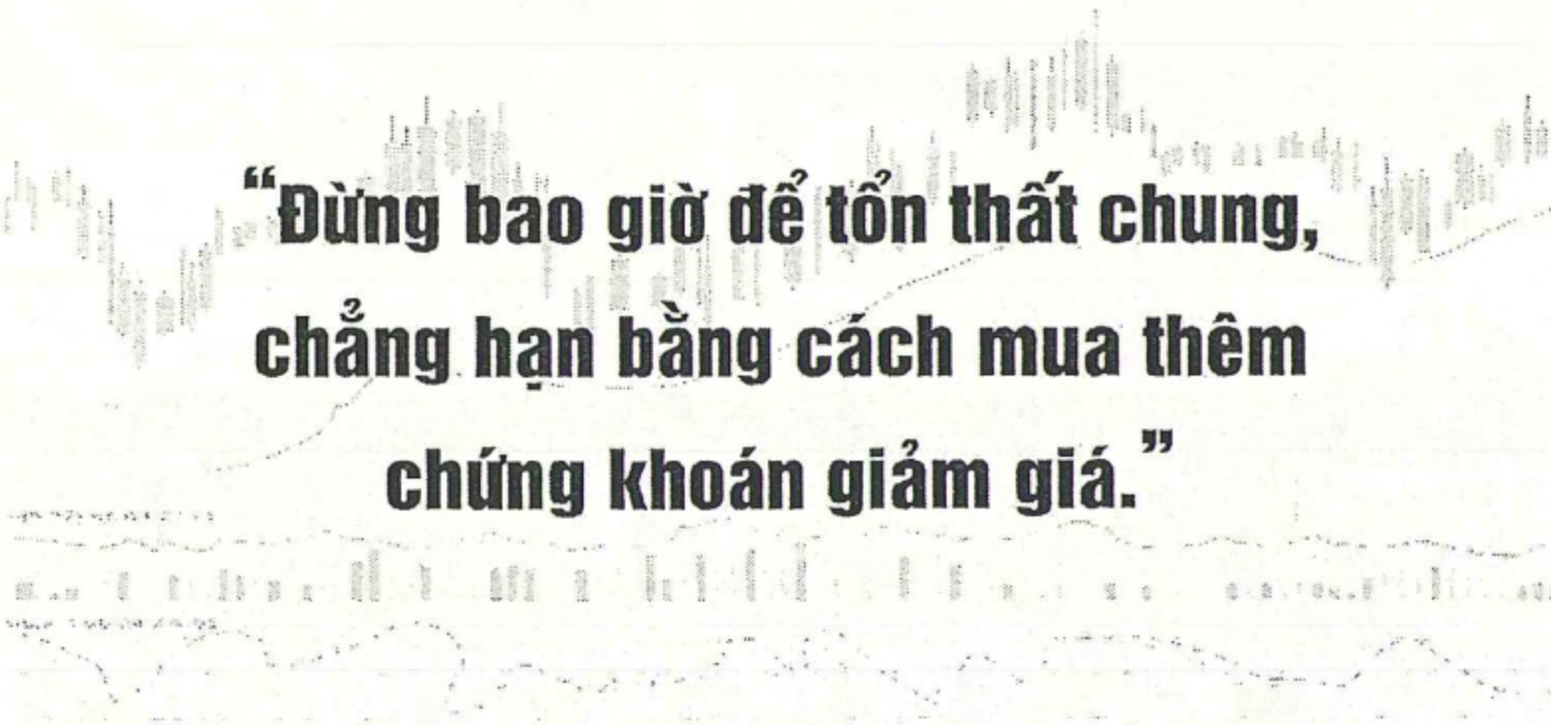

"Đừng bao giờ để tổn thất chung, chẳng hạn bằng cách mua thêm chứng khoán giảm giá."

Khi bạn đang tìm cách xử lý phần thu nhập thặng dư của mình, đừng giao việc đó cho bất kỳ ai.

Dù giá trị vốn của bạn là hàng triệu hay hàng ngàn, các nguyên tắc được áp dụng vẫn hoàn toàn tương tự. Đó là tiền của bạn. Nó sẽ vẫn ở cùng bạn miễn là bạn bảo vệ nó. Sự đầu cơ sai lầm là một trong những cách chắc chắn khiến bạn mất tiền.

Sai lầm của những nhà đầu cơ không có năng lực là rất khác nhau. Tôi đã từng cảnh báo về việc bình quân lỗ. Đây là thói quen phổ biến nhất. Rất nhiều người sẽ mua một cổ phiếu, giả sử ở giá 50, và sau hai hoặc ba ngày nếu họ có thể mua vào giá 47, họ sẽ bị thúc giục bởi việc có thể bình quân giảm giá mua bằng cách mua thêm 100 cổ phiếu nữa, hạ giá mua bình quân xuống 48,5. Sau khi mua ở giá 54 và lo lắng về mức lỗ 3 đô la, động lực hay lý do nào để mua thêm 100 cổ phiếu nữa và gia tăng gấp đôi sự lo

lắng khi giá chạm mức 44? Khi đó, tài khoản sẽ lỗ 600 đô la cho 100 cổ phiếu mua đầu tiên và 300 đô la cho lần mua thứ hai.

Nếu ai đó cũng áp dụng nguyên tắc này, anh ta sẽ không ngừng bình quân giá xuống bằng cách mua thêm 200 cổ phiếu ở giá 44, thêm 400 nữa ở giá 41, 800 ở giá 38, 16.000 ở giá 35, 32.000 ở giá 32, 64.000 ở giá 29 và tiếp tục như vậy. Có bao nhiêu nhà đầu cơ có thể chịu được áp lực như vậy chứ? Thế nhưng, nếu nguyên tắc này tốt thì nó không nên bị loại bỏ. Dĩ nhiên những bước đi bất thường như kể trên thường không xảy ra. Bởi đó chính là những động thái bất thường mà nhà đầu cơ nên tránh để không rơi vào thảm họa.

Vì vậy, để tránh điều này lặp lại và nhân rộng, tôi khuyên bạn hãy tránh thao tác bình quân giá xuống.

Một điều khác tôi biết được từ một môi giới là việc thu hồi vốn margin hay vốn vay (margin call). Khi bạn rơi vào trường hợp này, hãy đóng tài khoản của mình ngay lập tức. Bạn đang nhận

định sai về xu hướng thị trường. Vì sao phải tiếp tục lãng phí sau khi đã mất tiền? Hãy giữ lại số tiền đó cho một cơ hội khác. Đặt cược nó cho một cái gì đó hấp dẫn hơn một giao dịch thua lỗ một cách rõ ràng.

Một doanh nhân thành đạt mở rộng tín dụng cho nhiều khách hàng khác nhau, nhưng sẽ không sẵn sàng bán toàn bộ sản phẩm đầu ra của mình cho một khách hàng. Số lượng khách hàng càng lớn, rủi ro được phân bổ càng rộng. Vì vậy, một người tham gia vào hoạt động đầu cơ chỉ nên chấp nhận mất một phần vốn hạn chế trong bất kỳ giao dịch nào. Tiền mặt đối với nhà đầu cơ cũng như hàng hóa trên giá của người kinh doanh.

Một sai lầm lớn mà mọi nhà đầu cơ đều mắc phải là sự thôi thúc làm giàu trong một thời gian ngắn. Thay vì mất hai hoặc ba năm để tăng 500% giá trị vốn, họ cố gắng làm điều đó trong hai hoặc ba tháng. Họ có thể thành công trong một thời gian. Nhưng những nhà giao dịch táo bạo này có

giữ được nó? Không hề. Vì sao ư? Bởi vì đó là dòng tiền không lành mạnh, đến nhanh và cũng chỉ ở lại trong một thời gian. Nhà đầu cơ thường đánh mất cảm giác cân bằng trong những trường hợp đó. Anh ta nói: "Nếu tôi có thể tăng 500% vốn trong hai tháng, hãy nghĩ xem tôi sẽ làm được gì trong hai tháng tiếp theo! Tôi sẽ phát tài."

Những nhà đầu cơ như vậy không bao giờ cảm thấy hài lòng. Họ không ngừng công việc này lại cho đến khi một răng cưa bị trật, một điều gì đó xảy ra – điều gì đó kinh khủng, không được báo trước và mang tính hủy hoại. Sau một thời gian dài, nhà môi giới yêu cầu thu hồi vốn vay, và yêu cầu không này được đáp ứng, thế là mọi thứ đi trật hướng. Anh ta có thể đàm phán được với môi giới để kéo dài thêm một thời gian, hoặc nếu không quá đen đủi, anh ta có lẽ đã tiết kiệm được một khoản đủ để bắt đầu lại một cách khiêm tốn.

Các doanh nhân khi mở cửa hàng sẽ không kỳ vọng thu về mức lợi tức hơn 25% từ vốn đầu tư trong năm đầu tiên. Nhưng với những người

bước chân vào lĩnh vực đầu cơ thì con số 25% không là gì cả. Họ tìm kiếm mức lãi 100%. Và những tính toán của họ là sai lầm; họ đã thất bại trong việc biến đầu cơ thành một ngành nghề kinh doanh và vận hành nó dựa trên các nguyên tắc kinh doanh.

Tiếp theo là một lưu ý nhỏ khác cũng cần ghi nhớ rõ. Một nhà đầu cơ nên đặt ra nguyên tắc là mỗi lần hoàn thành một giao dịch thành công cần dành ra một nửa lợi nhuận và cất nó vào hộp tiết kiệm an toàn. Số tiền duy nhất mà nhà đầu cơ lấy ra khỏi Phố Wall là tiền mà họ rút khỏi tài khoản của mình sau khi đóng một vị thế lãi.

Tôi nhớ lại một ngày tại Palm Beach. Tôi rời New York với một vị thế bán có giá trị khá lớn vẫn đang mở. Một vài ngày sau khi tôi đến Palm Beach, thị trường có một phiên điều chỉnh nghiêm trọng. Đó là cơ hội để chuyển "lợi nhuận giấy" thành tiền mặt – và tôi đã làm như vậy.

Sau khi thị trường đóng cửa, tôi gửi tin nhắn đến công ty điện báo với nội dung yêu cầu văn

phòng New York ngay lập tức gửi vào tài khoản ngân hàng của tôi một triệu đô la dưới hình thức tiền gửi. Nhân viên điện báo tỏ ra ngỡ ngàng. Sau khi gửi tin nhắn đi, anh ta hỏi tôi liệu có thể giữ lại tin nhắn được không. Tôi hỏi vì sao. Anh ta nói mình đã làm công việc này trong 20 năm và đây là lần đầu tiên nhận được một tin nhắn yêu cầu công ty môi giới gửi tiền vào tài khoản ngân hàng cho khách hàng. Anh ta tiếp tục:

"Hàng nghìn hàng nghìn tin nhắn điện báo được truyền đi từ các công ty môi giới yêu cầu khách hàng hoàn trả vốn vay. Nhưng chưa bao giờ có một tin nhắn giống của ông. Tôi muốn cho các chàng trai xem nó."

Thời điểm duy nhất mà một nhà đầu cơ thông thường có thể rút tiền khỏi tài khoản chứng khoán của mình là khi anh ta không còn vị thế mở nào hoặc khi có thặng dư vốn chủ sở hữu. Anh ta sẽ không thể rút tiền ra khi thị trường đang không diễn biến có lợi, bởi anh ta cần toàn bộ vốn để đảm bảo khả năng hoàn trả

vốn vay. Anh ta sẽ không rút tiền sau khi hoàn tất một giao dịch thành công bởi sẽ tự nhủ rằng:

"Lần tới mình sẽ kiếm được gấp đôi."

Hậu quả là hầu hết các nhà đầu cơ hiếm khi nhìn thấy tiền. Với họ, tiền không thật, tiền vô hình. Trong nhiều năm, sau một giao dịch thành công, tôi có thói quen là rút tiền mặt ra. Tôi đã từng rút 20 nghìn hoặc 300 nghìn đô la mỗi lần. Đó là một nguyên tắc tốt. Nó có giá trị tâm lý. Bạn cũng hãy tạo thành nguyên tắc như vậy. Đếm số tiền mình rút ra. Tôi đã làm như vậy. Tôi biết mình có thứ gì đó trong tay. Tôi cảm nhận được nó. Nó là thật.

Tiền trong tài khoản chứng khoán hoặc tài khoản ngân hàng không giống như khi bạn cảm nhận nó trên tay mình. Khi đó nó mang ý nghĩa gì đó. Cảm giác sở hữu giúp bạn giảm một chút sự thôi thúc chấp nhận những cơ hội rủi ro có thể đánh mất lợi nhuận của mình. Vì vậy, thỉnh thoảng hãy nhìn lại xem mình có

bao nhiêu tiền thật, đặc biệt giữa các giao dịch thị trường của bạn.

Những vấn đề này thường bị cân nhắc một cách quá hời hợt từ phía nhà đầu cơ.

Khi một nhà đầu cơ đủ may mắn để tăng gấp đôi số vốn ban đầu, anh ta nên rút ra một nửa số lợi nhuận và dành riêng để tích lũy. Nguyên tắc này vô cùng hữu ích với tôi trong nhiều trường hợp. Tôi chỉ tiếc rằng mình đã không thực hành nó xuyên suốt sự nghiệp của mình. Đôi khi nó đã có thể giúp mọi thứ trở nên dễ dàng hơn.

Tôi chưa bao giờ có thể kiếm được một đô la bên ngoài Phố Wall. Nhưng tôi lại mất hàng triệu đô la mà tôi kiếm được từ Phố Wall vào những thương vụ đầu tư mạo hiểm khác. Tôi có trong tâm trí bất động sản ở Florida, các giếng dầu, nhà sản xuất máy bay, công nghệ tinh chỉnh và quảng bá các sản phẩm dựa trên phát minh mới. Và luôn luôn tôi thua lỗ đến từng đồng xu.

Tôi từng hỏi vay một người bạn 50 nghìn đô la để tham gia một thương vụ bên ngoài khiến

tôi vô cùng phấn khích. Anh ấy chăm chú lắng nghe câu chuyện của tôi. Khi tôi kết thúc, anh nói: "Livermore, anh sẽ không bao giờ thành công ở bất kỳ ngành nghề nào khác ngoài của chính anh. Nếu anh muốn dùng 50 nghìn đô la để đầu cơ thì anh chỉ cần hỏi là được. Nhưng làm ơn hãy đầu cơ và tránh xa việc kinh doanh."

Vào buổi sáng hôm sau, trong sự ngỡ ngàng, tôi nhận được thư với tấm séc có giá trị tương đương mà tôi không cần nữa.

Bài học ở đây là bản thân việc đầu cơ là một ngành kinh doanh và nên được nhìn nhận như vậy. Đừng để bản thân bị ảnh hưởng bởi sự phấn khích, sự tâng bốc hay cám dỗ. Hãy luôn ghi nhớ rằng môi giới đôi khi sẽ vô tình trở thành nhân tố hủy diệt nhiều nhà đầu cơ. Công việc của môi giới là kiếm hoa hồng. Họ không thể có hoa hồng nếu khách hàng không giao dịch. Giao dịch càng nhiều, hoa hồng càng nhiều. Nhà đầu cơ muốn giao dịch và môi giới không chỉ sẵn lòng mà còn luôn khuyến khích điều đó. Nhà đầu cơ không có

nền tảng thông tin xem môi giới là bạn và nhanh chóng giao dịch quá mức.

Hiện tại nếu nhà đầu cơ đủ khôn ngoan để biết thời điểm nào nên đẩy mạnh giao dịch, hành động này hoàn toàn hợp lý. Có lẽ anh ta biết khi nào có thể hoặc không thể giao dịch quá mức. Nhưng một khi đã hình thành thói quen này, rất ít nhà đầu cơ đủ khôn ngoan để dừng lại. Họ bị cuốn đi, và đánh mất cảm giác cân bằng vốn là yếu tố cần thiết để thành công. Họ không bao giờ nghĩ đến ngày mình có thể sai. Nhưng ngày đó sẽ đến. Tiền bốc hơi, và một nhà đầu cơ khác phá sản.

Đừng bao giờ thực hiện bất kỳ giao dịch nào trừ phi bạn biết mình có thể làm vậy với sự an toàn tài chính.

CHƯƠNG 5

ĐIỂM THEN CHỐT

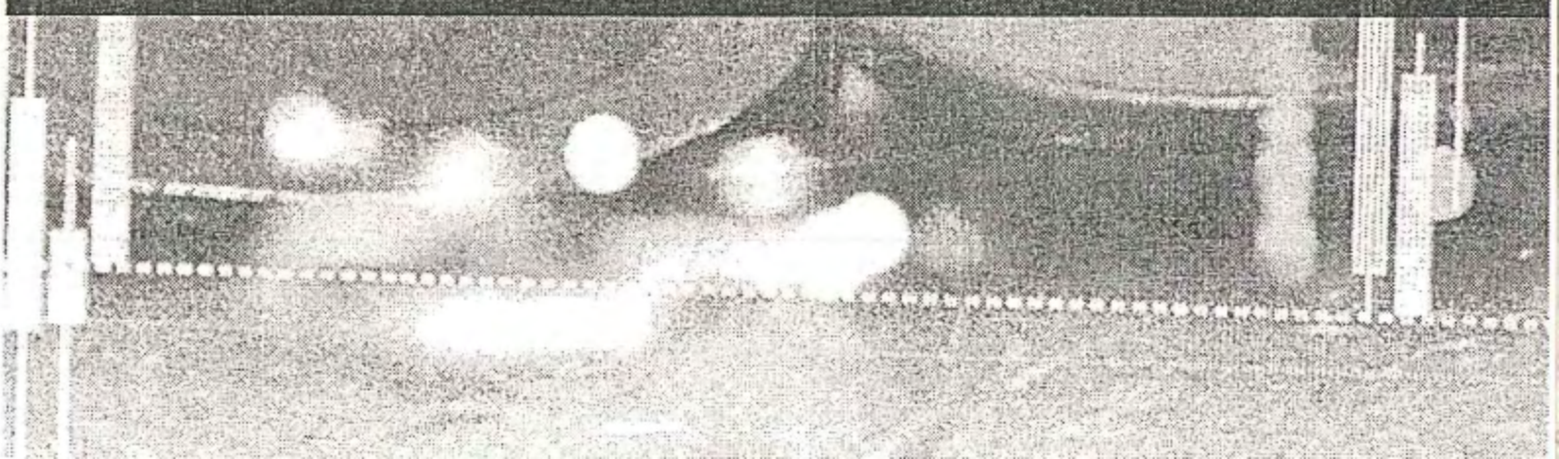

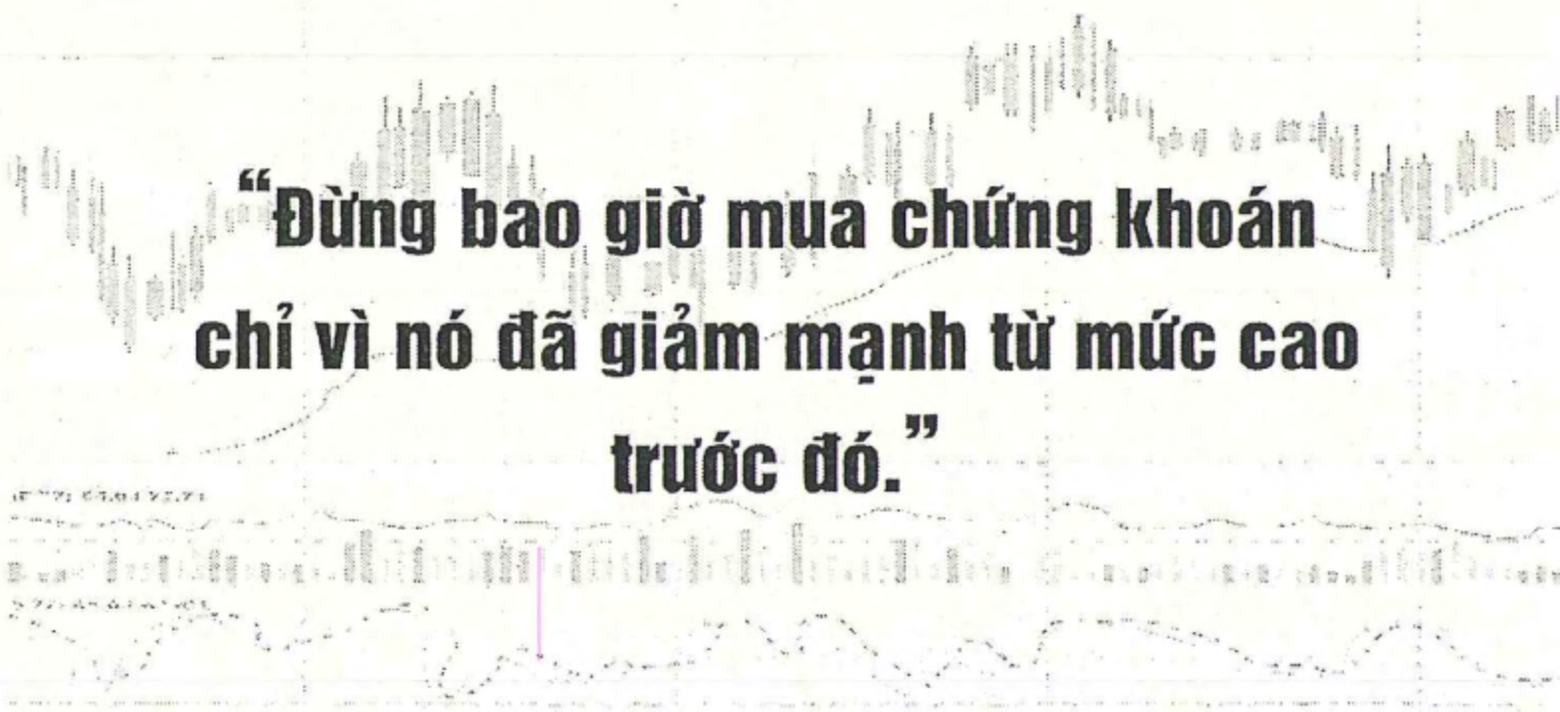

“Đừng bao giờ mua chứng khoán chỉ vì nó đã giảm mạnh từ mức cao trước đó.”

Bất cứ khi nào tôi đủ kiên nhẫn để đợi thị trường đến điểm mà tôi gọi là Pivotal Point – Điểm then chốt hay Điểm cơ sở - trước khi bắt đầu giao dịch, tôi sẽ luôn có thể kiếm tiền trong các hoạt động của mình.

Vì sao lại thế?

Bởi khi đó tôi sẽ khởi động cuộc chơi của mình ngay vào thời điểm tâm lý ban đầu của một đợt biến động. Tôi không bao giờ tốn thời gian lo lắng về một lý do đơn giản nào đó mà hành động nhanh chóng và bắt đầu tích lũy ngay khi các hướng dẫn của tôi nói tôi phải làm vậy. Tất cả những gì tôi phải làm sau đó là ngồi thật vững và để thị trường tự vận động, biết rằng nếu tôi làm vậy, bản thân sự vận động của thị trường theo thời gian cũng sẽ truyền đến tín hiệu báo cho tôi biết khi nào phải chốt lời. Và bất cứ khi nào tôi có đủ lý trí và kiên nhẫn để chờ đợi tín hiệu thì nó sẽ đến. Kinh nghiệm cá nhân của tôi là chưa bao giờ được lãi nhiều từ những giao dịch mà tôi không tham gia ngay từ giai

đoạn đầu của đợt biến động đó. Và lý do là tôi đã bỏ lỡ mất phần tích lũy lợi nhuận ban đầu; đây là yếu tố cần thiết để nhà đầu tư can đảm và kiên nhẫn chờ đợi đến khi đợt biến động chấm dứt, hay kiên nhẫn nắm giữ khi thị trường có những điều chỉnh nhẹ, thường sẽ lặp lại liên tục trước khi hoàn tất đợt biến động đó.

Theo thời gian, thị trường sẽ cho bạn tín hiệu tích cực về thời điểm tham gia (nếu bạn kiên nhẫn chờ đợi), đồng thời chắc chắn cũng cho bạn tín hiệu khi nào cần thoát ra. "Thành Rome không được dựng lên trong một ngày" và không có đợt biến động quan trọng nào chỉ diễn ra trong một ngày hay thậm chí một tuần. Nó cần thời gian để hoàn tất xu hướng. Điều quan trọng là một phần lớn biến động thị trường thường xảy ra vào 48 giờ cuối cùng của cuộc chơi và đây là thời điểm quan trọng nhất để tham gia.

Ví dụ: Một cổ phiếu đã duy trì trong xu hướng giá giảm (downward trend) một thời gian khá dài và chạm mức giá thấp 40. Sau đó,

nó nhanh chóng tăng lên 45 trong một vài ngày và giao dịch trong biên độ hẹp khoảng một tuần. Tiếp đó, nó tiếp tục tăng đến khi chạm 49,5. Thị trường trở nên trầm lắng trong một vài ngày. Sau đó nó trở lại sôi động và giảm 3 hoặc 4 đô la. Giá tiếp tục giảm cho đến khi về gần điểm then chốt là 40. Đây là chính là thời điểm thị trường cần được quan sát một cách cẩn thận, bởi nếu cổ phiếu thực sự phục hồi xu hướng giá giảm, ngưỡng hỗ trợ bị phá vỡ, giá cổ phiếu giảm 3 đô la dưới điểm then chốt trước khi có một đợt tăng quan trọng khác. Nếu giá không chọc thủng ngưỡng 40 thì đó sẽ là dấu hiệu để mua vào càng sớm càng tốt trước khi cổ phiếu tăng trở lại 3 giá từ mức thấp sau khi điều chỉnh. Nếu mốc 40 bị phá vỗ nhưng ở mức độ vừa phải là 3 giá, khi đó cũng nên mua vào trước khi cổ phiếu tăng lên 43.

Nếu một trong hai điều này xảy ra, trong phần lớn trường hợp, bạn sẽ nhận thấy nó đánh dấu cho sự bắt đầu của một xu hướng mới, và

nếu xu hướng này được xác nhận tích cực, giá sẽ tiếp tục tăng và vượt điểm then chốt, là 49,5 – khoảng 3 đô la hoặc nhiều hơn.

Tôi không dùng các từ bullish (giá tăng) hay bearish (giá giảm) để xác định xu hướng thị trường, bởi khi tôi nghĩ rất nhiều người khi nghe đến hai từ này thường ngay lập tức nghĩ rằng đó là xu hướng của thị trường trong một thời gian dài.

Những xu hướng được xác định rõ ràng như thế thường hiếm khi xảy ra – chỉ một lần trong khoảng bốn hoặc năm năm – thế nhưng vào giữa khoảng thời gian đó, có nhiều xu hướng được xác định rõ ràng xảy ra và duy trì ngắn hạn. Do đó, tôi sử dụng các từ xu hướng giá tăng (upward trend) và xu hướng giá giảm (downward trend), bởi chúng diễn tả đầy đủ những gì đang diễn ra trên thị trường vào thời điểm cụ thể đó. Hơn nữa, nếu bạn mua vào bởi bạn nghĩ rằng thị trường sẽ vào xu hướng giá tăng, và sau đó một vài tuần sau đó lại đi đến kết luận thị trường đang hướng vào xu hướng giá giảm, bạn sẽ cảm thấy dễ dàng

chấp nhận được sự đảo chiều hơn nhiều so với việc bạn được xác nhận rằng thị trường chắc chắn đang ở trong giai đoạn "bullish" hoặc "bearish".

Phương pháp ghi chép giá trong sự liên hệ với yếu tố thời gian của tôi là kết quả của hơn 30 năm nghiên cứu các nguyên tắc. Phương pháp này giúp hình thành nền tảng hướng dẫn để xác định động thái quan trọng tiếp theo của thị trường.

Sau khi thực hiện những ghi chép đầu tiên, tôi nhận thấy chúng không thực sự hữu ích lắm. Nhiều tuần sau đó, một ý nghĩ mới nảy sinh trong đầu, thúc giục tôi thực hiện những nỗ lực mới, nhưng chỉ để khám phá ra rằng, dù đã có sự cải thiện so với ghi chép ban đầu, nó vẫn không mang lại thông tin mà tôi mong muốn. Các suy nghĩ mới không ngừng ập đến, và tôi sẽ có một tập những ghi chép mới. Dần dần, sau khi thực hiện nhiều ghi chép, tôi bắt đầu phát triển những ý tưởng mà tôi không có trước đó, và mỗi ghi chép sau đó bắt đầu tự nó trở nên tốt hơn. Nhưng

từ thời điểm tôi bắt đầu trộn lẫn yếu tố thời gian vào biến động giá, chúng đã trở thành những ghi chép "biết nói".

Mỗi ghi chép sau đó tôi thực hiện theo mỗi cách khác nhau, và những ghi chép này cuối cùng sẽ giúp tôi xác định chắc chắn các điểm then chốt và đổi lại cũng giúp tôi chứng minh được cách sử dụng chúng để sinh lời. Kể từ sau đó, tôi đã thay đổi các tính toán của mình một vài lần, nhưng những ghi chép này vẫn được cơ cấu theo cách thức hữu ích cho bạn – nếu bạn cho phép chúng làm vậy.

Khi một nhà đầu cơ xác định được điểm then chốt của một cổ phiếu và quyết định hành động tại điểm đó, anh ta có thể thực hiện một cam kết với sự đảm bảo rằng bản thân đúng ngay từ đầu.

Nhiều năm trước, tôi bắt đầu kiếm lời từ hình thức đơn giản nhất của các giao dịch theo điểm then chốt. Tôi thường quan sát thấy rằng khi giá cổ phiếu tại các điểm 50, 100, 200 và thậm chí 300,

thì một đợt biến động trực tiếp và nhanh chóng thường sẽ xuất hiện sau khi các ngưỡng này bị phá vỡ.

Thử nghiệm đầu tiên của tôi với các điểm then chốt là với cổ phiếu Anaconda cũ. Giá cổ phiếu là 100, tôi đặt một lệnh mua 4.000 đơn vị. Lệnh mua không hoàn tất cho đến khi cổ phiếu vượt mốc 105 vài phút sau đó. Trong ngày đó, cổ phiếu tăng khoảng 10 đô la và ngày tiếp theo cũng tăng đáng kể. Sau một vài điều chỉnh nhỏ khoảng 7-8 đô la, đợt tăng tiếp tục và giá lên tới 150 trong một thời gian ngắn.

Từ đó trở đi, tôi hiếm khi bỏ qua một giao dịch lớn có thể tận dụng điểm Pivotal Point. Khi giá cổ phiếu Anaconda tăng lên 200, tôi lại có một giao dịch thành công nữa và tôi cũng làm điều tương tự khi giá tăng lên 300. Nhưng trong trường hợp này, đà tăng không duy trì lên mức đúng, chỉ là 302,75. Đơn giản là nó đang truyền đi tín hiệu nguy hiểm. Vì vậy, tôi đã bán ra 8.000 cổ phiếu của mình, trong đó 5.000 đơn vị khớp lệnh ở giá

300 và 1.500 đơn vị ở giá 299,75. Không mất đến 2 phút để bán 6.500 cổ phiếu đầu tiên nhưng lại mất đến 25 phút để bán 1.500 đơn vị với lô nhỏ 100 và 200 tại giá đóng cửa 298,75. Tôi tự tin rằng nếu cổ phiếu vượt qua mốc 300, sẽ có một đợt giảm nhanh sau đó. Tôi phấn khích chờ đến phiên giao dịch ngày mai.Anaconda giảm mạnh ở London, thấp hơn đáng kể ở New York, và trong vài ngày sau đó, giá giảm về 225.

Hãy luôn lưu ý khi sử dụng điểm then chốt trong dự báo các biến động thị trường, rằng nếu cổ phiếu không vận động như nó nên như vậy, sau đi vượt điểm then chốt, đó là dấu hiệu nguy hiểm cần được quan tâm.

Như trong ví dụ phía trên với cổ phiếu Anaconda, sau khi vượt ngưỡng 300, biến động ở cổ phiếu hoàn toàn khác với khi vượt mốc 100 và 200 trước đó. Trong những lần trước, giá cổ phiếu tăng nhanh chóng, ít nhất là 10 đến 15 đô la ngay sau khi phá vỡ điểm then chốt. Nhưng lần này, thay vì thanh khoản giao dịch kém, khối

lượng bán ra trên thị trường lớn – đến mức mà cổ phiếu không thể duy trì đà tăng. Do đó, biến động của cổ phiếu trên ngưỡng 300 rõ ràng cho thấy việc sở hữu cổ phiếu này đã trở nên nguy hiểm. Nó cho thấy những gì thường xảy ra khi một cổ phiếu vượt điểm then chốt sẽ không lặp lại trong trường hợp này.

Một lần khác, tôi đã đợi ba tuần trước khi bắt đầu mua cổ phiếu Bethlehem Steel. Vào ngày 7 tháng 4 năm 1915, giá cổ phiếu đã chạm mức cao kỷ lục: 84,75. Sau thời gian quan sát cổ phiếu vượt điểm then chốt và tăng nhanh chóng, đồng thời tự tin rằng Bethlehem Steel sẽ vượt mốc 100, vào ngày 8 tháng 4, tôi đặt lệnh mua đầu tiên và mua tích lũy với giá từ 99 lên 99,75. Cùng ngày hôm đó, cổ phiếu tăng lên mức cao 117. Cổ phiếu không ngừng tăng mặc dù vẫn có những điều chỉnh nhỏ cho đến ngày 13 tháng 4, tức là vài ngày sau đó, khi đó giá cổ phiếu tăng lên mức cao mới, 155, một mức tăng nghẹt thở. Đợt tăng này là phần thưởng

cho những ai đủ kiên nhẫn chờ đợi và tận dụng các điểm then chốt.

Thế nhưng, tôi đã không theo đến cùng giao dịch cổ phiếu Bethlehem. Tôi vẫn hành động tương tự tại mốc 200, 300 và tiếp tục ở mốc 400 chót vót. Thế nhưng tôi không hoàn tất giao dịch này như thường lệ. Tôi dự báo được điều gì sẽ xảy ra trong thị trường đầu cơ giá giảm, khi cổ phiếu phá vỡ các điểm then chốt hỗ trợ. Tôi học được rằng điều quan trọng là phải theo sát nến follow-through[1]. Tôi nhận thấy việc thay đổi và thoát khỏi một vị thế là việc dễ dàng, khi thị trường kém sôi động sau khi cổ phiếu phá đỉnh.

Tình cờ thay, mỗi lần tôi mất kiên nhẫn và không chờ đến điểm then chốt và dành thời gian cho những khoản lợi nhuận nhỏ lẻ trong khoảng thời gian đó, tôi sẽ mất tiền.

---

[1] Follow-through là 1 dạng nến cho thấy sức mạnh (tăng giá và giảm giá) quan trọng khi phân tích hành động giá (price action) trên thị trường. Follow-through ngầm định thị trường chuẩn bị có 1 con sóng mạnh trong tương lai gần. Follow-through cũng có thể là tín hiệu xác nhận cho các thiết lập giao dịch trước đó.

Kể từ những ngày đó, luôn có những lần đóng vị thế ở những cổ phiếu giá cao và, theo đó những cơ hội tương tự như tôi vừa xem xét không xảy ra quá thường xuyên. Mặc dù vậy, vẫn có những cách khác để nhà đầu tư có thể xác định các điểm then chốt. Ví dụ, giả sử một cổ phiếu mới đã niêm yết trong hai hoặc ba năm và mức giá cao được ghi nhận là 20, hoặc một con số khác bất kỳ, và mức giá này là từ hai hoặc ba năm trước. Nếu có thông tin thuận lợi liên quan đến công ty, và cổ phiếu bắt đầu tăng, thường sẽ an toàn để mua vào ngay thời điểm cổ phiếu chạm mốc giá cao mới.

Một cổ phiếu có thể được mua vào ở các mức giá 50, 60, hoặc 70, bán tháo 20 giá hoặc tương đương, và sau đó nắm giữ trong khoảng mức giá cao và thấp trong một hoặc hai năm. Tiếp đó, nếu giá giảm xuống dưới mức thấp trước đó, cổ phiếu nhiều khả năng sắp bước vào một đợt giảm mạnh. Vì sao? Bởi chắc hẳn hoạt động của công ty đã gặp vấn đề gì đó.

Nhờ ghi chép các dữ liệu về giá và cân nhắc cả yếu tố thời gian, bạn sẽ có thể tìm ra các điểm then chốt và quyết định mở vị thể để tận dụng một đợt tăng nhanh. Thế nhưng, để rèn tập bản thân giao dịch theo những điểm này yêu cầu sự kiên nhẫn. Bạn phải giành thời gian để phân tích các ghi chép dữ liệu (được thực hiện và lưu giữ bởi chính bạn) và thực hiện các ghi chú về mức giá mà tại đó cổ phiếu chạm điểm Pivotal Point.

Bạn sẽ nhận thấy nghiên cứu các điểm Pivotal Point là lĩnh vực vàng trong làng phân tích cá nhân. Từ những giao dịch thành công dựa trên nhận định của bản thân bạn sẽ nhận được niềm vui thích và sự thỏa mãn. Bạn khám phá thấy rằng lợi nhuận tạo ra theo cách này mang lại cho bạn cảm giác hài lòng hơn nhiều so với lợi nhuận đến từ bí kíp của người khác. Nếu bạn phát hiện ra điều gì đó và giao dịch theo cách riêng của mình, thực hành sự kiên nhẫn, theo dõi những tín hiệu nguy hiểm, bạn sẽ phát triển được lối tư duy đúng đắn.

Trong những chương sau, tôi sẽ giải thích cụ thể phương pháp mà tôi dùng để xác định các điểm Pivotal Point phức tạp hơn trong sự liên hệ với Phương pháp thị trường Livermore.

Không nhiều người có thể kiếm tiền bằng cách giao dịch trên những bí kíp nhất thời hay theo khuyến nghị của người khác. Nhiều người cầu xin để có thông tin nhưng không biết sử dụng chúng như thế nào.

Trong một buổi tiệc vào một buổi tối bất kỳ, một người phụ nữ tiếp cận tôi một cách kiên trì vượt quá sức chịu đựng để hỏi xin một số lời khuyên về thị trường. Trong những giây phút mềm lòng, tôi bảo cô ấy hãy mua cổ phiếu Cerro de Pasco vừa vượt điểm Pivotal Point vào ngày hôm đó. Từ sáng hôm sau, cổ phiếu tăng 15 đô la trong suốt cả tuần với chỉ một số điều chỉnh nhỏ. Sau đó, hành động giá truyền đi một tín hiệu nguy hiểm. Tôi nhớ lại người phụ nữ hôm trước và nhanh chóng bảo vợ mình gọi điện cho cô ấy để thông báo. Tôi đã rất ngạc nhiên khi biết rằng

cô ấy vẫn chưa mua vào bởi trước hết cô ấy muốn quan sát xem liệu thông tin của tôi có chính xác không. Vì vậy, thật khôi hài cho thế giới bí kíp thị trường này.

Hàng hóa thường cho thấy những điểm cơ sở hấp dẫn. Ca cao được giao dịch trên Sàn Giao dịch Ca cao New York. Trong những năm qua, biến động của hàng hóa này cho thấy không có nhiều hấp dẫn cho đầu cơ. Dù vậy, nhà đầu cơ sẽ tự động theo dõi mọi thị trường để tìm kiếm cơ hội béo bở.

Trong năm 1934, hợp đồng quyền chọn tháng 12 của ca cao ghi nhận mức giá cao vào tháng 2, là 6,23, mức thấp là 4,28 vào tháng 10. Trong năm 1935, mức giá cao là 5,74, ghi nhận vào tháng 2 và mức thấp là 4,54, vào tháng 6. Đến năm 1936, mức giá thấp là 5,13, vào tháng 3. Thế nhưng vào tháng 8 năm đó, vì một số nguyên nhân, thị trường ca cao trở nên hoàn toàn khác biệt. Giao dịch vô cùng sôi động. Khi giá ca cao vào tháng đó là 6,88, nó đã

vượt xa mức cao nhất của hai năm trước và phá vỡ các điểm Pivotal Point của hai năm đó.

Đến tháng 9, giá ca cao đạt mức cao, là 7,51; vào tháng 10, giá tăng lên mức cao mới là 8,70; vào tháng 11 là 11,40; và đến tháng 1 năm 1937 giá đạt mức cao kỷ lục 12,86, tăng 600 điểm trong năm tháng với một số điều chỉnh nhỏ thông thường.

Rõ ràng có yếu tố hỗ trợ tích cực cho đợt tăng nhanh chóng này. Nguyên nhân là có sự thiếu hụt trầm trọng nguồn cung ca cao. Những người theo dõi sát sao các điểm Pivotal Point nhận thấy đây là cơ hội tuyệt vời để tham gia thị trường ca cao.

Đó là khi bạn ghi chép lại các mức giá trong sổ ghi chép của mình và quan sát những mẫu hình mà giá bắt đầu nói cho bạn biết. Đột nhiên, bạn nhận ra bức tranh mà bạn vẽ đang thành hình. Đó là nỗ lực làm rõ ràng một tình huống đang hình thành. Nó gợi ý rằng bạn nên xem lại các ghi chép của mình và xem động thái quan trọng nào đã xảy ra trong những điều kiện

tương tự trước đó. Nó nói với bạn rằng việc phân tích cẩn thận và đánh giá đúng đắn sẽ giúp bạn hình thành ý tưởng. Hình mẫu giá nhắc nhở bạn rằng mọi động thái quan trọng là sự lặp lại của những động thái tương tự, và rằng ngay khi bạn làm quen với biến động giá, bạn sẽ có thể dự báo và hành động đúng và sinh lời từ những động thái sắp tới.

Tôi muốn nhấn thực tế rằng tôi không cho rằng những ghi chép này hoàn hảo, ngoại trừ khi chúng có ích cho tôi. Tôi biết có sự tồn tại của một cơ sở hay nền tảng cho việc dự báo các động thái tương lai và nếu ai đó phân tích những ghi chép này, giữ chúng cho riêng mình, họ không thể thất bại trong việc tạo ra lợi nhuận từ chúng.

Tôi sẽ không thấy ngạc nhiên nếu có những cá nhân trong tương lai tuân theo phương pháp ghi chép dữ liệu giá của tôi và có thể kiếm lợi nhiều hơn từ chúng. Khẳng định này dựa trên tiền đề rằng, từ kết luận mà tôi đã rút ra và các phân tích dữ liệu của tôi trong thời gian trước,

những người bắt đầu áp dụng phương pháp này có thể nhanh chóng phát hiện ra những điểm giá trị mới mà tôi đã bỏ lỡ. Tôi sẽ làm rõ điều này hơn với khẳng định rằng tôi không tìm kiếm thêm bất kỳ điểm nào khác nữa, bởi việc áp dụng phương pháp này như tôi vẫn làm trong một thời gian, đã hoàn toàn thỏa mãn mục đích cá nhân của tôi. Tuy nhiên, những người khác có thể, từ phương pháp cơ bản này, phát triển các ý tưởng mới và sau đó áp dụng chúng để gia tăng giá trị của phương pháp căn bản của tôi cho mục đích của họ.

Nếu họ có thể làm như vậy, bạn có thể yên tâm rằng tôi sẽ không ghen tị với thành công của họ đâu!

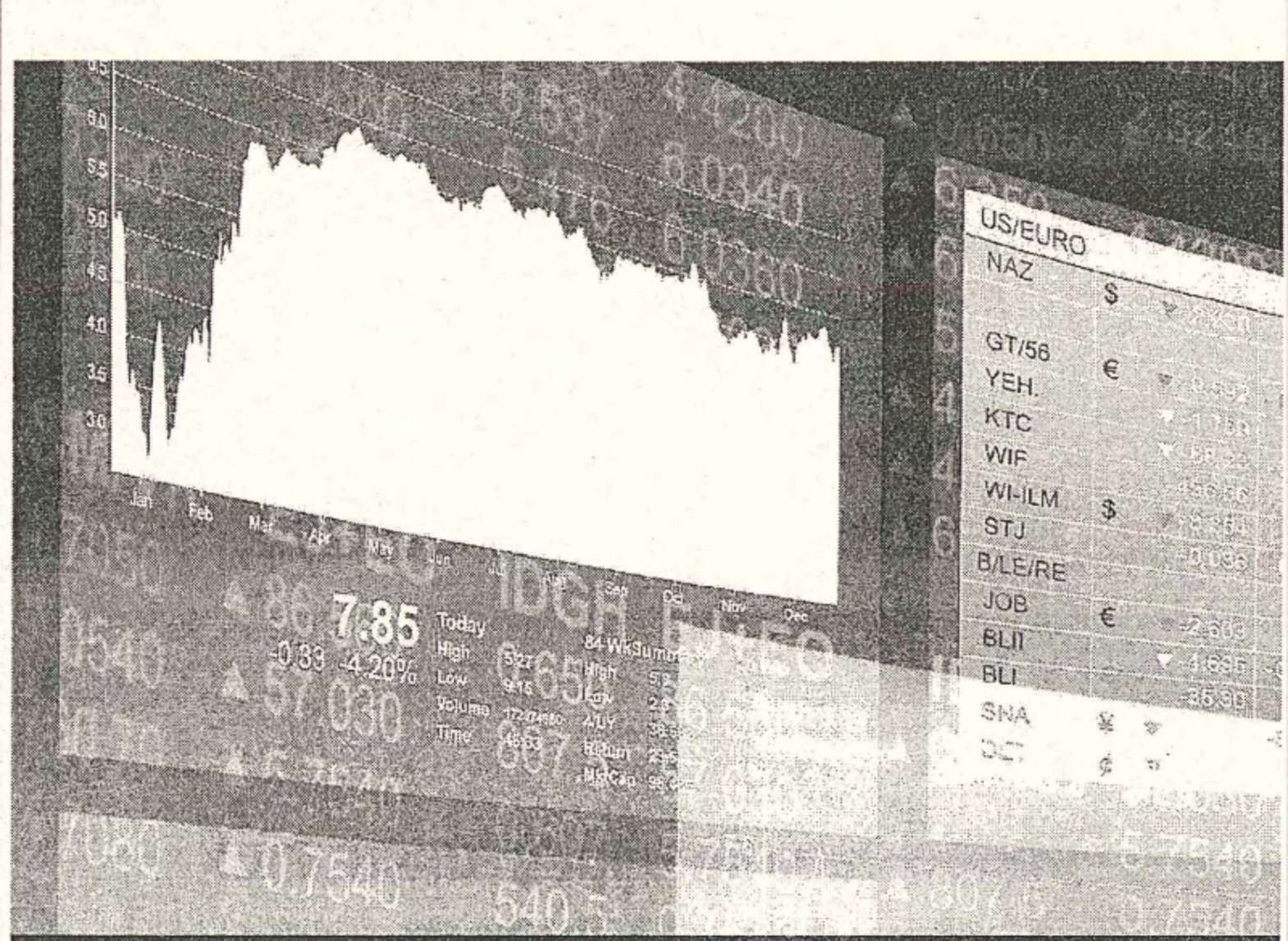

CHƯƠNG 6

SAI LẦM ĐÁNG GIÁ MỘT TRIỆU ĐÔ LA

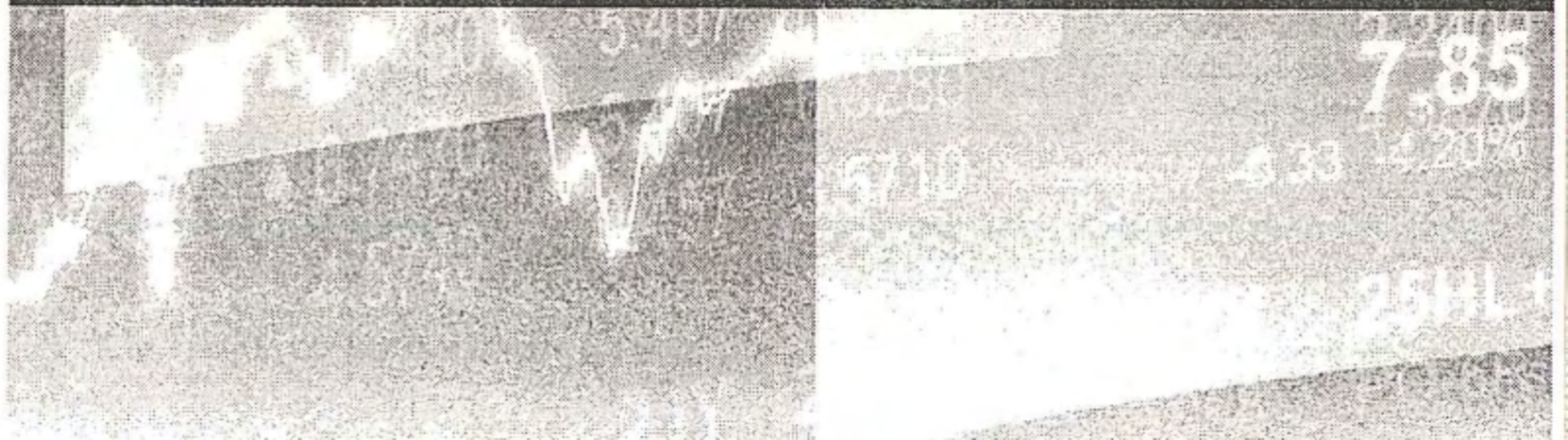

“Chừng nào mà chứng khoán còn
hoạt động đúng và thị trường đúng
thì đừng kiếm lợi nhuận với tâm thế
vội vàng.”

Mục đích của tôi trong chương này là trình bày một số nguyên tắc giao dịch chung. Sau đó sẽ có những giải thích cụ thể về công thức của tôi, bao gồm yếu tố thời gian và giá.

Khi xem xét các nguyên tắc giao dịch chung này, có thể nói rằng quá nhiều nhà đầu cơ mua hoặc bán một cách bốc đồng, tạo danh mục gần như chỉ ở một mức giá. Điều này là sai và nguy hiểm.

Giả sử bạn muốn mua 500 đơn vị của một cổ phiếu. Bắt đầu với 100 đơn vị. Tiếp đó, nếu thị trường tăng, mua thêm 100 đơn vị nữa và tiếp tục như vậy. Thế nhưng mỗi đợt mua sau phải ở mức giá cao hơn đợt mua trước.

Nguyên tắc tương tự được áp dụng cho bán khống. Không bao giờ bán khống ra thêm nếu không phải ở mức giá thấp hơn lần bán trước. Bằng cách tuân theo nguyên tắc này, bạn sẽ dần nắm bắt được xu hướng thị trường hơn bất kỳ

phương pháp nào khác mà tôi biết. Trọng tâm ở đây là các giao dịch của bạn phải luôn cho thấy lợi nhuận. Thực tế rằng các giao dịch của bạn đang sinh lời là bằng chứng cho thấy bạn đúng.

Theo nguyên tắc thực hành giao dịch của tôi, trước hết bạn phải đánh giá tình huống liên quan đến một cổ phiếu cụ thể. Điều quan trọng tiếp theo là xác định mức giá mà bạn sẵn sàng tham gia thị trường. Nghiên cứu dữ liệu giá mà bạn đã ghi chép, phân tích cẩn thận các biến động trong vài tuần trước. Khi cổ phiếu bạn chọn đạt tới điểm mà bạn đã xác định trước đó rằng nó nên đạt tới, đó là lúc bạn bắt đầu đặt lệnh.

Sau khi đã đặt lệnh, hãy xác định cụ thể số tiền mà bạn sẵn lòng mất đi nếu những tính toán của bạn sai. Bạn có thể thực hiện một hoặc hai giao dịch theo lý thuyết này và thua lỗ. Nhưng hãy kiên trì và đừng bao giờ lưỡng lự tham gia thị trường trở lại khi cổ phiếu chạm đến điểm xoay đầu. Bạn không thể làm gì khác ngoài việc

tham gia khi động thái thực sự xuất hiện. Đơn giản là bạn không thể đứng ngoài nó.

Thế nhưng điều cần thiết là cẩn thận xác định đúng thời gian. Sự nóng vội phải trả giá đắt.

Tôi sẽ kể cho các bạn về một lần tôi đã bỏ lỡ khoản lợi nhuận một triệu đô la bởi sự nóng vội và xác định thời điểm bất cẩn. Tôi gần như muốn quay mặt đi vì xấu hổ khi nói điều này.

Nhiều năm trước, tôi vô cùng lạc quan với bông. Từ việc phân tích các dữ liệu, tôi hình thành một nhận định chắc chắn rằng giá bông sẽ tăng mạnh. Thế nhưng điều thông thường là bản thân thị trường chưa sẵn sàng để bắt đầu. Thế nhưng, ngay sau khi tôi đưa ra kết luận của mình, tôi "chõ mũi" vào thị trường bông.

Giao dịch đầu tiên là 20.000 kiện, mua theo giá thị trường. Lệnh mua này kéo thị trường đang ảm đạm lên khoảng 1,5 đô la. Sau đó, sau khi tôi hoàn thành mua 10 kiện cuối cùng, thị trường giảm trở lại trong vòng 24 giờ về mức giá

mà tôi bắt đầu mua vào. Trong vài ngày tiếp theo, thị trường đi ngang. Cuối cùng, trong sự chán ghét, tôi bán ra, ghi nhận mức lỗ khoảng 30.000 đô la, bao gồm phí môi giới. Một cách tự nhiên, 100 kiện cuối cùng của tôi được bán ra ở mức giá thấp nhất của đợt điều chỉnh đó.

Một vài ngày sau đó, thị trường lại thu hút tôi trở lại. Tôi không thể loại bỏ nó ra khỏi đầu, cũng không thể đảo ngược nhận định ban đầu của mình rằng bông sắp bước vào một đợt tăng lớn. Vì vậy, tôi mua lại 20.000 kiện. Điều tương tự xảy ra. Thị trường tăng theo lệnh đặt mua của tôi và sau đó rơi về giá ban đầu. Việc chờ đợi khiến tôi khó chịu, vì vậy một lần nữa tôi lại bán ra những gì mình đang nắm giữ, và lô cuối cùng cũng ở mức giá thấp nhất.

Thế nhưng tôi vẫn lặp lại hành động sai lầm này năm lần trong sáu tuần, mỗi lần tôi lỗ khoảng 25.000-30.000 đô la. Tôi bắt đầu chán ghét bản thân. Tôi đã ném đi gần 200.000 đô la mà không nhận về bất kỳ sự thỏa mãn nào. Vì vậy, tôi yêu

cầu quản lý của mình loại bỏ mã giao dịch bông trước khi tôi đến văn phòng vào sáng hôm sau. Tôi không muốn bị cám dỗ vào việc theo dõi thị trường bông thêm nữa. Việc đó quá mệt mỏi, tâm trạng tiêu cực dẫn đến việc suy nghĩ không rõ ràng vốn là yếu tố không được phép tồn tại trong lĩnh vực đầu cơ.

Và điều gì đã xảy ra? Hai ngày tôi bỏ bông ra khỏi danh mục và không còn hứng thú với thị trường này, giá bông bắt đầu tăng và không dừng lại cho đến khi tăng thêm 50 đô la. Trong đợt tăng mạnh đó, giá có điều chỉnh nhưng chỉ 4 đô la.

Vì vậy, tôi đã bỏ lỡ mất một kịch bản hấp dẫn và "ngon ăn" nhất mà tôi từng khám phá ra. Có hai nguyên nhân cơ bản. Trước hết, tôi thiếu kiên nhẫn để chờ đến đúng "thời điểm tâm lý" và mặt bằng giá tốt để bắt đầu tham gia. Tôi đã biết rằng nếu bông được bán ở mức giá 12,5 đô la một pound thì nó đang trên đà tăng cao hơn nữa. Thế nhưng không, tôi không có đủ sức mạnh ý

chí để chờ. Tôi nghĩ mình phải nhanh chóng kiếm thêm vài đồng, trước bông chạm điểm mua, và tôi hành động trước khi thị trường chín muồi. Tôi không chỉ lỗ khoảng 200.000 đô la tiền thực tế mà còn mất đi khoản lợi nhuận 1 triệu đô la. Bởi vì kế hoạch ban đầu của tôi là tích lũy 10.000 kiện bông sau khi giá vượt điểm xoay đầu. Lẽ ra tôi đã có được khoản lợi nhuận từ mức 20 đô la hoặc cao hơn trong đợt tăng giá đó.

Thứ hai, việc để bản thân trở nên tức giận và chán nản với thị trường bông chỉ vì những đánh giá cá nhân không tích cực là điều không nhất quán với phương pháp đầu cơ của tôi. Tôi thua lỗ hoàn toàn là do không thể kiên nhẫn chờ đợi đến thời điểm thích hợp để chứng minh cho ý kiến và kế hoạch đã được nhận định trước của mình.

Tôi đã học được điều mà mọi người cũng nên biết, rằng không nên biện hộ khi sai. Hãy thừa nhận và cố gắng tận dụng nó. Chúng ta đều biết khi nào chúng ta sai. Thị trường sẽ nói cho nhà đầu cơ biết khi nào họ sai, bởi vì họ đang mất

tiền. Thời điểm nhà đầu cơ nhận ra mình sai, họ cần thanh lý, chốt lỗ, cố gắng mỉm cười, phân tích dữ liệu để xác định nguyên nhân sai lầm, và đợi cơ hội lớn tiếp theo. Lợi nhuận ròng theo thời gian mới là mục tiêu mà anh ta quan tâm.

Cảm giác biết khi nào bạn sai, thậm chí trước khi thị trường nói cho bạn, theo thời gian sẽ ngày càng được mài giũa. Nó trở thành trực giác. Nó là tín hiệu từ bên trong dựa trên kiến thức về hoạt động của thị trường trong quá khứ. Đôi khi nó là lợi thế trong giao dịch. Tôi sẽ giải thích đầy đủ hơn.

Trong giai đoạn thị trường gấu vào cuối những năm 1920, có thời điểm tôi sở hữu một khối lượng tương đối lớn các cổ phiếu khác nhau với thời gian nắm giữ tương đối. Trong suốt giai đoạn này, tôi không bao giờ thả lỏng bản thân trước vị thế của mình và theo dõi sát sao những điều chỉnh tự nhiên khi chúng xuất hiện.

Nhưng sớm muộn thì ngày thị trường "rơi" cũng đến, khi tôi cảm nhận được điều đó sau khi

hết giờ giao dịch. Tôi cảm thấy lo lắng và khó ngủ. Đêm hôm đó, tôi sẽ cảm thấy khó ngủ. Điều gì đó khuấy động trong tâm trí tôi và tôi sẽ tỉnh giấc và bắt đầu nghĩ về thị trường. Buổi sáng hôm sau, tôi sẽ trong trạng thái sợ hãi, gần như là vậy, khi đọc báo. Có điều gì đó dường như sắp xảy đến. Nhưng biết đâu cảm giác của tôi là phi lý. Thị trường có thể mở cửa ở mức cao hơn. Xu hướng vẫn hoàn hảo và thẳng tiến đến đỉnh của đợt tăng này. Sự lo lắng đén trằn trọc của mình vào tối hôm trước không lẽ lại nực cười như vậy. Thế nhưng, tôi đã học được rằng phải kìm chế cảm xúc đó.

Vào ngày hôm sau, câu chuyện sẽ trở nên hoàn toàn khác. Không có tin tức tiêu cực, nhưng đơn giản là thị trưởng đảo chiều sau một thời gian dài dịch chuyển theo một hướng. Tôi đã vô cùng chán nản và băn khoăn suốt ngày hôm đó. Tôi đối mặt với áp lực thanh khoản và khối lượng giao dịch lớn. Ngày trước đó, tôi đã có thể thanh lý toàn bộ vị thế của mình chỉ trong

biên độ giao dịch là 2 đô la, thế nhưng hôm nay mọi thứ đã rất khác.

Tôi tin rằng nhiều nhà đầu cơ cũng từng có trải nghiệm tương tự, khi mà tâm trí bên trong nhấp nháy những tín hiệu nguy hiểm dù mọi thứ trên thị trường lại rất lạc quan. Đó chỉ là một trong những nét đặc trưng "kỳ quặc" phát sinh từ quá trình nghiên cứu lâu dài và sự liên hệ với thị trường.

Một cách thẳng thắn, tôi luôn nghi ngờ tín hiệu từ tâm trí bên trong và thường thích áp dụng công thức khoa học khô khan. Thế nhưng thực tế là trong nhiều trường hợp, tôi được lợi khi tập trung cao độ và nghe theo cảm giác không yên lòng dù mọi thứ dường như đang rất suôn sẻ.

Sự tò mò bên lề đối với giao dịch này là điều thú vị, bởi cảm giác về sự nguy hiểm phía trước dường như chỉ xuất hiện trong những người nhạy cảm với biến động thị trường, những người tư duy tuân theo các phân tích, mẫu hình khoa

học với mong muốn xác định được biến động giá. Việc xếp hạng hoặc phân loại một nhà đầu cơ theo xu hướng tích cực hay tiêu cực đơn giản có thể dựa trên điều gì đó tình cờ nghe được hoặc một số bình luận công khai.

Hãy ghi nhớ rằng trong hàng triệu người tham gia đầu cơ trên toàn thị trường, chỉ có một số ít dành thời gian cho việc nghiên cứu dự báo. Số đông chỉ xem đó là công việc đánh-và-trượt hên xui, một kiểu khá tai hại. Thậm chí, với đa phần các doanh nhân, tầng lớp học thức và đối tượng nghỉ hưu, nó chỉ là một công việc bên lề mà họ dành một chút sự chú ý. Hầu hết họ sẽ không giao dịch nếu vào thời điểm nào đó không được truyền tai một bí kíp hay lời khuyên nào đó từ phía môi giới hay bộ phận tư vấn.

Theo thời gian, họ bắt đầu giao dịch bởi vì có một thông tin nội bộ nóng hổi từ một người bạn trong hội đồng nào đó của một tập đoàn lớn. Tôi sẽ làm rõ hơn qua ví dụ giả định sau đây.

Bạn gặp một người bạn của mình vào một buổi hẹn ăn trưa hay một bữa tiệc tối. Hai bạn trao đổi về tình hình công việc chung một lúc. Sau đó bạn hỏi về Great Shakes Corporation. Ồ, tình hình kinh doanh tốt. Nó đang ở trong bước chuyển mình và triển vọng tương lai rất sáng lạn. Đúng vậy, cổ phiếu rất hấp dẫn ở thời điểm này.

"Một lựa chọn mua rất tốt, thực sự đấy", anh ấy sẽ nói vậy và có lẽ cũng nói một cách rất chân thành. "Lợi nhuận tăng trưởng ấn tượng, trên thực tế là tốt hơn nhiều so với những năm trước. Chắc anh còn nhớ lần mà cổ phiếu công ty tôi đạt đỉnh phải không?"

Bạn hoàn toàn bị thuyết phục và không mất quá nhiều thời gian để quyết định và gom mua cổ phiếu.

Mỗi câu nói của người bạn đều cho thấy kết quả kinh doanh tốt hơn so với những quý trước. Công ty công bố tăng cổ tức. Giá cổ phiếu không ngừng tăng. Và bạn rơi vào giấc mơ lợi nhuận

tiền giấy. Thế nhưng theo thời gian, hoạt động kinh doanh của công ty bắt đầu đi xuống. Bạn không được báo trước về thực tế này. Bạn chỉ biết là giá cổ phiếu trượt dốc. Bạn tức tốc gọi cho bạn mình.

"Đúng vậy," anh ấy nói, "cổ phiếu đang có đợt điều chỉnh, nhưng theo tôi chỉ là ngắn hạn. Hoạt động kinh doanh suy giảm một chút. Có vẻ mấy tay đầu cơ giá xuống biết được điều này nên cố tình đánh rớt giá cổ phiếu. Chỉ đang bị bán khống tí thôi."

Anh ta có thể liệt kê thêm rất nhiều chi tiết khác, che giấu nguyên nhân thực sự. Bởi vì anh ta và những người liên quan chắc chắn đang sở hữu rất nhiều cổ phiếu và đã liên tục bán ra càng nhiều càng tốt, càng nhanh càng tốt ngay khi có những dấu hiệu cụ thể về sự suy giảm nghiêm trọng của hoạt động kinh doanh xuất hiện. Việc nói với bạn sự thật đơn giản sẽ làm tăng cạnh tranh thanh khoản trên thị trường và có thể là cạnh tranh từ những người bạn chung khác cũng

ồ ạt bán tháo. Nó sẽ trở thành trường hợp tự bảo vệ chính mình.

Vì vậy, dễ dàng có thể thấy vì sao bạn của bạn, những người làm trong ngành, có thể dễ dàng nói với bạn khi nào nên mua vào. Nhưng anh ta không thể và sẽ không nói với bạn khi nào nên bán ra. Hành động này của anh ta có thể xem là "tội phản quốc".

Tôi khuyến khích các bạn luôn giữ một cuốn sổ nhỏ bên mình. Hãy ghi lại những thông tin thị trường thú vị, những suy nghĩ có thể hữu ích trong tương lai, những ý tưởng có thể đọc lại sau đó, một số quan sát cá nhân đối với một sự dịch chuyển giá. Ở trang đầu tiên của cuốn sổ, tôi gợi ý bạn hãy in đậm dòng chữ này:

"Cảnh giác với thông tin nội bộ... *bất kỳ* thông tin nội bộ nào."

Không thể khẳng định rằng trong đầu tư và đầu cơ, thành công thường chỉ đến với những người nỗ lực cho nó. Không ai "tặng không" cho

bạn một số tiền (lớn). Nó giống như câu chuyện của người lang thang không xu dính túi. Cái đói khiến anh ta đủ bạo gan để bước vào một nhà hàng và yêu cầu "một phần steak lớn dày mọng ngon lành", và bổ sung yêu cầu với người phục vụ, "Bảo đầu bếp của anh làm thật ngon nhé." Một lát sau, người phục vụ quay trở lại và thì thầm: "Đầu bếp nói nếu ông ấy có món steak đó ở đây, ông ấy sẽ để dành cho mình."

Và nếu thực sự có tiền dễ kiếm ngoài kia, sẽ không có ai "ép" nó đi vào túi của bạn.

CHƯƠNG 7

GIAO DỊCH TRÊN THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

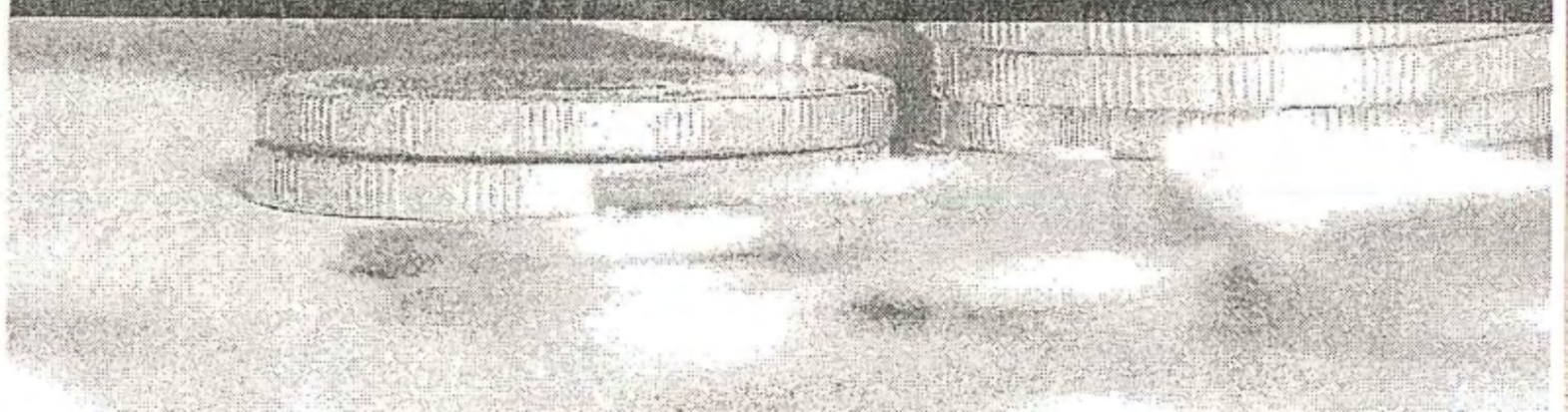

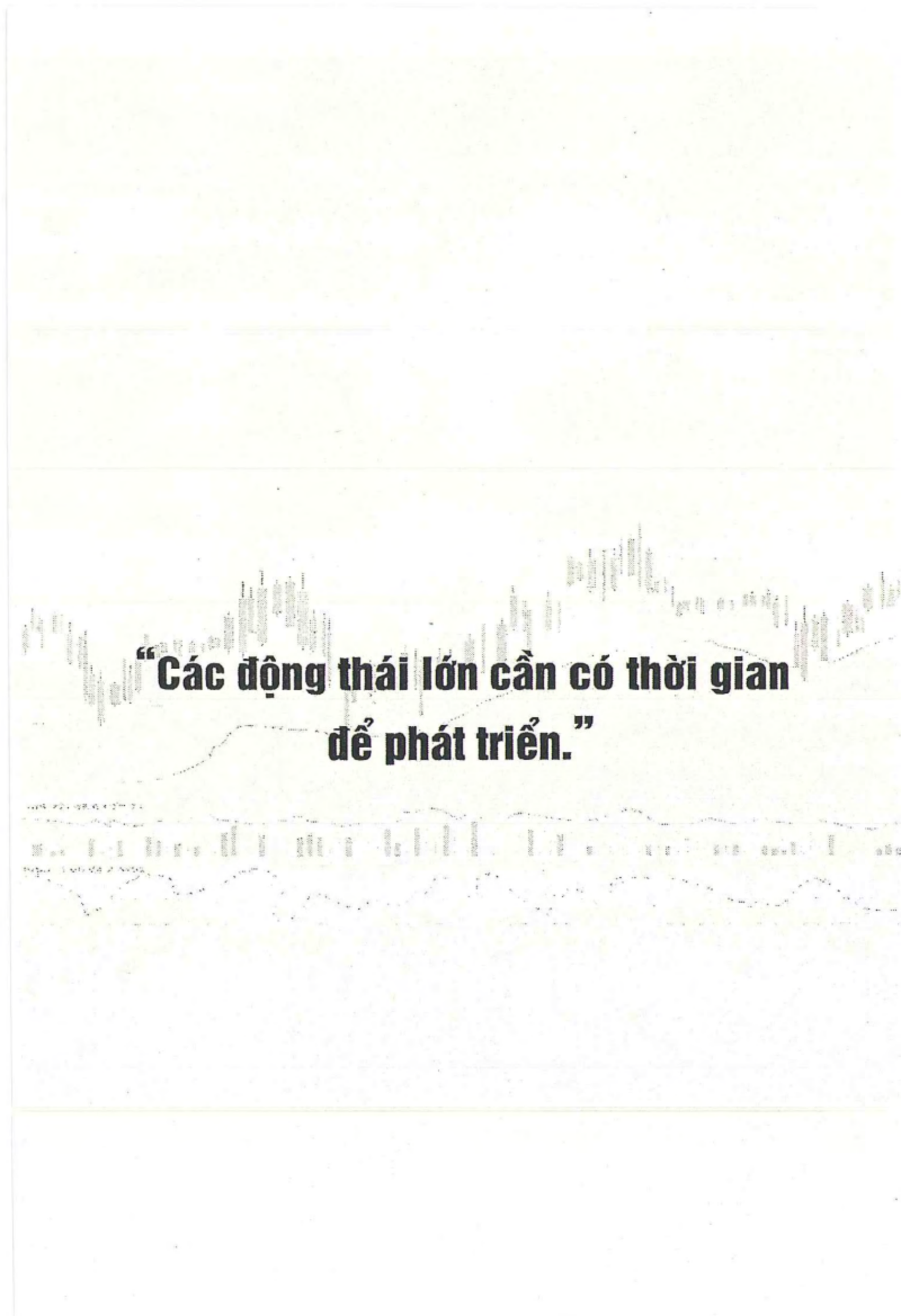

"Các động thái lớn cần có thời gian để phát triển."

Tôi thường giao dịch ở thị trường hàng hoá như ở thị trường cổ phiếu. Tôi đã nghiên cứu các thị trường đó trong nhiều năm, dù có thể không kỹ lưỡng như với thị trường chứng khoán. Sự thực là tôi muốn giao dịch hàng hoá hơn là cổ phiếu. Không có gì phải nghi ngờ rằng chúng hợp pháp hơn, hiển nhiên là thế. Và giao dịch ở thị trường hàng hoá mang bản chất của một công việc kinh doanh thương mại hơn là chứng khoán. Anh ta có thể giải quyết những vấn đề thương mại theo cách mình có thể làm. Một người có thể sử dụng những tranh luận tưởng tượng để ủng hộ hoặc chống lại một trào lưu nào đó trong thị trường hàng hoá. Tuy nhiên, thành công của những hành động này chỉ là tạm thời, bởi đến cuối cùng, sự thực vẫn luôn giành phần thắng. Nhờ đó, các thương nhân kiếm được lợi nhuận từ việc nghiên cứu và quan sát, như trong hoạt động kinh doanh thông thường. Anh ta có thể quan sát và cân nhắc các điều kiện mình biết rõ về ngành như bất kỳ người nào khác. Anh ta

không cần cảnh giác với những phe phái nội bộ. Trong thị trường bông, lúa mì hay ngô, lợi tức sẽ không bất ngờ tăng lên hoặc mất đi chỉ sau một đêm. Trong dài hạn giá hàng hoá sẽ được kiểm soát chỉ bằng một quy luật cung cầu. Công việc của một nhà giao dịch trong thị trường hàng hoá chỉ là tìm ra sự thật về cung và cầu, hiện tại và tương lai. Anh ta không thể tự cho phép mình đưa ra những dự đoán về nhiều sự việc khác nhau như trong thị trường chứng khoán. Công việc đó đã luôn hấp dẫn tôi – giao dịch trên thị trường hàng hoá.

Việc đọc bảng giá không phức tạp như vẻ bề ngoài. Dĩ nhiên, bạn cần có kinh nghiệm. Nhưng còn một việc quan trọng hơn, đó là bạn cần ghi nhớ một số quy tắc cơ bản. Đọc bảng giá không nói cho bạn về tương lai. Bảng tin không thể chỉ ra bạn có thể kiếm được bao nhiêu vào lúc 1 giờ 35 phút chiều ngày thứ Năm tuần sau. Mục đích của việc đọc bảng giá là để chắc chắn, thứ nhất là phương thức giao dịch, và sau đó là thời gian nên

giao dịch. Liệu vào thời điểm đó, mua vào hay bán ra là tốt hơn. Điều này đúng với cả thị trường chứng khoán cũng như các thị trường bông, lúa mì, ngô hay yến mạch.

Bạn theo dõi thị trường – chính là theo dõi chiều hướng biến động của giá được ghi lại trên bảng giá - với một mục đích: xác định xu hướng. Nói đúng hơn là xác định xu hướng giá. Giá cả, như chúng ta đều biết, sẽ tăng lên hoặc giảm xuống tuỳ thuộc vào mức trở ngại mà chúng gặp phải. Để dễ hiểu, chúng ta hãy nói rằng giá cả, cũng giống như mọi thứ khác, đều di chuyển theo hướng có ít chướng ngại vật nhất. Chúng sẽ làm điều dễ dàng nhất, vì vậy, chúng sẽ tăng lên nếu việc đó gặp ít cản trở hơn giảm xuống, và ngược lại.

Ví dụ, giả sử thị trường, như vẫn thường thấy tại những thời điểm giữa những đợt biến động, dao động trong khoảng mười điểm, từ 120 đến 130. Thị trường trông có vẻ suy yếu, nhưng ngược lại, sau khi tăng tám đến mười điểm, nó có vẻ rất mạnh. Một nhà đầu cơ không được phép để các

biểu hiện bề ngoài chi phối. Anh ta nên đợi đến khi bảng giá cho anh ta biết thời cơ đã chín muồi. Trên thực tế, nhiều người đầu cơ đánh mất hàng triệu đô la khi mua cổ phiếu bởi chúng có vẻ rẻ hoặc bán ra khi chúng có vẻ là một món hời. Nhà đầu cơ khác với nhà đầu tư. Mục tiêu của anh ta không phải là đảm bảo có được một khoản lợi nhuận ổn định từ tiền bỏ ra với lãi suất vừa phải, mà là tìm cách kiếm lời cả khi giá của bất kỳ mặt hàng nào mà anh ta đầu cơ tăng hay giảm. Do đó, yếu tố quyết định phải là chiều hướng đầu cơ gặp ít trở ngại nhất vào thời điểm giao dịch; và điều anh ta chờ đợi chính là thời điểm chiều hướng đó tự định hình. Đó chính là dấu hiệu cho thấy anh ta bắt đầu bận rộn.

Việc đọc bảng giá hoàn toàn cho phép anh ta thấy được rằng tại mức giá 130, lực bán ra lớn hơn nhiều so với mua vào, và tất yếu sẽ có sự điều chỉnh giá. Khi lực bán lớn hơn mua, những người nghiên cứu bản tin không chuyên sâu sẽ kết luận giá sẽ không dừng lại dưới mức 150, và

thế là họ mua vào. Nhưng sau khi sự điều chỉnh diễn ra, họ phải giữ lại, hoặc bán ra và chịu một khoản lỗ nhỏ, hoặc chuyển sang bán khống và đầu cơ giá giảm. Ở mức giá 120, xu hướng giảm gặp kháng cự lớn hơn. Lúc này, lực mua vào lớn hơn bán ra, nhiều người sẽ mua bù khối lượng bán khống và giá phục hồi.

Cuối cùng, sẽ có một điều gì đó xảy ra gia tăng sức mạnh cho lực đi lên hoặc đi xuống và điểm cản trở lớn nhất tăng cũng tăng lên hoặc giảm xuống. Đó là khi lần đầu tiên lực mua vào ở mức giá 130 lớn hơn lực bán ra, hoặc lực bán ra ở mức 120 sẽ lớn hơn lực mua vào. Giá sẽ phá vỡ rào cản cũ và tiếp tục tăng lên. Và như thường lệ, luôn có một đám đông các nhà giao dịch bán khống ở mức giá 120 khi thấy giá có vẻ yếu và mua ở mức 130 vì giá có vẻ mạnh. Và khi thị trường thay đổi theo hướng chống lại họ, sau một thời gian họ buộc phải thay đổi suy nghĩ và đi theo chiều hướng của thị trường hoặc là phá sản. Dù lựa chọn thế nào, họ cũng giúp định hình

xu hướng giá ít trở ngại nhất. Và như vậy, những nhà giao dịch thông minh, những người đã kiên nhẫn chờ đợi để xác định xu hướng, sẽ có được sự giúp đỡ từ các điều kiện giao dịch căn bản và cả từ tác động của những giao dịch giữa những người phán đoán sai, và phải sửa lại sai lầm đó. Điều này giúp đẩy giá biến động theo xu hướng ít trở ngại nhất.

Tôi muốn nói rằng, mặc dù không phải là một điều chắc chắn về mặt toán học hoặc là một chân lý đầu cơ, kinh nghiệm của tôi cho thấy chính những sự tình cờ – chính là những việc bất ngờ và không dự kiến trước được – đã giúp tôi với vị thế thị trường của mình bất cứ khi nào vị thế thị trường của tôi phụ thuộc vào quyết định của tôi về xu hướng giá ít trở ngại nhất. Tôi sẽ kể về trường hợp của Union Pacific ở Saratoga. Khi đó, tôi đã mua vào sau khi xác định xu hướng giá ít trở ngại nhất là tăng. Sau đó, lẽ ra tôi nên kiên định với quan điểm của mình thay vì để cho người môi giới nhắc nhở về tin những người

trong nội bộ đang bắt đầu bán ra. Việc ban giám đốc đang nghĩ gì cũng không tạo sự khác biệt nào. Đó không phải là điều tôi có thể biết được. Nhưng tôi có thể và biết chính xác rằng bảng giá đã nói với tôi: "Giá sẽ tăng." Và rồi cũng đến lúc tỷ lệ cổ tức đột ngột tăng lên, kéo theo giá cổ phiếu tăng 30 điểm. Và mức giá 164 đã là khá cao, nhưng như tôi đã nói với bạn trước đó, cổ phiếu không bao giờ là quá cao để mua hoặc quá thấp để bán. Giá cả, tự nó không liên quan gì đến việc hình thành xu hướng giá ít trở ngại nhất.

Trong thực tế, nếu bạn giao dịch như những gì tôi đã nói, bạn sẽ nhận thấy rằng bất kỳ thông tin quan trọng nào được đưa ra trong khoảng thời gian giữa phiên giao dịch trước cho đến khi bắt đầu phiên giao dịch sau đều phù hợp với xu hướng giá ít trở ngại nhất. Xu hướng biến động đã được xác lập trước khi tin tức được công bố, và trong thị trường đầu cơ giá lên, các yếu tố kéo giá giảm sẽ không được chú ý, các thông tin đẩy giá tăng lại được thổi phồng và ngược lại. Trước

khi chiến tranh nổ ra, thị trường chứng khoán đang trong tình trạng rất yếu. Sau đó chính sách về tàu ngầm của Đức được công bố. Tôi đã bán khống 150.000 cổ phiếu, không phải bởi tôi biết thông tin này sắp được công bố, mà bởi tôi đang theo xu hướng giá ít trở ngại nhất. Mọi việc xảy ra hoàn toàn bất ngờ. Và dĩ nhiên, tôi đã tận dụng hoàn cảnh đó và mua bù lại toàn bộ khối lượng bán khống ngay hôm đó.

Khi một người tham gia giao dịch trên thị trường hàng hoá, anh ta không được phép tự mình đưa ra ý kiến. Anh ta cần có đầu óc tỉnh táo và linh hoạt. Bỏ qua thông điệp mà bảng giá gửi đến không phải là một việc làm khôn ngoan, dù ý kiến của bạn là như thế nào. Tôi nhớ lại lần tôi bỏ lỡ mất một cơ hội kiếm lời khi cố gắng dự đoán tín hiệu bắt đầu. Tôi đã quá chắc chắn về tình hình đến mức nghĩ rằng không cần thiết phải đợi đến lúc xu hướng giá ít trở ngại tự định hình. Thậm chí, tôi còn nghĩ mình có thể giúp nó hình thành, bởi lúc đó có vẻ như cần có một vài sự hỗ trợ nhỏ để giúp xu hướng giá định hình.

Lúc đó, tôi đang đầu cơ bông. Giá bông bấy giờ vẫn dao động trong biên độ vừa phải. Đó là một trong những khoảng lưng chừng và tôi có thể nhận ra điều đó. Tôi biết rằng mình buộc phải đợi. Nhưng bất chợt tôi lại nếu mình tạo ra một lực đẩy nhỏ, giá sẽ tăng vượt qua ngưỡng kháng cự trên.

Tôi đã mua vào 50.000 kiện hàng. Lẽ dĩ nhiên, giá bông tăng lên. Và tất nhiên là giá cũng dừng tăng khi tôi dừng mua. Và rồi giá giảm trở lại mức ban đầu như khi tôi bắt đầu mua. Tôi thoát ra và giá cũng ngừng giảm. Lúc đó, tôi nghĩ mình đã ở rất gần với điểm bắt đầu và quyết định nên tự bắt đầu lại. Tôi đã làm như thế. Những việc tương tự lại lặp lại. Tôi cố gắng tăng giá, chỉ để thấy giá lại tụt xuống khi tôi dừng mua. Tôi cố gắng lặp lại khoảng bốn – năm lần trước khi tôi thực sự phẫn nộ và thoát ra. Việc này tốn của tôi khoảng 250.000 đô la. Tôi tự nhủ như thế là quá đủ. Nhưng không lâu sau đó, giá đột ngột tăng lên, và không dừng lại cho lên đến mức giá đáng

ra đã có thể là một món hời lớn cho tôi – nếu tôi đừng vội vã bắt đầu như thế.

Kinh nghiệm này cũng là kinh nghiệm của rất nhiều nhà giao dịch và vì vậy tôi có thể đưa ra một quy luật như sau: Khi thị trường dao động trong biên độ hẹp, tức là giá chỉ dao động trong biên độ hẹp, mọi nỗ lực dự đoán về xu hướng của đợt biến động tiếp theo là lên hay xuống đều là vô nghĩa. Điều duy nhất phải làm là theo dõi thị trường, đọc bảng giá để xác định giới hạn của biến động giá chưa rõ xu hướng hiện tại, và chấp nhận rằng bạn sẽ không thể kiếm lời cho đến khi giá tự phá vỡ các giới hạn theo bất kỳ xu hướng nào. Một nhà đầu cơ phải tập trung vào việc kiếm tiền từ thị trường thay vì cố gắng buộc bảng giá phải tương đồng với ý kiến của bản thân. Đừng bao giờ tranh cãi với bảng giá, và cũng đừng bao giờ tìm hiểu nguyên nhân hay tìm kiếm lời giải thích. Việc tổng kết, rút kinh nghiệm về thị trường chứng khoán không đem lại lợi tức.

Cách đây không lâu, tôi ở cùng một nhóm bạn. Họ bắt đầu nói chuyện về lúa mì. Vài người trong số họ đầu cơ giá tăng, một số khác lại đầu cơ giá giảm. Cuối cùng họ hỏi ý kiến của tôi. Tôi cũng đã nghiên cứu về thị trường này trong một thời gian. Tôi biết rằng họ không cần những số liệu thống kê hay những phân tích về tình hình. Vì vậy, tôi nói:

"Nếu các anh định kiếm tiền từ lúa mì, tôi có thể chỉ cách cho các anh."

Họ đều nói là họ muốn và tôi nói với họ: "Nếu chắc chắn muốn kiếm tiền từ lúa mì, các anh chỉ cần theo dõi nó. Và chờ đợi. Ngay khi giá vượt qua mức 1,20 đô la, hãy mua vào và các anh sẽ kiếm được một món hời trong một thời gian ngắn."

"Sao không mua ngay lúc này, ở giá 1,14?" một người trong nhóm lên tiếng.

"Vì tôi không biết chắc giá có tăng lên hay không."

"Vậy tại sao lại mua với giá 1,20? Giá đó có vẻ cao quá."

"Vậy các anh định đánh bạc một cách mù quáng với hy vọng thu về một khoản lợi nhuận lớn hay các anh muốn có những khoản đầu tư thông minh và thu về lợi nhuận nhỏ nhưng chắc chắn hơn?"

Tất cả bọn họ đều nói muốn có khoản lợi nhỏ nhưng chắc chắn hơn, do đó tôi nói: "Vậy cứ làm theo lời tôi, hãy mua vào khi giá vượt mức 1,20 đô la."

Như tôi đã nói, tôi đã theo dõi thị trường này trong một thời gian dài. Suốt nhiều tháng, giá lúa mì dao động trong khoảng từ 1,1 đến 1,2 đô la, không có biến động đáng kể. Thế nhưng, đến một ngày, thị trường đóng cửa với mức giá trên 1,19 đô la. Và tôi đã sẵn sàng cho điều này. Ngày hôm sau, thị trường mở cửa với giá là 1,20 đô la, và tôi bắt đầu mua. Sau đó, giá bắt đầu tăng lên 1,21 rồi 1,22, sau đó là 1,23 và lên đến 1,25 đô la và tôi đã đi đúng hướng.

Đến bây giờ tôi cũng không thể giải thích chuyện gì đang diễn ra lúc đó. Tôi cũng không

tìm kiếm bất kỳ sự giải thích nào cho những biến động giới hạn đó. Tôi cũng không thể biết trước giá sẽ phá vỡ các giới hạn 1,20 đô la hay 1,10 đô la, mặc dù tôi vẫn nghi ngờ giá sẽ tăng lên bởi không có đủ bột mì trên thế giới để tạo ra một đợt giảm giá mạnh.

Thực tế là có vẻ như châu Âu đã lặng lẽ thu mua bột mì và rất nhiều nhà giao dịch bán khống với giá 1,19 đô la. Nhờ việc tích trữ của châu Âu cùng nhiều nguyên nhân khác, một khối lượng lớn bột mì được thu mua khỏi thị trường. Vì vậy, sự biến động lớn cuối cùng đã bắt đầu. Giá bột mì đã vượt mốc 1,20 đô la. Đó là tất cả những gì tôi cần. Tôi biết rằng khi giá vượt 1,20 đô la, đó là bởi xu hướng tăng cuối cùng đã tích lũy đủ lực để tự đẩy mình vượt qua kháng cự và điều gì đó phải xảy ra. Nói cách khác, khi giá vượt qua 1,20 đô la cũng là lúc xu hướng giá ít trở ngại nhất của bột mì được hình thành. Và đó là một chuyện hoàn toàn khác.

Tôi nhớ đó là ngày nghỉ của chúng tôi và các thị trường đã đóng cửa. Khi đó, ở Winnipeg thị trường bột mì mở cửa với giá sáu xu một kiện. Và khi thị trường của chúng tôi mở cửa vào ngày hôm sau, giá bột mì cũng là sáu xu một kiện. Như vậy, giá biến động theo hướng ít trở ngại nhất.

Một điều khá ngạc nhiên là nhiều nhà giao dịch kinh nghiệm tỏ ra hoài nghi khi tôi nói với họ rằng nếu muốn mua cổ phiếu để đẩy giá, tôi sẽ mua với giá cao, và khi tôi bán, tôi phải bán với giá thật thấp hoặc không gì hết. Kiếm tiền không phải là một việc khó nếu một nhà giao dịch luôn kiên trì với phương pháp đầu cơ của mình. Điều đó đồng nghĩa với việc kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi xu hướng giá ít trở ngại nhất tự định hình và chỉ bắt đầu mua vào khi bảng giá truyền đến tín hiệu giá lên và bán ra khi bảng giá cho thấy dấu hiệu giá sẽ giảm. Anh ta nên tích luỹ trong khi giá đang lên. Hãy bắt đầu bằng việc mua vào với 1/5 khả năng mua của mình. Nếu không thấy lợi nhuận, anh ta không nên tăng khối lượng tích luỹ

bởi rõ ràng là anh ta đã sai; có thể anh ta chỉ sai tạm thời nhưng ở bất kỳ thời điểm nào, việc sai sẽ không đem lại lợi nhuận. Bảng giá nói "TĂNG" chưa hẳn đã hoàn toàn sai, bởi giờ đây, thông điệp của nó mới chỉ là "CHƯA ĐẾN LÚC".

Trong thị trường bông, tôi rất thành công với các giao dịch của mình trong một thời gian dài. Tôi có những lý thuyết của riêng mình và tôi làm việc theo những lý thuyết đó. Giả sử tôi có khả năng mua bốn mươi đến năm mươi nghìn kiện. Lúc này, tôi sẽ theo dõi bảng giá như tôi đã nói với bạn và chờ đợi cơ hội để bán hoặc mua. Lại giả sử rằng bảng giá biểu thị một đợt tăng sắp tới. Vậy là, tôi sẽ mua 10.000 kiện. Sau khi mua, nếu giá hàng tăng thêm mười điểm so với giá tôi mua ban đầu, tôi sẽ mua thêm 10.000 kiện nữa. Mọi việc lại diễn ra như vậy. Khi đó, nếu tôi có hai mươi điểm lợi nhuận, hay 1 đô la lãi cho một kiện, tôi sẽ mua thêm 20.000 kiện nữa. Nhưng nếu sau khi mua 10.000 hoặc 20.000 hàng đầu, tôi nhận ra mình đang lỗ, tôi sẽ thoát ra ngay. Rõ

ràng là tôi đã sai. Cũng có thể là tôi chỉ sai tạm thời. Nhưng, như tôi đã nói, khởi đầu đã sai thì chẳng kiếm được món lợi nào.

Điều tôi đạt được khi kiên trì với phương pháp của mình là lúc nào tôi cũng có một lượng bông nhất định trong mọi biến động thực. Trong quá trình tích luỹ, tôi có thể lãng phí 50.000 hoặc 60.000 đô la cho những lần đặt cược đầy cảm tính như vậy. Trông có vẻ đây là những lần thử nghiệm rất tốn kém, nhưng thực ra lại không phải. Sau khi biến động thực sự bắt đầu, bạn nghĩ tôi cần mất bao lâu để kiếm lại được khoản tiền 50.000 đô la đã tiêu phí để chắc chắn xác định được thời điểm thích hợp? Không mất một phút nào cả!!! Luôn có sự đền đáp xứng đáng cho người phán đoán đúng vào đúng lúc.

Tôi nghĩ mình đã nói rằng điều này miêu tả thứ mà tôi gọi là hệ thống hay phương thức đặt cược của tôi. Nó là một phép tính đơn giản để chứng minh rằng việc thu về những món tiền lớn khi bạn thắng và chỉ thua những khoản cược nhỏ

có tính thăm dò sẽ là một hành động thông minh. Nếu một người giao dịch theo cách tôi đã miêu tả, anh ta sẽ luôn ở trong vị thế sinh lời để kiếm tiền từ những vụ đánh cược lớn.

Những nhà giao dịch chuyên nghiệp luôn có những phương thức giao dịch của riêng mình, dựa trên những kinh nghiệm của họ và bị chi phối bởi quan điểm về đầu cơ cũng như ham muốn cá nhân. Tôi nhớ có lần tôi gặp một quý ông đã cao tuổi ở Palm Beach mà tôi không nhớ tên. Tôi biết ông ta đã làm việc tại phố Wall trong nhiều năm, từ thời kỳ nội chiến, và ai đó đã nói với tôi ông ta là một ông già kỳ quặc nhưng rất khôn ngoan, một người đã trải qua nhiều thăng trầm tới mức luôn nói rằng dưới gầm trời này không còn điều gì là mới mẻ với ông, nhất là trên thị trường chứng khoán.

Người bạn già này hỏi tôi rất nhiều câu hỏi. Và khi tôi kể hết cho ông nghe những việc tôi thường làm, ông gật đầu và nói: "Đúng! Đúng! Cậu hoàn toàn đúng. Cách cậu xây dựng những

phương thức đó, cách cậu suy nghĩ khiến chúng trở thành một hệ thống tốt cho cậu. Cậu có thể dễ dàng làm được những điều cậu nói, bởi số tiền cậu đánh cược là số tiền mà cậu quan tâm. Cậu làm tôi nhớ đến Pat Hearne. Cậu đã từng nghe đến tên ông ta chưa? Ông ta là một người thích thể thao, rất nổi tiếng và có một tài khoản ở chỗ chúng tôi. Một người khôn ngoan và khá nóng nảy. Ông ta kiếm tiền từ chứng khoán, và điều đó làm mọi người luôn tìm tới ông ta để xin lời khuyên. Nhưng ông ta chưa bao giờ khuyên ai. Nếu họ thẳng thắn xin ông ta ý kiến về sự sáng suốt trong những cam kết của họ, ông ta thường trả lời bằng một câu châm ngôn ưa thích của mình: 'Bạn không thể biết nếu bạn không đặt cược.' Ông ta giao dịch trong văn phòng của chúng tôi. Ông ta thường mua 100 cổ phiếu đang được giao dịch tích cực, và khi, hoặc nếu giá tăng một phần trăm, ông ta sẽ mua thêm 100 nữa. Giá tăng thêm một điểm, ông ta lại mua thêm 100, cứ như thế. Ông ta đã từng nói mình

không muốn kiếm tiền cho kẻ khác, vì vậy ông ta đã đặt lệnh bán cắt lỗ tại giá thấp hơn một điểm so với giá mua cuối cùng. Khi giá tiếp tục tăng, ông ta chỉ việc nâng lệnh đó lên theo. Khi giá điều chỉnh một phần trăm, ông ta dừng lại. Ông ta từng nói mình không thể chịu được việc mất nhiều hơn một điểm, dù là từ vốn gốc hay những khoản lãi trên giấy tờ của mình.

"Cậu biết đấy, một con bạc chuyên nghiệp không bao giờ tìm kiếm những việc không chắc thành, mà là những khoản tiền chắc chắn. Dĩ nhiên, những việc liều lĩnh đó cũng tốt thôi, nếu chúng có thể thành công. Trên thị trường chứng khoán, Pat không theo đuổi những khoản tiền cò con hay những khoản chênh lệch kiểu hai-mươi-điểm-một-tuần, mà chỉ tìm kiếm những khoản tiền chắc chắn và đủ lớn để ông ta có một cuộc sống an nhàn. Trong số hàng nghìn nhà đầu cơ tôi đã gặp ở phố Wall, Pat Hearne là người duy nhất xem việc đầu cơ chứng khoán là một trò chơi cơ hội như bài paro hay trò quay số, nhưng

lại có sự khôn ngoan và một phương pháp đánh cược khá chắc chắn.

"Sau khi Hearne chết, một khách hàng của chúng tôi, người thường giao dịch cùng Pat và làm theo cách của ông ấy, đã kiếm được hơn một trăm nghìn đô la ở Lackawanna. Sau đó, ông ta chuyển sang một vài loại cổ phiếu khác, và bởi đã có trong tay một khoản vốn kha khá, ông ta nghĩ rằng không cần phải theo phương thức của Pat nữa. Và khi giá điều chỉnh, thay vì cắt lỗ, ông ta lại để mặc chúng - như thể chúng là lợi nhuận. Dĩ nhiên là ông ta mất đến những đồng xu cuối cùng. Khi ông ta cuối cùng cũng thoát ra thì ông ta còn nợ chúng tôi vài nghìn đô la.

"Ông ta vẫn quanh quẩn tại sàn thêm khoảng hai ba năm nữa. Rất lâu sau khi mất trắng, ông ta vẫn không thể làm dịu cơn xúc động, nhưng chúng tôi cũng không phản đối bởi ông ta vẫn cư xử phải phép. Tôi nhớ rằng ông ta đã từng thoải mái thừa nhận ông ta ngàn vạn lần là một kẻ ngu ngốc khi không chịu làm theo phương pháp

của Pat Hearne. Rồi một ngày, ông ta tìm gặp tôi với một gương mặt đầy phấn khích và yêu cầu tôi cho phép ông ta bán khống một số cổ phiếu tại văn phòng của chúng tôi. Ông ta là người tử tế và cũng từng là một khách hàng dễ chịu và vì thế, tôi nói với ông ta rằng tôi có thể đảm bảo cá nhân một tài khoản 100 cổ phần cho ông ta.

"Ông ta bán khống 100 cổ phần Lake Shore. Đó là thời điểm Bill Travers chỉ trích kịch liệt thị trường, vào năm 1875. Ông bạn Roberts của tôi đã đẩy cổ phần của Lake Shore ra đúng thời điểm quyết định và tiếp tục bán theo đúng cách ông vốn quen thuộc trong những ngày huy hoàng cũ, trước khi quyết định gạt bỏ phương pháp của Pat Hearne để chạy theo những hy vọng hão huyền.

"Và, xin thưa với cậu, trong bốn ngày thành công giao dịch theo hình kim tự tháp, tài khoản của Roberts ghi nhận khoản lợi nhuận 15.000 đô la. Nhận thấy ông ta chưa đặt lệnh dừng cắt lỗ, tôi đã nói lại với ông ta và nhận được câu trả lời rằng

đợt điều chỉnh vẫn chưa thực sự xảy ra và ông ta không có ý định thoát ra vì giá điều chỉnh một điểm. Đó là vào tháng 8. Và chỉ đến trước trung tuần tháng 9, ông ta lại đến mượn tôi 10 đô la để nộp tiền đỡ đẻ cho con ông ta - đứa thứ tư. Ông ta đã không tuân thủ nghiêm ngặt theo phương pháp đã được kiểm chứng của chính mình. Đó là vấn đề của tất cả bọn họ" và ông già lắc đầu, nhìn về phía tôi.

Và ông ấy đúng. Đôi lúc tôi nghĩ đầu cơ chứng khoán là một loại hình kinh doanh bất thường, bởi tôi đã nhận thấy những nhà đầu cơ thông thường phải đối mặt với bản chất của chính mình. Những điểm yếu con người dễ mắc phải lại là điểm chí tử cho thành công của việc đầu cơ - thông thường những điểm yếu làm cho anh ta trở nên dễ thương trước bạn bè, hoặc những điểm yếu anh ta hoàn toàn có thể phòng ngừa trong những hoạt động kinh doanh khác không nguy hiểm như trong thị trường chứng khoán hay hàng hóa.

Kẻ thù chính của một nhà đầu cơ đều xuất phát từ bản thân người đó. Hy vọng và sợ hãi là những bản chất không thể tách rời của con người. Trong đầu cơ, khi thị trường phản ứng chống lại bạn, bạn thường sẽ nuôi hy vọng dù ít hay nhiều, và bạn sẽ gặp thua lỗ nhiều hơn mức đáng ra phải chịu nếu không cố bám vào những hy vọng đó. Và khi thị trường biến động theo hướng có lợi cho bạn, bạn lại sợ rằng ngày mai, lợi nhuận của bạn sẽ biến mất và bạn thoát ra – quá sớm. Sự sợ hãi đã khiến bạn không thể kiếm được nhiều tiền như khả năng bạn có thể làm được. Một nhà giao dịch thành công phải chế ngự được hai bản năng sâu kín đó. Anh ta phải kiểm soát được cái mà bạn có thể gọi là cơn bốc đồng tự nhiên của anh ta. Thay vì hy vọng, anh ta phải lo sợ; và thay vì lo sợ, anh ta lại phải hy vọng. Anh ta phải biết lo sợ những thua lỗ của mình sẽ ngày càng lớn hơn, và hy vọng những khoản lợi của mình cũng nhiều hơn. Đánh bạc trong chứng khoán theo cách những người bình thường vẫn làm là một điều hoàn toàn sai lầm.

CHƯƠNG 8

KHOẢN LÃI BA TRIỆU ĐÔ LA

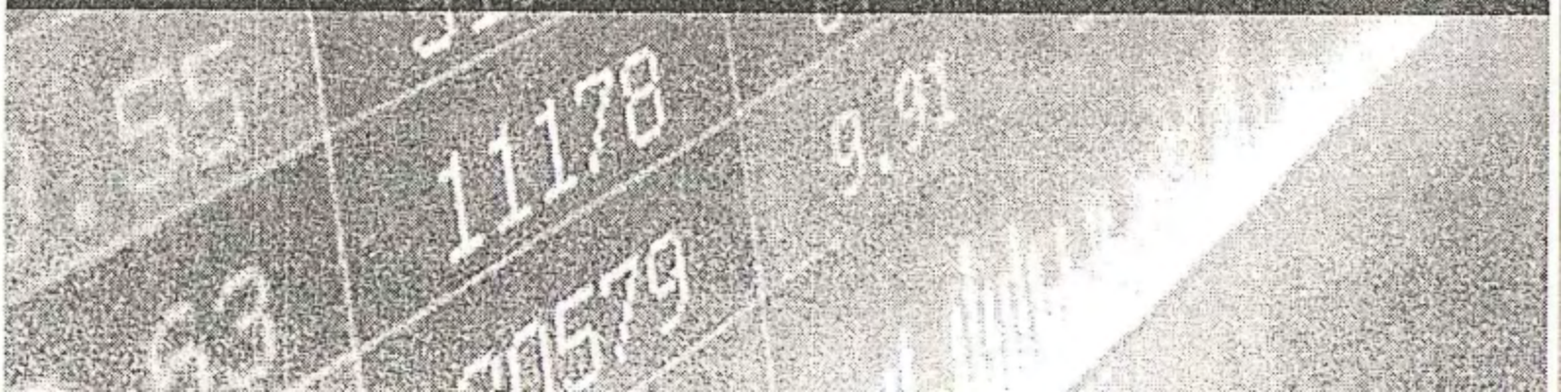

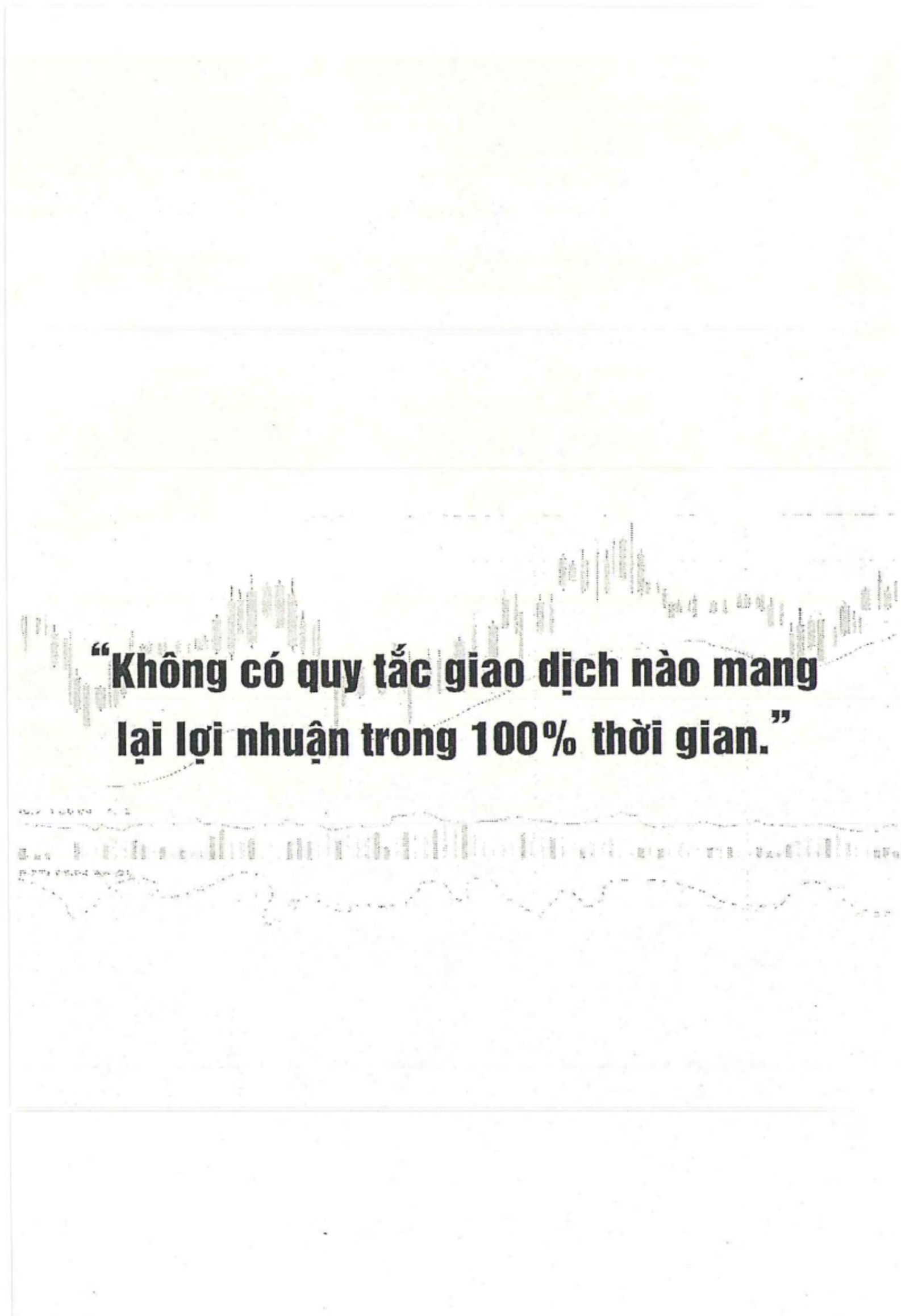

"Không có quy tắc giao dịch nào mang lại lợi nhuận trong 100% thời gian."

Trong chương trước, tôi đã kể lại một lần khi không đủ kiên nhẫn tôi đã bỏ lỡ cơ hội tham gia một giao dịch sẽ mang lại một khoảng lợi nhuận kếch xù. Tiếp theo, tôi sẽ kể tiếp một trường hợp mà tôi đã đặt cược thời gian và kết quả của sự chờ đợi cho khoảnh khắc tâm lý quyết định.

Vào mùa hè năm 1924, giá lúa mì chạm đến điểm mà tôi đặt tên là Điểm then chốt - Pivotal Point, vì vậy tôi quyết định tham gia thị trường với lệnh đặt mua đầu tiên với năm triệu giạ (đơn vị đo thể tích khoảng 36 lít). Vào thời điểm đó, quy mô thị trường lúa mì vô cùng lớn, vì vậy việc thực hiện một mua với quy mô như vậy không ảnh hưởng đến giá. Để dễ hiểu, lệnh mua này tương đương với 50.000 cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.

Ngay sau lệnh mua này, thị trường duy trì sự ảm đạm trong một vài ngày, nhưng không giảm xuống dưới điểm xoay đầu. Sau đó, thị trường tăng trở lại và tăng một vài cent so với đợt tăng trước. Từ điểm này, thị trường có nhịp điều chỉnh

thông thường và đi ngang trong một vài ngày trước khi tăng trở lại.

Ngay sau khi giá vượt điểm xoay đầu tiếp theo, tôi đặt tiếp một lệnh mua 5 triệu giạ nữa. Lệnh mua này được khớp với giá bình quân cao hơn 1,5 cent so với điểm then chốt, cho thấy rõ ràng rằng thị trường đang trong vị thế rất mạnh. Vì sao? Bởi tôi khó gom đủ 5 triệu giạ đặt mua lần hai hơn lần đầu.

Ngày sau đó, thay vì có nhịp điều chỉnh là phản ứng tự nhiên như trước đó sau lần đặt mua đầu tiên, giá lúa mì tăng 3 cent, chính xác là mức tăng theo phân tích thị trường của tôi để xác nhận tính đúng đắn của xu hướng. Sau đó, thị trường biến động thành Thị trường Bò tót (Bull Market). Điều đó đồng nghĩa với việc một đợt tăng mở rộng đã chính thức bắt đầu và theo tôi tính có thể kéo dài lên tới vài tháng. Tuy nhiên, tôi hoàn toàn không nhận ra tất cả những khả năng ở phía trước. Khi đó, khi tôi đã lãi 25 cent mỗi giạ, tôi thanh lý vị thế để chốt lời - và sau đó đứng ngoài

nhìn thị trường tiếp tục tăng 20 cent chỉ trong vòng vài ngày.

Ngay khi đó tôi nhận ra tôi đã mắc một sai lầm nghiêm trọng. Vì sao tôi lại lo sợ mất đi thứ mà tôi chưa có chứ? Tôi đã quá lo lắng đến mức chuyển lợi nhuận trên tài khoản thành tiền thật vào thời điểm mà đáng ra tôi nên kiên nhẫn và cam đảm nắm giữ vị thế đến cuối cùng. Tôi biết rằng, đến đúng thời điểm, khi xu hướng tăng chạm đến điểm xoay đầu, tôi sẽ nhận được tín hiệu nguy hiểm và có đủ thời gian để quyết định.

Vì vậy, tôi quyết định tham gia lại thị trường và mua lại số giạ đó với giá trung bình cao hơn 25 cent so với giá tôi chốt lời trước đó. Ban đầu, tôi chỉ đủ can đảm để mua một phần vừa phải, tương đương 50% những gì tôi đã bán ra ban đầu và ngồi chờ tín hiệu cảnh báo xuất hiện.

Ngày 28 tháng 1 năm 1925, giá lúa mì tháng 5 đạt mức cao, 2,05 đô la một giạ và điều chỉnh về 1,77 đô la vào tháng sau đó.

Trong khoảng thời gian giá lúa mì tăng kỷ lục này, một hàng hóa khác cũng tăng, đó là lúa

mạch đen, thậm chí mức tăng còn ấn tượng hơn so với lúa mì. Tuy nhiên, thị trường lúa mạch đen lại rất nhỏ so với thị trường lúa mì. Vậy nên, chỉ một lệnh mua với quy mô tương đối nhỏ cũng đủ khiến giá tăng nhanh.

Trong những hoạt động mô tả trên đây, tôi thường mở vị thế lớn trên thị trường, và có những người khác cũng có những vị thế lớn tương đương. Có một nhà giao dịch khác nổi tiếng với việc tích lũy vài triệu giạ bằng hợp đồng tương lai, cùng với hàng triệu giạ lúa mì đang sở hữu, và để hỗ trợ vị thế lúa mì của mình ông cũng tích lũy khối lượng lớn lúa mạch đen. Ông cũng nổi tiếng với việc tận dụng thị trường lúa mạch vào những thời điểm khi lúa mì bắt đầu rung lắc bằng cách đặt lệnh mua vào lúa mạch.

Như đã nhắc đến trong phần trước, thị trường lúa mạch rất nhỏ và dễ bị thao túng, các lệnh mua ở bất kỳ quy mô nào cũng có thể thúc đẩy giá tăng nhanh chóng và ảnh hưởng của nó lên giá lúa mì cũng đáng chú ý. Khi phương pháp "đòn bẩy" này được sử dụng, công chúng

sẽ đổ xô vào mua lúa mì và kết quả là giá hàng hóa này được đẩy lên mức cao mới.

Quy trình này diễn ra thành công cho đến khi xu hướng lớn của thị trường chưa chạm điểm dừng. Trong thời gian giá lúa mì điều chỉnh, giá lúa mạch cũng phản ứng tương tự, giảm từ mức cao đặt được đầu năm, là 1,82 đô la 1/4 cent xuống 1,54 đô la, mức điều chỉnh 28 3/4 cent so với 28 3/4 cent của lúa mì. Một tháng sau đó, giá múa mì phục hồi 3 7/8 cent của mức cao trước đó, lên 2,02 đô la, nhưng lúa mạch không phục hồi sau đợt giảm một cách ngoạn mục như lúa mì, chỉ tăng lên hơn 1,7 đô la, tức là vẫn giảm 12 1/8 cent so với giá cao trước đó.

Khi thấy thị trường gần đóng cửa vào thời điểm đó, tôi như bị quật ngã bởi thực tế rằng có điều đó gì sai ở đây, bởi vì, trong tất cả các thị trường bò tót trước đó, giá lúa mạch thường tăng trước giá lúa mì. Hiện tại, thay vì dẫn dắt nhóm ngũ cốc trong các đợt tăng, giá lúa mạch tăng chậm hơn. Lúa mì đã phục hồi và lấy lại phần lớn mức điều chỉnh bất thường, trong khi đó lúa

mạch lại không làm được như vậy. Đây là một động thái hoàn toàn mới.

Vì vậy, tôi quyết định bắt đầu phân tích, với mục đích xác nhận lại nguyên nhân vì sao lúa mạch không tham gia vào đợt tăng với tốc độ tương đương với lúa mì. Nguyên nhân sớm trở nên rõ ràng. Sự quan tâm của công chúng với thị trường lúa mì là rất lớn nhưng với thị trường lúa mạch thì không. Nếu đó là thị trường chỉ có một người, vậy tại sao anh ta lại bất ngờ thờ ơ với nó? Tôi kết luận rằng anh ta hoặc không còn hứng thú với lúa mạch, hoặc đang tham gia ở mức độ lớn ở cả hai thị trường, đến nỗi không thể tăng tỷ trọng giao dịch hơn nữa.

Ngay lập tức tôi quyết định rằng anh ta có còn tham gia thị trường lúa mạch không cũng không sao – cuối cùng kết quả sẽ là như nhau, vì vậy tôi đưa giả thuyết của mình vào thử nghiệm.

Giá chào bán gần nhất của lúa mạch là 1,69 3/4 đô la, và sau khi xác định mình phải tìm ra vị trí thực sự của lúa mạch, tôi đặt một lệnh bán

200.000 giạ trên thị trường. Khi tôi đặt lệnh này, giá lúa mì là 2,02 đô la. Trước khi lệnh bán được khớp, giá lúa mạch giảm 3 cent mỗi giạ, và hai phút sau khi khớp lệnh, giá phục hồi về 1,68 3/4 đô.

Từ việc thực hiện lệnh mua này, tôi phát hiện ra rằng không có nhiều lệnh giao dịch "dưới" thị trường. Tuy nhiên, tôi vẫn chưa chắc chắn điều gì sẽ xảy ra sau đó, vì vậy tôi đặt một lệnh bán tiếp 200.000 giạ. Kết quả tương tự, giá giảm 3 cent trước khi lệnh được khớp hết, nhưng sau khi khớp lệnh, thị trường tăng trở lại 1 cent thay vì 2 cent trước đó.

Tôi vẫn còn một chút nghi ngờ về mức độ chính xác của giả thuyết mình đưa ra về vị thế thị trường, vì vậy tôi đặt thêm một lệnh bán 200.000 giạ nữa, với kết quả tương tự - thị trường giảm nhưng không có sự phục hồi. Giá lúa mạch "trượt dốc" theo quán tính.

Đó là kiểu thông tin mà tôi đang quan sát và chờ đợi. Nếu ai đó nắm giữ một vị thế lớn ở thị trường lúa mì nhưng vì một số nguyên

nhân nào đó không bảo vệ thị trường lúa mạch (tôi không quan tâm nguyên nhân của anh ta là gì), tôi cảm thấy tự tin rằng anh ta sẽ không và không thể hỗ trợ thị trường lúa mì. Vì vậy, ngay lập tức tôi đặt một lệnh bán 5 triệu giạ lúa mì tháng 5 theo giá thị trường. Giá khớp trong biên độ 2,01 đô la đến 1,99 đô la. Đêm đó, giá lúa mì đóng cửa 1,97 đô la và giá lúa mạch là 1,65 đô la. Tôi mừng vì một phần cuối trong lệnh bán của tôi được khớp dưới 2,00 đô la bởi vì giá 2,00 đô la, là điểm xoay đầu, và thị trường đã phá vỡ điểm này. Tôi khá chắc chắn về vị thế của mình. Một cách tự nhiên, tôi không còn bất kỳ lo lắng gì về giao dịch đó nữa.

Một vài ngày sau, tôi mua bù vào lại lúa mạch để củng cố vị thế ở thị trường lúa mì, và thu về khoản lợi nhuận 250.000 đô la từ giao dịch đó.

Sau đó, tôi tiếp tục bán khống lúa mì cho đến khi tổng giao dịch đạt 15 triệu giạ. Vào ngày 16/3, giá lúa mì tháng 5 đóng cửa ở mức 1,64 đô la, và giá trên sàn Liverpool vào sáng hôm sau thấp hơn 3 cent. Theo đó, trên cơ sở ngang bằng, giá

mở cửa trên thị trường Mỹ là khoảng 1,61 đô la vào sáng ngày kế tiếp.

Sau đó tôi đã làm một việc mà kinh nghiệm dạy tôi không nên làm như vậy, cụ thể, tôi đã đặt trước một lệnh để tạo giá mở cửa cho thị trường. Sự cám dỗ áp đảo và chiến thắng sự xét đoán của tôi, khiến tôi đặt lệnh mua 5 triệu giạ với giá 1,61 đô la, tức là thấp hơn 3,5 cent so với giá đóng cửa của đêm trước. Giá mở cửa dao động trong biên độ 1,61 đô la đến 1,54 đô la. Vì vậy, tôi tự nhủ: "Đáng đời, vì mày đã phá vỡ một nguyên tắc mà mày biết không nên phá vỡ." Nhưng một lần nữa đó là trường hợp mà bản năng con người chiến thắng những đánh giá đúng đắn. Tôi đã dám đánh cược tất cả rằng lệnh của tôi sẽ được khớp ở mức giá xác định 1,61 đô la, mức cao trong vùng giá mở cửa.

Theo đó, khi tôi thấy mức giá 1,54 đô la, tôi đặt một lệnh mua thêm 5 triệu giạ. Ngay lập tức sau đó tôi nhận được báo cáo: "Đã mua 5 triệu giạ lúa mì tháng 5 giá 1,53 đô la."

Một lần nữa, tôi vào lệnh mua thêm 5 triệu giạ. Trong vòng chưa đến một phút, báo cáo lại về: "Đã mua 5 triệu giạ giá 1,53 đô la", là mức giá mà tôi giả định là giá khớp cho lệnh đặt mua thứ ba. Sau đó, tôi yêu cầu báo cáo đầy đủ cho các lệnh mua. Sau đây là những gì tôi nhận được:

"5 triệu giạ đầu tiên khớp bù lại lệnh bán khống đầu tiên.

"5 triệu giạ thứ hai khớp bù lại lệnh bán khống thứ hai.

"Đây là báo cáo cho lệnh thứ ba của bạn:

"3,5 triệu giạ giá 1,53 đô la

"1 triệu giạ giá 158 1/8

"500.000 giạ giá 153 1/4"

Mức giá thấp của ngày hôm đó là 1,51 đô la và ngày hôm sau lúa mì tăng trở lại lên 1,64 đô la. Đó là lần đầu tiên trong kinh nghiệm giao dịch của mình tôi nhận được báo cáo thực hiện một lệnh giới hạn như vậy. Tôi đã đặt một lệnh mua 5 triệu giạ với giá 1,61 đô la – thị trường mở cửa tại

mức giá thấp hơn 7 cent so với giá chào mua của tôi, là 1,61 đô la, về 1,54 đô la, tương đương mức chênh lệch 350.000 đô la.

Một thời gian ngắn sau đó tôi có dịp ở Chicago, và hỏi người nhân viên phụ trách việc đặt lệnh cho tôi về báo cáo khớp lệnh mà tôi nhận được. Anh chia sẻ rằng vô tình thời điểm đó có một lệnh trên thị trường bán 5 triệu giạ theo giá thị trường. Trong trường hợp đó, anh ta nhận thấy rằng dù thị trường mở cửa ở mức giá thấp như thế nào thì vẫn có khối lượng lớn lúa mì sẵn bán với giá thấp hơn sau khi mở cửa, vì vậy anh đơn giản là đợi cho đến khi có vùng giá mở cửa và đặt lệnh của tôi "theo giá thị trường".

Kết quả cuối cùng của những giao dịch này mang lại 3.000.000 đô la lợi nhuận.

Điều này minh họa cho giá trị của khối lượng cổ phiếu bán khống trên thị trường đầu cơ, bởi vì người bán khống sẽ trở thành người mua tự nguyện, và động thái của những người mua tự nguyện này giống như chất "xúc tác" giúp ổn định thị trường trong thời điểm hỗn loạn.

Ngày nay, những giao dịch kiểu này không thể diễn ra, bởi Ủy Ban Giao Dịch Hàng Hóa hạn chế quy mô vị thế của một cá nhân bất kỳ trên thị trường ngũ cốc về 2 triệu giạ, trong khi đó không có hạn chế về quy mô vị thế của một người trên thị trường chứng khoán, có nghĩa là bất kỳ nhà giao dịch nào cũng không thể thiết lập một vị thế bán với quy mô nhất định theo quy tắc hiện hành liên quan đến bán khống.

Vì vậy, tôi tin rằng thời kỳ của những nhà đầu cơ xưa đã qua đi và sẽ được thay thế trong tương lại bởi lớp những nhà "bán đầu tư", là những người mặc dù không thể thực hiện các lệnh quy mô lớn trên thị trường một cách nhanh chóng nhưng có thể kiếm nhiều tiền trong một thời gian cụ thể và có thể giữ được nó. Tôi tin chắc rằng những nhà bán đầu tư thành công sẽ giao dịch vào thời điểm tâm lý và cuối cùng sẽ tận dụng tốt hơn mọi động thái lớn nhỏ so với những cá nhân có tư duy đầu cơ đơn thuần.

CHƯƠNG 9

MỘT THƯƠNG VỤ TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG

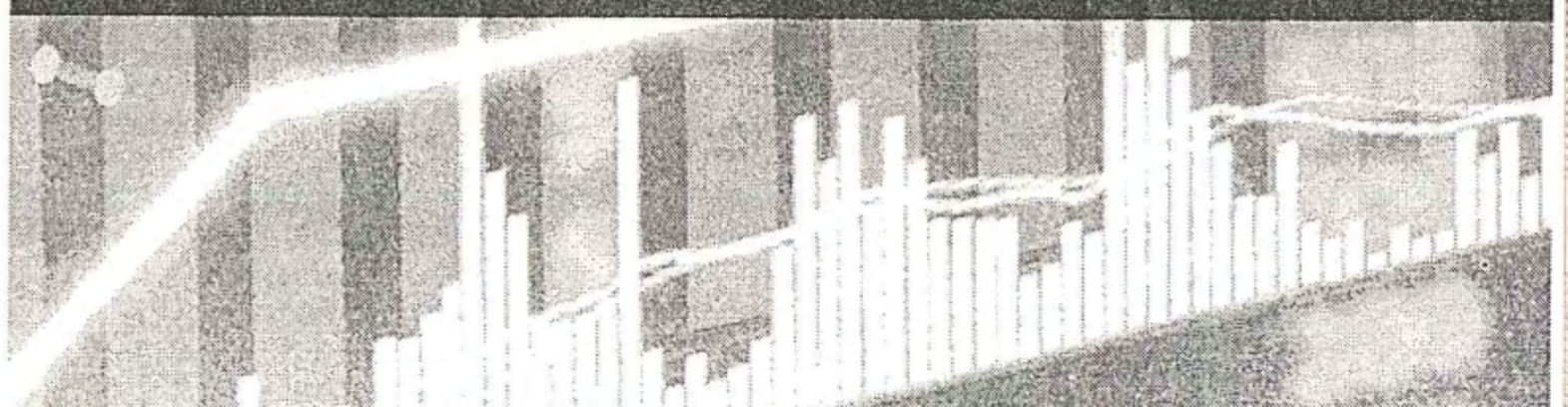

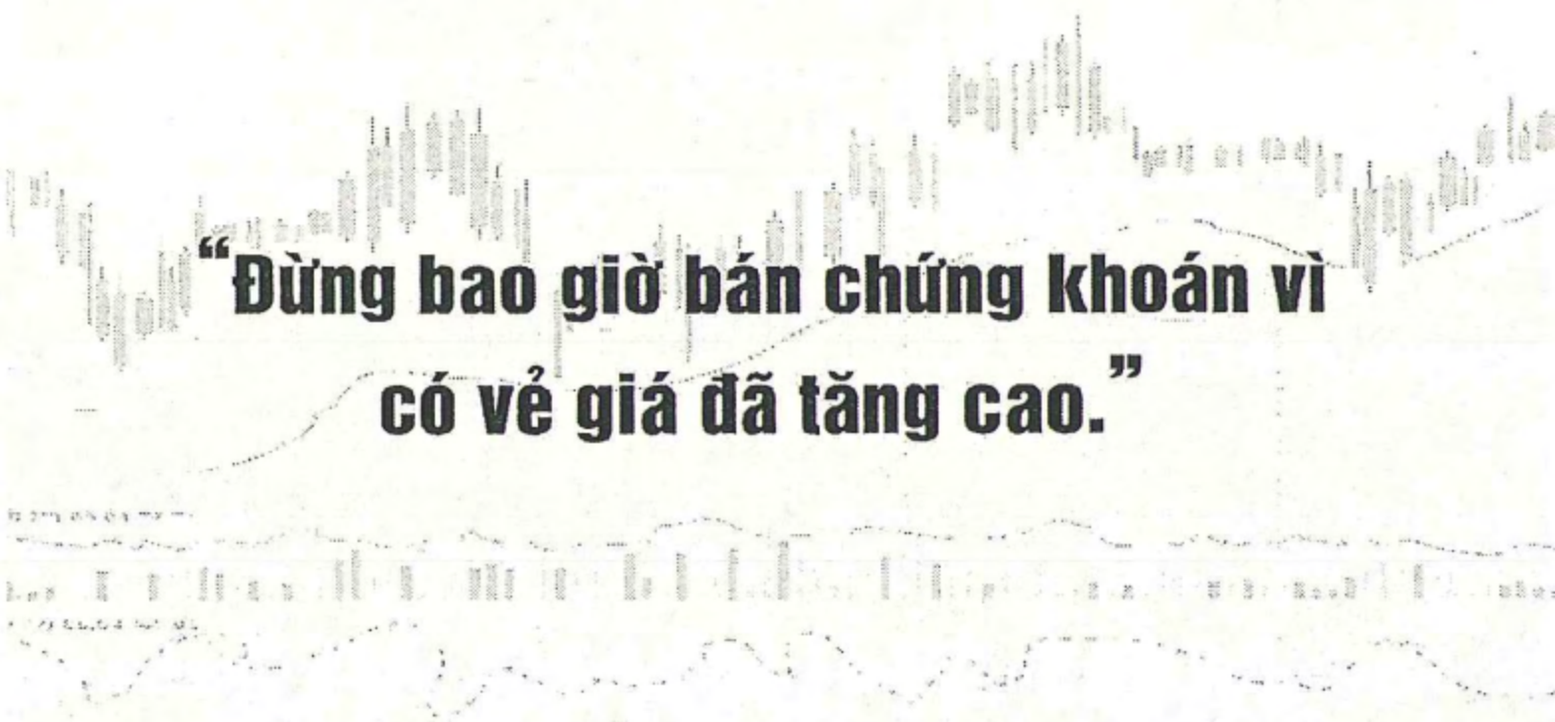

“Đừng bao giờ bán chứng khoán vì có vẻ giá đã tăng cao.”

Một hôm, Jim Barnes, một trong những nhà môi giới chính của tôi đồng thời là một người bạn thân thiết ghé qua. Anh ta nói muốn nhờ tôi làm giúp một việc. Anh ta chưa bao giờ nói với tôi theo kiểu này, do đó tôi bảo anh ta cứ nói ra, hy vọng tôi có thể làm gì được vì trước giờ tôi luôn sẵn sàng giúp đỡ anh ta. Sau đó anh ta bắt đầu kể rằng công ty của anh ta đang muốn mua một cổ phiếu, thực tế, họ là những người đề xướng chính trong công ty và đã đặt mua một lượng lớn cổ phiếu. Các điều kiện xuất hiện buộc họ phải tạo lập thị trường cho khối lượng cổ phiếu khá lớn đó. Jim muốn tôi nhận lời thực hiện công việc cho anh ta. Đó là cổ phiếu của Consolidated Stove.

Vì nhiều lý do khác nhau tôi không hề muốn dính dáng tới cổ phiếu này. Tuy nhiên với Barnes, một người cũng đã giúp đỡ tôi rất nhiều, nhờ tôi với tư cách cá nhân, riêng điều đó cũng đã khiến tôi có thể dẹp sang một bên những phản đối của mình. Anh ta là một đồng nghiệp tốt, một người bạn tốt và công ty của anh ta, theo tôi suy đoán,

đã lún sâu vào vụ này. Và cuối cùng tôi hứa sẽ làm tất cả những gì có thể.

Đối với tôi điểm khác biệt rõ ràng nhất giữa một đợt bùng nổ do chiến tranh và các đợt bùng nổ khác, đó chính là sự hiện diện của một yếu tố mới trong thị trường chứng khoán - các ông chủ nhà băng trẻ tuổi.

Jim Barnes và các cộng sự của anh ta cảm phục trước tình bạn và lòng tự tin của người chủ trẻ tuổi của ngân hàng Marshall National Bank, và quyết định kết hợp ba công ty nổi tiếng lại với nhau và bán cổ phiếu của công ty mới ra công chúng. Đã nhiều tháng nay công chúng vẫn luôn sẵn sàng mua bất kỳ loại cổ phiếu nào.

Vấn đề ở đây là công việc kinh doanh của công ty phát đạt tới mức lần đầu tiên trong lịch sử ba công ty này có thể trả cổ tức cho các cổ phiếu thường của mình. Các cổ đông chính của họ không muốn chia sẻ quyền kiểm soát công ty. Thị trường đối với cổ phiếu này trên sàn giao dịch rất

tốt và họ bán ra tất cả số cổ phiếu họ có thể bán được và rất hài lòng với các điều kiện hiện nay. Mức vốn hoá cá nhân quá nhỏ, không thể tạo nên những thay đổi lớn lao trên thị trường và đó cũng là lúc công ty của Barnes nhảy vào. Điều đó thể hiện rằng công ty mới hợp nhất này cần phải đủ lớn mới có thể niêm yết trên sàn giao dịch, nơi những cổ phiếu mới có thể sẽ có giá trị hơn các cổ phiếu cũ. Có một công cụ được sử dụng từ lâu tại phố Wall, đó là thay đổi vẻ ngoài để mang lại những giá trị lớn hơn cho cổ phiếu cũ. Giả sử một cổ phiếu có thể tiêu thụ tốt với giá bằng mệnh giá. Bằng cách gộp lại bốn lần cổ phiếu của mình bạn có thể tạo ra một loại cổ phiếu mới có giá 30-35, tương đương với giá 120 hay 140 đối với cổ phiếu cũ.

Dường như Barnes và các cộng sự của anh ta đã thành công trong việc mời gọi những người bạn của họ để đầu cơ một khối lượng lớn cổ phiếu Gray Stove tham gia vào việc hợp nhất này trên cơ sở bốn cổ phiếu hợp nhất đổi lấy một cổ phiếu

của Gray. Sau đó Midland và Westerns cũng theo gương công ty đàn anh của mình tham gia vào liên minh mới trên cơ sở hoán đổi cổ phiếu. Cổ phiếu của họ được niêm yết trên Sở giao dịch New York với giá khoảng 25-30 đô la, trong khi đó Gray, nổi tiếng hơn và có trả cổ tức, có giá khoảng 125.

Nhằm thu hút thêm nguồn tài chính dành cho việc mua lại cổ phiếu của các cổ đông muốn bán cổ phiếu lấy tiền mặt, đồng thời để tăng nguồn vốn lưu động dành cho chi phí phát triển và xúc tiến quảng bá sản phẩm, nguồn tiền mặt cần thiết lên tới vài triệu đô la. Vì vậy, Barnes đã tới gặp chủ tịch ngân hàng của anh ta, người trước đó đã hào phóng cho công ty của anh vay 3.500.000 đô la. Tài sản đảm bảo sẽ là 100.000 cổ phiếu của tập đoàn mới thành lập. Theo như anh ta nói với tôi thì công ty đã đảm bảo với chủ tịch rằng giá sẽ không thể xuống dưới 50. Đó là một thương vụ khá hời do giá trị của cổ phiếu rất lớn.

Sai lầm đầu tiên của những người đề xướng này là về vấn đề thời điểm. Trước đó họ nên nhận thấy rằng thị trường đã đạt tới điểm bão hòa của cổ phiếu mới phát hành. Tuy nhiên họ vẫn có thể kiếm được một khoản lợi nhuận hợp lý nếu họ không cố gắng lặp lại một thương vụ sát phạt bất hợp lý như vậy. Điều này thường được các nhà đề xướng khác thực hiện trong những thời điểm thị trường đang bùng nổ.

Bây giờ hẳn bạn đang cho rằng Jim Barnes và các cộng sự của anh ta đều là những kẻ ấu trĩ và thiếu kinh nghiệm. Thực tế họ đều là những người lão luyện và dày dạn kinh nghiệm. Tất cả đều đã quá quen với những phương pháp được sử dụng tại phố Wall, trong số đó có những nhà giao dịch đã rất thành công. Tuy nhiên, họ đã đánh giá quá cao sức mua của công chúng. Suy cho cùng, sức mua này chỉ có thể được đánh giá chính xác thông qua những phép thử thực tế. Nguyên nhân họ phải trả một cái giá rất đắt chính là do họ nghĩ rằng thị trường tăng giá sẽ còn kéo dài hơn so với những gì đã diễn ra trong thực tế.

Thương vụ này được quảng cáo rất rầm rộ. Các tờ báo đều hào phóng dành cho nó khá nhiều đất. Người ta dành nhiều sự quan tâm tới ngành công nghiệp lò nướng của Hoa Kỳ và những sản phẩm nổi tiếng trên thế giới của họ. Trong đó pha trộn có một phần là lòng yêu nước và các nhật báo bắt đầu nói tới việc chinh phục thị trường thế giới. Đặc biệt thị trường châu Á, châu Phi và Nam Mỹ hầu như không gặp khó khăn nào.

Các giám đốc của công ty đều là những người rất quen thuộc đối với độc giả của các tờ báo tài chính. Công chúng đã được chuẩn bị kỹ lưỡng. Những lời hứa hẹn của giới nội bộ về giá cổ phiếu rất rõ ràng và đầy thuyết phục. Nhu cầu đối với loại cổ phiếu mới tăng lên mạnh mẽ. Kết quả là khi khoá sổ, lượng cổ phiếu phát hành ra công chúng với giá 50 đô la được đăng ký vượt mức 25%.

Bạn nghĩ sao? Những người đề xướng hy vọng nhiều nhất cũng chỉ là bán thành công số cổ phiếu mới ở mức giá như vậy sau vài tuần và sau khi đẩy giá lên 75 hoặc cao hơn nhằm

đạt mức trung bình 50. Với mức như vậy, giá đã tăng thêm 100% so với giá cũ của cổ phiếu các công ty thànhviên. Đó thực sự là một cuộc khủng hoảng và nó hoàn toàn bất ngờ đối với họ. Nó cho thấy mỗi công việc kinh doanh đều có những yêu cầu riêng của nó. Đôi khi sự thông thái chung chung không giá trị bằng những kiến thức cụ thể. Những người đề xướng, do quá vui mừng với lượng đăng ký vượt mức, đã kết luận công chúng sẵn sàng mua toàn bộ số cổ phiếu đó với bất kỳ giá nào. Và họ càng ấu trĩ hơn khi không phân bổ đủ số cổ phiếu. Sau khi đưa ra một quyết định ngớ ngẩn, họ lại muốn thực hiện quyết định ngớ ngẩn đó một cách "thông minh".

Tất nhiên, việc họ nên làm lúc đó là phân bổ đủ số cổ phiếu. Điều đó có nghĩa là họ sẽ bán khống 25% cổ phiếu đăng ký vượt mức ra công chúng và nó sẽ giúp họ tác động lên cổ phiếu khi cần thiết mà không cần thêm kinh phí. Không cần nhiều nỗ lực họ cũng đã có được một vị thế chiến lược mạnh mẽ, một điều tôi luôn cố gắng đạt được mỗi khi làm giá cho một cổ phiếu nào

đó. Họ đã có thể giữ cho giá cổ phiếu không giảm xuống, qua đó tăng thêm lòng tin về sự ổn định của giá cổ phiếu với mạng lưới bao tiêu đứng sau lưng. Lẽ ra họ cần nhớ rằng công việc của họ chưa kết thúc khi họ bán hết cổ phiếu cho công chúng. Đó chỉ là một phần của công việc làm giá.

Họ đều cho rằng mình đã rất thành công, nhưng không lâu sau đó những hậu quả của hai sai lầm ngớ ngẩn trở nên rõ ràng hơn. Công chúng không muốn mua thêm loại cổ phiếu mới do trên thị trường đang xuất hiện những xu hướng điều chỉnh. Nhóm nội bộ cảm thấy lo ngại và ngừng hỗ trợ cho cổ phiếu Consolidated Stove – công ty sau khi hợp nhất. Nếu nhóm nội bộ không muốn mua lại cổ phiếu của chính mình khi thị trường đang suy thoái thì còn ai muốn mua? Việc thiếu sự tác động từ nội bộ cũng chính là tín hiệu rõ ràng của việc giảm giá.

Chúng ta không cần thiết phải đi vào những con số thống kê cụ thể. Giá cổ phiếu Consolidated Stove dao động cùng với thị trường nhưng chưa bao giờ vượt mức giá ban đầu, tức là chỉ nhỉnh

hơn 50 chút ít. Barnes và các bạn của anh ta cuối cùng đã phải mua vào để tránh cho nó không xuống dưới 40. Không hỗ trợ cổ phiếu trong giai đoạn đầu của chiến dịch làm thị trường quả là một việc đáng tiếc. Tuy nhiên, việc không bán ra toàn bộ số cổ phiếu công chúng đã đăng ký còn tồi tệ hơn.

Thời gian trôi qua, việc ngân hàng bùng nổ cho vay tín dụng đã khiến nhiều người phải suy nghĩ. Đã qua giai đoạn của những ông chủ nhà băng trẻ tuổi. Dịch vụ ngân hàng đang đứng bên bờ của nguy cơ trở lại chủ nghĩa bảo thủ như trước. Những người bạn thân thiết cũng được yêu cầu thanh toán các khoản vay, như tất cả những người khác, như thể họ chưa từng chơi golf với những ông chủ ngân hàng vậy.

Bên cho vay không có gì phải đe doạ, còn bên đi vay cũng không yêu cầu gia hạn. Cả hai đều đang lâm vào tình trạng khó khăn. Chẳng hạn như ngân hàng nơi Jim Barnes hợp tác vẫn tỏ ra rất tử tế. Tuy nhiên hoàn cảnh lúc này có thể minh họa

bằng một câu: "Vì Chúa, hãy thanh toán khoản vay đó trước khi mọi việc rối tung cả lên."

Tình trạng rối ren và nguy cơ đổ vỡ tất cả đã buộc Jim Barnes tìm tới nhờ tôi bán số 100.000 cổ phiếu sao cho đủ tiền để trả khoản vay 3.500.000 cổ phiếu của ngân hàng. Hiện giờ Jim không mong muốn kiếm được khoản lợi nhuận nào từ đó nữa. Thậm chí nếu công ty của anh ta chỉ lỗ một khoản nho nhỏ họ cũng sẽ rất biết ơn.

Đó có lẽ là một nhiệm vụ vô vọng. Thị trường chung không mạnh và cũng không có nhiều giao dịch. Mặc dù đôi khi vẫn có những đợt phục hồi giá do nhiều người tự động viên mình rằng xu hướng tăng giá đang quay trở lại.

Tôi trả lời Barnes rằng tôi sẽ xem xét mọi việc và thông báo cho anh ta những điều kiện của tôi nếu thực hiện công việc đó. Thực sự tôi cũng đã nghiên cứu kỹ lưỡng vấn đề này. Tôi không phân tích báo cáo thường niên mà thay vào đó kiểm tra lại những khâu có vấn đề trong quá trình tạo thị trường cho cổ phiếu. Tôi không tìm cách bán cổ phiếu thông qua báo cáo lợi nhuận và triển

vọng khả quan của công ty mà thông qua một thị trường mở. Tất cả những gì tôi quan tâm đó là cái gì có thể hoặc sẽ hỗ trợ hay cản trở tôi.

Tôi phát hiện ra một điều. Đó là quá nhiều cổ phần đang nằm trong tay chỉ một số ít người. Đó là một điều rất nguy hiểm. Clifton P. Kane & Co., một ngân hàng kiêm môi giới chứng khoán, thành viên của Sở giao dịch New York, nắm giữ 70.000 cổ phiếu. Họ đều là những người bạn thân thiết của Jim Barnes và có nhiều ảnh hưởng tới việc hợp nhất công ty do đã có nhiều năm chuyên về cổ phiếu ngành này. Cựu thượng nghị sĩ Samuel Gordon, một đối tác đặc biệt của công ty cháu trai ông ta, Gordon Bros, cũng nắm giữ 70.000 cổ phiếu. Cuối cùng là Joshua Wolff với 60.000 cổ phiếu. Như vậy tổng cộng có 200.000 cổ phiếu Consolidated Stove nằm trong tay những người đã từng là dân chuyên nghiệp tại phố Wall.

Theo như đã hứa với Jim Barnes, tôi vẫn gửi thư tới Kane, Gordon và Wolff. 200.000 cổ phiếu của họ đang nắm giữ giống như một con dao kề trên cổ chúng tôi vậy. Theo tôi giải pháp đơn

giản nhất là thông qua một thỏa thuận tương hỗ. Nếu họ chấp nhận giúp đỡ tôi bằng cách giữ lại số cổ phiếu đó trong khi tôi tìm cách bán ra 100.000 cổ phiếu của ngân hàng, đổi lại tôi sẽ tạo ra một thị trường chung nhằm tiêu thụ tất cả số cổ phiếu của chúng tôi. Với những điều kiện hiện tại, họ không thể bán ra 1/10 số cổ phiếu đó mà không kéo giá của Consolidated Stove sụt giảm nghiêm trọng.

Tôi hy vọng họ sẽ chấp nhận lời đề nghị của mình vì họ đều là những người dày dạn kinh nghiệm tại phố Wall và không hề có những ảo tưởng về nhu cầu thực tế đối với Consolidated Stove. Clifton P. Kane là giám đốc một công ty môi giới phát đạt với chi nhánh tại 11 thành phố khác nhau và hàng trăm khách hàng. Công ty của ông đã hơn một lần làm quản lý cho các tổ hợp đầu cơ.

Thượng nghị sĩ Gordon, người nắm 70.000 cổ phiếu, là một nhân vật rất giàu có. Ông ta tham gia vào hàng chục tổ hợp đầu cơ khác nhau và thừa kế một khoản lợi tức không nhỏ từ công ty

Midland Stove, sau khi hợp nhất ông ta hoán đổi được 100.000 cổ phiếu của Consolidated Stove. Do nắm giữ khối lượng cổ phiếu khá lớn nên ông ta không đếm xỉa tới nguồn tin nội bộ giá tăng của Jim Barnes và tung ra 30.000 cổ phiếu trước khi thị trường bắt đầu khép lại. Sau đó ông ta nói với một người bạn rằng ông ta đã bán nhiều hơn nếu các cổ đông lớn, đồng thời là các bạn già của ông ta không nài nỉ ông không bán nữa. Ông ta thực sự đã dừng lại. Tuy nhiên, như tôi nói ở trên, một nguyên nhân nữa đó là do ông ta không có thị trường cho cổ phiếu này.

Người thứ ba là Joshua Wolff. Ông có lẽ được coi là nhà giao dịch nổi tiếng nhất. Trong 20 năm, mọi người đều biết tới ông như một tay chơi liều lĩnh trên sàn giao dịch. Khi đặt mua đẩy giá cổ phiếu hay chào bán giảm giá, đối với ông 10.000 hay 20.000 cổ phiếu cũng không khác gì 200 hay 300 cổ phiếu.

Đó là ba cổ đông cá nhân lớn nhất của Consolidated Stove. Khi họ tới gặp tôi, tôi khuyên họ hãy thành lập một tổ hợp đầu cơ, góp quỹ tiền

mặt và trao cho tôi một lệnh đặt mua số cổ phiếu của họ với giá cao hơn chút ít so với thị trường, và tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để tạo lập thị trường cho cổ phiếu này. Họ cẩn trọng hỏi lại tôi rằng cần bao nhiêu tiền.

Tôi trả lời họ rằng: "Các ngài đã giữ số cổ phiếu đó quá lâu và không thể làm gì được với chúng. Tổng cộng các ngài có 200.000 cổ phiếu và đều biết rõ rằng không có một cơ hội nào dù là nhỏ nhất để bán chúng trừ khi các ngài tìm được thị trường cho chúng. Đó phải là một thị trường có thể hấp thụ hết số cổ phiếu các ngài đưa ra và công việc phải làm trước tiên đó là gom đủ số tiền cần thiết. Chẳng ích gì nếu chúng ta bắt tay vào việc sau đó lại bỏ dở giữa chừng vì thiếu kinh phí. Tôi đề nghị các ngài nên thành lập một tổ hợp và góp quỹ sáu triệu đô la tiền mặt. Sau đó tổ hợp này sẽ đặt lệnh mua 200.000 cổ phiếu của các ngài với giá 40 và chuyển chúng cho một bên trung gian. Nếu mọi việc suôn sẻ, các ngài sẽ thoát khỏi số cổ phiếu đó và tổ hợp cũng kiếm được một khoản lợi nhuận."

Như tôi đã nói trên đây, có đủ các loại tin đồn về những thành công của tôi trên thị trường chứng khoán. Tôi cho rằng điều đó giúp ích ít nhiều vì không có gì quảng cáo tốt hơn chính những thành công. Cuối cùng tôi cũng không phải giải thích gì nhiều với ba người này. Họ biết rõ mình sẽ khó có thể làm được gì nếu hành động riêng rẽ. Họ nghĩ kế hoạch của tôi là chấp nhận được. Trước khi ra về họ nói sẽ thành lập tổ hợp ngay lập tức. Và họ không gặp khó khăn gì trong việc kêu gọi bạn bè tham gia cùng với mình.

Sau khi Wolff, Kane và Gordon thông báo với tôi họ đã thành lập tổ hợp và bỏ vào đó sáu triệu đô la tiền mặt, tôi bắt đầu ngồi đợi cho tiền được chuyển đến, càng nhanh càng tốt. Tuy nhiên tiền chỉ được chuyển đến rất nhỏ giọt. Tôi nghĩ phải mất khoảng 4-5 lượt. Tôi không hiểu lý do tại sao nhưng tôi nhớ rằng tôi đã phải gọi điện khẩn cho Wolff, Kane và Gordon.

Chiều hôm đó, tôi nhận được một số tờ séc khá lớn chuyển cho tôi khoảng bốn triệu đô la tiền mặt cùng với lời hứa số tiền còn lại sẽ được

chuyển trong một hai ngày tới. Cuối cùng thì tổ hợp này cũng có thể làm điều gì đó trước khi đợt tăng giá qua đi. Tất nhiên, mọi việc không dễ dàng nhưng tôi nên bắt tay vào việc càng sớm càng tốt. Công chúng không mấy khi hứng thú với những động thái mới của các cổ phiếu vốn không được giao dịch nhiều nhưng chúng ta có thể làm được rất nhiều việc nhằm nâng cao lợi tức của bất kỳ cổ phiếu nào với 4 triệu đô la tiền mặt. Số tiền đó đủ để hấp thụ hết các lệnh chào bán. Do vấn đề thời gian như tôi đã nói, không thể đợi nốt hai triệu còn lại. Giá cổ phiếu càng sớm tăng lên 50 thì tổ hợp càng sớm có lợi. Đó là điều quá rõ ràng.

Trong phiên mở cửa sáng hôm sau, tôi rất ngạc nhiên khi thấy có những giao dịch cổ phiếu Consolidated Stove với khối lượng lớn. Các bạn nên biết rằng cổ phiếu này đã đình trệ trong nhiều tháng liền. Dao động ổn định ở giá 37, Jim Barnes đã dành nhiều công sức nhằm không cho giá xuống thấp hơn nhờ khoản vay của ngân hàng ở giá 35. Nhưng khi giá tăng lên, anh ta thực

sự rất kỳ vọng có thể thấy giá tiếp tục leo lên trên bảng giá.

Trong sáng hôm đó, lượng cầu cổ phiếu này rất lớn và giá đã tăng lên 39. Trong giờ giao dịch đầu tiên, khối lượng giao dịch cổ phiếu nhiều hơn khối lượng giao dịch của cả nửa năm trước. Đó là tâm điểm của phiên giao dịch và tạo tâm lý giá tăng đối với toàn bộ thị trường. Sau đó tôi được biết không có thêm thông tin nào về hiện tượng này tại phòng khách hàng của các công ty môi giới.

Tôi chưa hiểu điều đó có ý nghĩa gì nhưng tôi cũng không thấy phải lo ngại về việc Consolidated Stove tăng giá. Theo thói quen, tôi không cần yêu cầu thông tin về những động thái khác thường của bất kỳ cổ phiếu nào. Các bạn của tôi trên sàn giao dịch – bao gồm những nhân viên môi giới làm việc cho tôi và những người bạn khác trong số các nhà giao dịch - sẽ thông báo cho tôi. Họ tự nhận thấy điều gì có thể khiến tôi hứng thú và gọi điện báo cho tôi những tin tức hay tin đồn họ thu lượm được. Ngày hôm đó, tất cả những gì tôi nghe được đều khẳng định chắc chắn đang

có một vụ mua bán nội gián trong Consolidated Stove. Không có sự lầm lẫn nào ở đây. Tất cả đều là sự thật. Tất cả số cổ phiếu được chào với giá từ 37- 39 đều được khớp lệnh nhanh chóng và khi được hỏi về nguyên nhân hay các thông tin nội bộ, họ đều thẳng thắn từ chối cung cấp. Việc này khiến các nhà giao dịch, vốn rất cẩn thận và nhiều mưu mẹo, kết luận rằng có cái gì đó đang diễn ra ở đây, một cái gì đó có quy mô không nhỏ. Khi một cổ phiếu tăng giá do những người trong nội bộ mua vào nhưng không khuyến khích công chúng hòa theo, giới theo dõi bảng giá sẽ lập tức xuất hiện những tin đồn về việc bao giờ thông báo chính thức sẽ được đưa ra.

Bản thân tôi không làm gì cả. Tôi chỉ quan sát và theo dõi sát sao tình hình giao dịch. Tuy nhiên, ngày hôm sau việc mua vào không những tăng lên về khối lượng mà mức độ quyết liệt cũng gia tăng. Những lệnh bán trong sổ lệnh của chuyên viên bị treo hàng tháng với giá 37 đã được khớp nhanh chóng. Một cách tự nhiên, giá tăng lên, vượt qua 40 và hiện tại đang là 42.

Ngay khi giá đạt tới mức đó, tôi cảm thấy mình hoàn toàn có thể bắt đầu bán ra số cổ phiếu đang được thế chấp cho ngân hàng. Tất nhiên tôi cũng hiểu rằng giá sẽ giảm xuống khi tôi bán ra, nhưng nếu giá trung bình của cổ phiếu vẫn cao hơn 37 thì tôi vẫn không phạm phải sai lầm nào. Tôi biết rằng cổ phiếu này có giá trị cao và tôi cũng có thể phần nào lý giải về việc chúng được bán ra một cách dễ dàng sau nhiều tháng đình trệ. Tôi bán ra một cách thận trọng cho tới khi bán được 30.000 cổ phiếu. Tuy nhiên vẫn không ngăn được cơn sốt tăng giá.

Chiều hôm đó tôi đã biết về nguyên nhân của đợt tăng giá rất đúng lúc nhưng thực sự chỉ là một trò lừa phỉnh. Dường như các nhà giao dịch trên sàn đã được cung cấp nguồn tin nội bộ sau phiên đóng cửa đêm hôm trước và trước phiên mở cửa sáng hôm sau rằng tôi đang có kế hoạch tạo tâm lý tăng giá mãnh liệt cho cổ phiếu Consolidated Stove và rằng theo thói quen, tôi sẽ ngay lập tức nâng giá lên 15-20 điểm. Thói quen đó là do những người chưa bao giờ giữ danh mục của

tôi nghĩ ra. Người tung tin không ai khác chính là Joshua Wolff. Chính việc mua bán nội bộ của anh ta đã tạo nên đợt tăng giá ngày hôm trước. Những người giao dịch là các nhà giao dịch trên sàn, những người sẵn sàng làm theo lời khuyên của ah ta bởi anh thạo tin nội bộ và không thể đưa tin sai được.

Tất nhiên, áp lực cổ phiếu trên thị trường không lớn như người ta vẫn lo sợ. Cân nhắc việc tôi đang nắm giữ 300.000 cổ phiếu bạn sẽ nhận thấy rằng những lo sợ trước kia đang dần biến thành sự thật. Công việc của tôi hiện nay không chỉ là đẩy giá lên nữa. Suy cho cùng, Governer Flower đã đúng. Mỗi khi bị cáo buộc đã làm giá cho các cổ phiếu đặc biệt của tập đoàn như Chicago Gas, Federal Steel hoặc B. R. T., ông ta đã từng nói: "Cách duy nhất tôi để nhằm đẩy giá cổ phiếu lên là mua vào." Đó cũng là cách duy nhất của những người giao dịch trên sàn và giá đã phản ứng lại.

Ngày hôm sau, trước khi ăn sáng, tôi đọc tờ báo buổi sáng, một tờ báo được hàng ngàn người

đọc hôm đó đồng thời được gửi theo đường điện tín cho hàng trăm chi nhánh khác ngoài thành phố. Trong đó nói rằng Larry Livingston chính là người khởi xướng cho đợt tăng giá của Consolidated Stove. Các chi tiết tiếp theo có nhiều ý kiến khác nhau. Có thông tin cho rằng tôi đã tạo một tổ hợp đầu cơ của những người nội bộ và sẽ tìm cách trừng phạt những kẻ bán khống quá nhiều. Thông tin khác lại nói rằng sẽ có một đợt thông báo cổ tức trong thời gian tới. Một ý kiến khác nhắc lại những thành công đáng nhớ của tôi khi tìm cách tăng giá các loại cổ phiếu khác. Có nhiều người còn cho rằng công ty đã che giấu tài sản của mình nhằm giúp nhóm nội bộ tích luỹ cổ phiếu. Và tất cả đều thống nhất đợt tăng giá chưa thực sự khởi động.

Khi tôi tới văn phòng và kiểm tra thư trước khi thị trường mở cửa, tôi được biết rằng phố Wall đang tràn ngập những tin đồn nóng hổi về việc mua cổ phiếu Consolidated Stove. Điện thoại của tôi reo liên tục và thư ký của tôi phải trả lời hàng trăm lần cùng một câu hỏi trong buổi sáng

hôm đó: Có phải cổ phiếu Consolidated Stove đang thực sự tăng giá hay không? Tôi phải nói rằng Joshua Wolff, Kane và Gordon – và có thể cả Jim Barnes – đã thực hiện rất thành công việc tạo nguồn tin nội bộ.

Vào ngày thứ ba của đợt tăng giá, tôi bán cổ phiếu Consolidated Stove. Và tiếp theo vào ngày thứ tư và thứ năm, việc đầu tiên tôi nhận thấy đó là tôi đã bán hết 100.000 cổ phiếu, được sử dụng là tài sản đảm bảo tại ngân hàng Marshall National Bank cho khoản vay 3.500.000 đô la cần hoàn trả. Nếu tính về góc độ thành công cuối cùng với chi phí nhỏ nhất đối với một nhà thao túng làm giá, thương vụ Consolidated Stove chắc chắn là vụ thành công nhất trong sự nghiệp của tôi tại phố Wall. Lý do ư? Tôi thậm chí không phải mua bất cứ một cổ phiếu nào. Tôi cũng không phải tiến hành mua tiên phong nhằm bán ra dễ dàng hơn sau đó. Tôi không cần phải đẩy giá lên mức cao nhất trước khi bắt đầu bán ra. Tôi cũng không cần bán ra khi giá xuống, ngược lại là trên thị trường giá tăng. Đó quả thực

giống như một giấc mơ lên thiên đàng khi bạn có được sức mua lý tưởng mà không cần động một ngón tay nào, đặc biệt là khi thời gian đang trở nên gấp gáp.

Sau khi đã bán hết số cổ phiếu người bạn Jim Barnes của tôi gửi gắm, số tiền tổ hợp hứa sẽ gây quỹ vẫn chưa được gửi tới. Trong thời điểm này, không thấy có lý do nào phải mua lại số cổ phiếu đã bán ra, tôi quyết định phải đi đâu đó nghỉ ngơi một thời gian. Tôi không nhớ chính xác. Tuy nhiên, tôi nhớ rất rõ rằng tôi không tác động gì tới số cổ phiếu đó nữa và không lâu sau giá bắt đầu giảm. Một ngày kia, khi toàn bộ thị trường đều trầm lắng, những kẻ đầu cơ giá tăng quá thất vọng và muốn nhanh chóng thoát khỏi số cổ phiếu Consolidated Stove. Họ đã đưa ra giá chào bán thấp hơn giá đặt mua, lúc đó là 40. Dường như vẫn không có ai muốn mua. Như tôi đã nói ở trên, tôi không cần phải tăng giá cổ phiếu nữa. Do đó, tôi càng biết ơn điều kỳ diệu đã giúp tôi bán được 100.000 cổ phiếu mà không

cần đẩy giá lên 20-30 điểm, như nguồn tin nội bộ trên đây đã đưa ra.

Tổ hợp đã không phải bỏ ra một xu nào và vấn đề chính vẫn không thay đổi: mục đích là bán được số cổ phiếu của họ. Hai ngày sau khi đến văn phòng gặp tôi và tỏ ra tức giận vì những gì tôi đã làm, họ quay lại yêu cầu tôi giúp họ bán ra. Gordon đã nài nỉ tôi rất nhiều và cuối cùng tôi đã đồng ý buộc họ đặt bán số cổ phiếu cho tổ hợp với giá 25 1/2.

Mức phí của tôi cho dịch vụ lần này là một nửa bất kể lời lỗ của thương vụ này. Cuối cùng giá bán ra khoảng 30.

Lúc đó tôi gần như phải thanh lý số cổ phiếu của họ. Với những điều kiện thị trường nói chung và những động thái của Consolidated Stove, chỉ có một cách duy nhất đó là bán khi giá hạ và không tìm cách đẩy giá lên. Khi giảm giá tôi có thể tiếp cận với những người mua luôn cho rằng với mức giảm 15-20 điểm từ đỉnh là một mức hời, đặc biệt là thời kỳ giá chạm trần cách đó không

lâu. Theo họ, thời điểm phục hồi giá sẽ sớm xuất hiện. Sau khi giá Consolidated Stove tăng lên 44 thì rõ ràng mức giá dưới 30 vẫn khá hấp dẫn.

Mọi việc vẫn diễn ra theo quy luật đó. Lệnh đặt mua của những kẻ săn cổ phiếu giá rẻ đủ giúp tôi thanh lý hết toàn bộ số cổ phiếu của tổ hợp đầu cơ. Nhưng bạn có nghĩ rằng Gordon hay Kane hay Wolff sẽ cảm thấy biết ơn tôi về việc này. Tất nhiên là không. Theo như những người bạn của họ nói thì họ vẫn cảm thấy đau đớn vì công việc của tôi. Họ thường nói với mọi người tôi đã hành động như thế nào với họ. Họ không thể tha thứ cho tôi vì việc không tự mình đẩy giá lên, theo như họ mong đợi.

Đương nhiên tôi không thể bán ra 100.000 cổ phiếu của ngân hàng nếu Wolff và những người còn lại không cho lan truyền nguồn tin nội bộ về thị trường tăng giá. Nếu tôi làm theo cách thường lệ – tức là theo phương pháp tự nhiên và logic – tôi sẽ phải gánh chịu bất kỳ hậu quả nào có thể xảy ra. Tôi đã nói trước đây rằng chúng tôi đang chuẩn bị bước vào một thị trường giảm giá. Cách

duy nhất để bán ra trong một thị trường như vậy đó là không nhất thiết phải quá cẩn trọng nhưng vẫn phải xem xét về vấn đề giá cả. Không có cách nào khác nhưng tôi cho rằng họ không tin điều đó. Họ vẫn rất giận dữ. Tôi thì không. Giận dữ chẳng thể đi đến đâu. Đã hơn một lần tôi được chứng minh rằng một nhà đầu cơ chứng khoán bị mất bình tĩnh chính là kẻ sẽ phải ra đi.

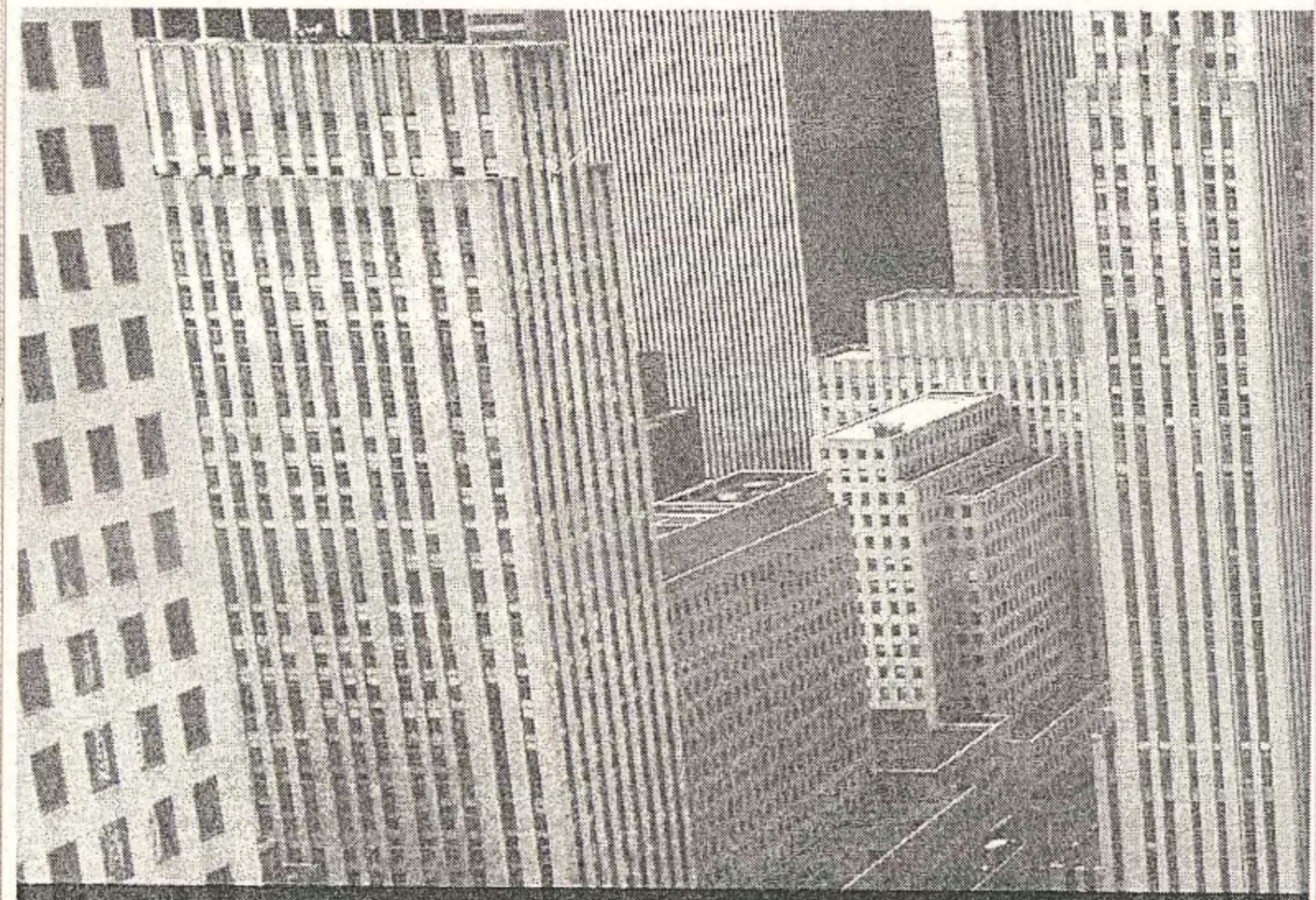

CHƯƠNG 10

BÍ MẬT GIAO DỊCH CỦA LIVERMORE

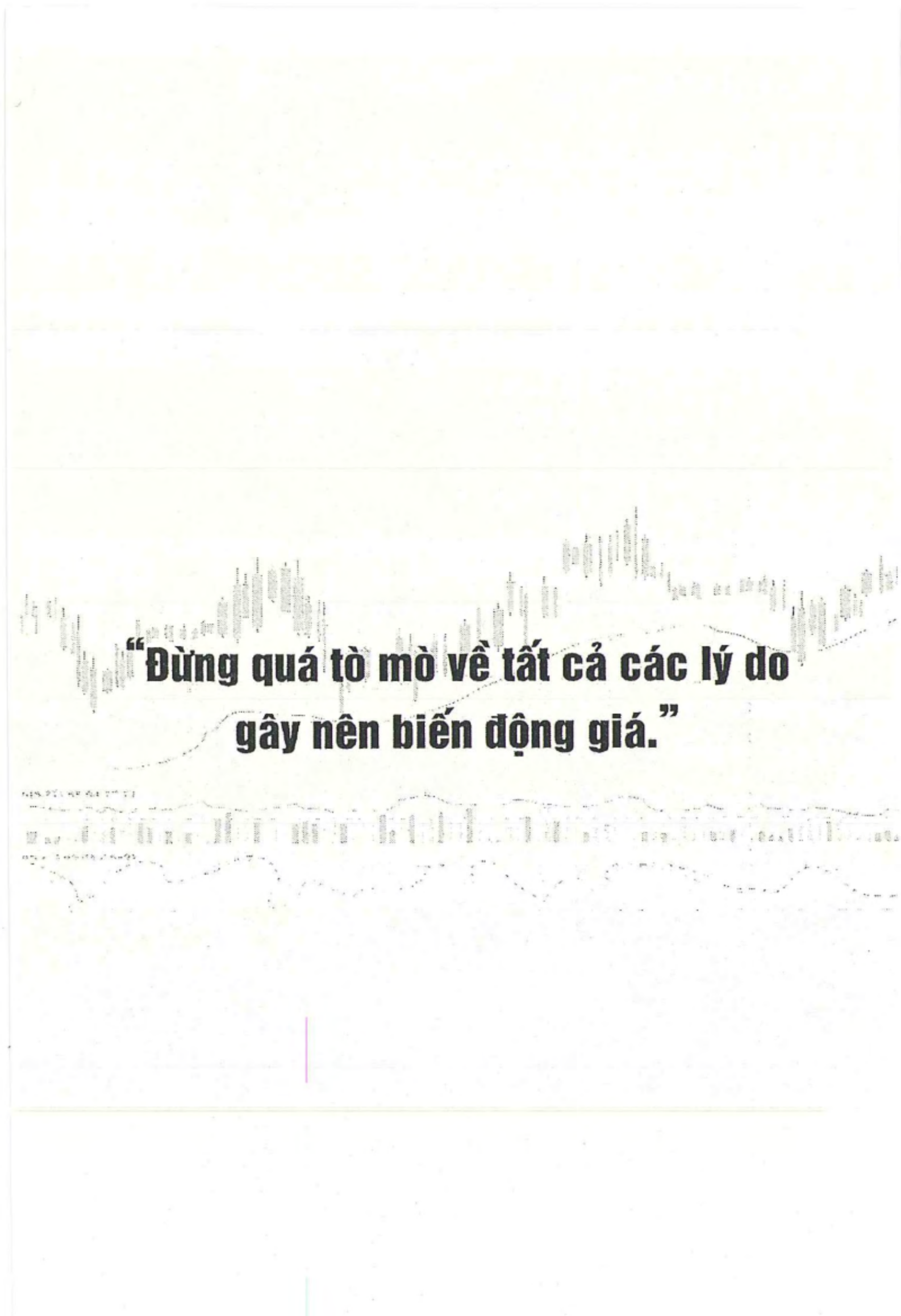

"Đừng quá tò mò về tất cả các lý do gây nên biến động giá."

Tôi đã cống hiến nhiều năm trong cuộc đời mình cho hoạt động đầu cơ trước khi tôi dần nhận ra không có gì mới xảy ra trên thị trường chứng khoán cả, các biến động giá đơn giản lặp đi lặp lại, và mặc dù có sự thay đổi giữa các cổ phiếu khác nhau, mẫu hình giá chung là giống nhau.

Tôi cảm thấy bị thôi thúc, như tôi đã nói, phải ghi chép các dữ liệu giá, là dữ liệu có thể sử dụng làm hướng dẫn cho các biến động giá. Sau đó, tôi bắt đầu nỗ lực tìm điểm khởi đầu trong việc giúp tôi dự báo các xu hướng giá tương lai. Đó không phải là việc dễ dàng.

Hiện tại nhìn lại những nỗ lực ban đầu đó, tôi có thể hiểu vì sao chúng không mang lại kết quả tức thì. Với tâm trí đầu cơ đơn thuần khi đó, tôi cố gắng tìm ra một chiến lược giao dịch ra vào trên thị trường mọi lúc, nắm bắt mọi biến động nhỏ ngắn hạn. Điều này là sai, và theo thời gian tôi đã nhận ra thực tế đó một cách rõ ràng.

Tôi tiếp tục ghi chép dữ liệu, tự tin rằng chúng mang lại giá trị hữu ích chờ đợi tôi khám phá. Dần dần bí mật được phơi bày. Dữ liệu nói với tôi một cách thẳng thắn rằng chúng sẽ không có ích gì với những biến động tức thì, ngắn hạn. Thế nhưng, nếu tôi sử dụng sự quan sát của mình, tôi có thể nhìn thấy sự hình thành của các quy luật, mẫu hình báo trước cho sự xuất hiện của những xu hướng lớn.

Ngay lúc đó tôi quyết tâm loại bỏ tất cả những biến động nhỏ.

Tiếp tục nghiên cứu sát sao nhiều ghi chép dữ liệu, tôi nhận ra rằng yếu tố thời gian là vô cùng cần thiết trong việc hình thành nhận định đúng khi tiếp cận những biến động thực sự quan trọng. Với sự hào hứng trở lại, tôi tập trung vào đặc điểm mới này. Điều tôi muốn khám phá là cách thức xác định các yếu tố gây nên những rung lắc nhẹ. Tôi nhận ra rằng một thị trường đang trong một xu hướng xác định vẫn có rất nhiều dao động ngắn hạn, khó hiểu và gây hoang mang. Chúng không còn là mối bận tâm của tôi nữa.

Tôi muốn tìm ra những yếu tố dẫn đến sự xuất hiện của một điều chỉnh tự nhiên hay phục hồi tự nhiên. Vì vậy, tôi bắt đầu xem xét khoảng cách của các động thái giá. Trước tiên, tôi đặt các tính toán của mình trên một điểm. Không có tác dụng. Sau đó, hai điểm, và cứ tiếp tục như vậy, cuối cùng tôi đến được điểm đại diện cho những gì tôi nghĩ là nguyên nhân dẫn đến một điều chỉnh tự nhiên hay một phục hồi tự nhiên.

Tôi luôn muốn biết là thứ gì đã cấu thành nên các đợt Điều chỉnh tự nhiên hoặc Phục hồi tự nhiên. Tôi tiến hành kiểm tra kích thước của các biến động giá. Ban đầu thì tôi lấy cơ sở tính toán của mình tại một mốc giao dịch. Nhưng như vậy không ổn. Và rồi hai mốc, và cứ thế, cho tới khi tôi "chạm" được điểm mà tôi nghĩ rằng chúng là nguyên nhân khởi nguồn nên một đợt Điều chỉnh tự nhiên hay Phục hồi tự nhiên.

Để đơn giản bức tranh, tôi đã in một trang đặc biệt, với các cột riêng biệt và được sắp xếp. Tôi gọi nó bằng thuật ngữ Bản đồ Dự báo xu hướng tương lai. Đối với mỗi cổ phiếu, tôi sử dụng sáu

cột. Giá được ghi vào các cột khi xuất hiện. Mỗi cột có tiêu đề cụ thể.

Cột đầu tiên là Phục hồi thứ cấp

Cột thứ hai là Phục hồi tự nhiên

Cột thứ ba là Xu hướng giá tăng

Cột thứ tư là Xu hướng giá giảm

Cột thứ năm là Điều chỉnh tự nhiên

Cột thứ sáu là Điều chỉnh thứ cấp

Khi số liệu được ghi vào cột Xu hướng giá tăng, chúng được ghi bằng mực đen. Ở hai cột tiếp theo về bên trái, tôi nhập số liệu bằng bút chì. Số liệu ở cột Xu hướng giá giảm được ghi bằng mực đỏ. Hai cột tiếp theo về bên phải số liệu cũng được nhập bằng bút chì.

Do đó, mỗi lần nhập giá vào cột Xu hướng giá tăng hoặc giá giảm, tôi lại ấn tượng với xu hướng thực tế ở thời điểm đó. Số liệu trong màu mực khác nhau truyền tải thông điệp khác nhau. Mực đỏ hoặc mực đen, được sử dụng nhất quán, phản ánh câu chuyện không thể nhầm lẫn.

Khi bút chì liên tục được sử dụng, tôi nhận ra đơn giản là tôi đang ghi chú lại những dao động tự nhiên. (Khi xử lý lại những ghi chép của tôi sau này, hãy lưu ý rằng giá được ghi bằng mực xanh nhạt là giá được tôi ghi lại bằng bút chì.)

Tôi xác định một cổ phiếu đang có giá bán khoảng 30,00 đô la hoặc cao hơn sẽ phải tăng hoặc điều chỉnh từ một điểm cực đoan lên khoảng 6 điểm trước khi tôi có thể nhận ra một phục hồi tự nhiên hoặc điều chỉnh tự nhiên đang dần hình thành. Đợt tăng hoặc điều chỉnh này không chỉ ra rằng xu hướng thị trường đã thay đổi. Nó đơn giản cho thấy thị trường đang trải qua một động thái tự nhiên. Xu hướng này chính xác giống như diễn biến trong quá khứ trước đó đợt tăng hoặc điều chỉnh xảy ra.

Tôi nhấn mạnh rằng tôi không thấy hành động của một cổ phiếu đơn lẻ là chỉ báo rằng xu hướng đang thay đổi tích cực cho nhóm cổ phiếu đó. Thay vì đó, tôi quan sát kết hợp hành động của hai cổ phiếu trong bất kỳ nhóm nào trước khi xác định xu hướng chắc chắn đã thay đổi, do đó

ta có Giá chủ chốt – Key Price. Đây là kết quả từ việc kết hợp giá và biến động ở hai cổ phiếu này. Tôi nhận thấy đôi khi một cổ phiếu có động thái biến động đủ lớn để tôi đặt vào cột Xu hướng giá tăng hoặc Xu hướng giá giảm. Nhưng tồn tại rủi ro tiềm ẩn nếu bạn nhận định sai một động thái dựa trên chỉ một cổ phiếu riêng lẻ. Biến động của hai cổ phiếu kết hợp cho kết quả đảm bảo hơn. Vì vậy, một thay đổi tích cực của xu hướng phải được xác nhận bằng biến động của Key Price.

Hãy để tôi minh họa phương pháp Key Price này. Tuân thủ nghiêm ngặt theo cơ sở biến động 6 điểm, bạn sẽ nhận thấy trong các ghi chép tiếp theo của tôi rằng tôi ghi nhận giá U.S Steel khi có biến động, giả sử là 5 điểm bởi vì sẽ có động thái tương tự ở Bethlehem Steel, là 7 điểm. Kết hợp với nhau, biến động giá của hai cổ phiếu này tạo nên Key Price. Tổng cộng Key Price này có 12 điểm, vì vậy đạt được khoảng cách giá tốt hơn.

Khi giá chạm đến một điểm ghi – tức là, biến động 6 điểm bình quân cho mỗi cặp cổ phiếu – tôi ghi vào cùng cột đó giá cực đoan đạt được vào

ngày bất kỳ, dù là nó cao hơn mức giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Xu hướng giá tăng hay thấp hơn mức giá cuối cùng được ghi nhận vào cột Xu hướng giá giảm. Việc ghi chép sẽ tiếp tục cho đến khi có động thái đảo chiều. Động thái ngược lại này dĩ nhiên cũng sẽ dựa trên mức bình quân 6 điểm, hoặc 12 điểm cho Key Price.

Bạn sẽ thấy chú ý thấy rằng sau đó tôi không bao giờ đi chệnh khỏi những điểm này. Không có ngoại lệ. Tôi cũng không biện hộ, nếu kết quả không đúng chính xác như tôi dự báo. Nhớ rằng, số liệu giá mà tôi ghi chép lại không phải là giá của tôi. Những điểm này được xác định bởi số liệu giá thực tế được nhập lệnh trong thời gian giao dịch trong ngày.

Sẽ là quá tự phụ nếu tôi nói rằng tôi đã tìm ra điểm chính xác để từ đó bắt đầu các ghi chép của mình. Khẳng định này cũng có thể gây nhầm lẫn và không thành thật. Tôi chỉ có thể nói rằng sau nhiều năm nghiên cứu và quan sát tôi cảm thấy mình đã đến được gần điểm có thể sử dụng là cơ sở để lưu trữ dữ liệu. Từ các dữ liệu này một

người có thể phác họa một biểu đồ phục vụ cho việc xác định cách thức tiếp cận các biến động giá quan trọng.

Ai đó đã nói rằng thành công phụ thuộc vào thời điểm đưa ra quyết định.

Chắc chắn thành công với kế hoạch này phụ thuộc vào sự can đảm để hành động và hành động một cách chóng khi các ghi chép của bạn nói bạn phải làm vậy. Không có chỗ cho sự lưỡng lự. Bạn phải rèn tập tâm trí mình theo những phân tích này. Nếu bạn người khác đưa ra những giải thích, nguyên nhân hay sự đảm bảo, thời gian cho hành động sẽ đã qua đi.

Tôi sẽ đưa ra một minh họa ở đây: Sau một đợt tăng nhanh chóng, tất cả cổ phiếu bị ảnh hưởng vì thông tin công bố chiến tranh ở châu Âu, toàn thị trường trải qua một đợt điều chỉnh tự nhiên. Sau đó, tất cả cổ phiếu trong bốn nhóm nổi bật phục hồi sau điều chỉnh và bán ra ở mức giá cao mới – ngoại trừ cổ phiếu ở nhóm thép. Bất kỳ ai áp dụng phương pháp ghi chép dữ liệu của tôi sẽ

đã tập trung sự chú ý của mình vào biến động ở nhóm cổ phiếu thép. Theo đó đã phải lý giải được vì sao nhóm cổ phiếu không tiếp tục tăng theo các nhóm khác. Đó là một điều rất tốt. Nhưng khi đó tôi không biết, và tôi không chắc ai đó có thể đưa ra lời giải thích hợp lý cho sự bất thường này. Tuy nhiên, bất kỳ ai theo dõi giá sát sao sẽ đã nhận ra biến động giá của nhóm thép cho thấy xu hướng giá tăng ở nhóm này đã chấm dứt. Phải đến giữa tháng 1 năm 1940, bốn tháng sau đó thì công chúng mới ý thức được thực tế này và biến động trước đó của nhóm cổ phiếu thép được giải thích. Trong thời gian đó, chính phủ Anh thông báo bán ròng hơn 100.000 cổ phiếu U.S Steel và Canada cũng bán 20.000 cổ phiếu. Sau các thông báo này, giá cổ phiếu U.S Steel giảm 26 đô la so với mức giá cao đạt được vào tháng 9 năm 1939 và Bethlehem Steel cũng giảm 29 đô la, trong khi ba nhóm nổi bật khác chỉ giảm từ 2,5 đến 12,75 đô la từ mức cao đặt được trong cùng thời điểm mà nhóm thép cũng tăng lên mức cao. Tình huống này là minh chứng cho sự điên rồ dại dột của việc

cố gắng tìm ra "một lý do chính đáng" để mua vào hoặc bán ra một cổ phiếu bất kỳ. Nếu bạn đợi cho đến khi bạn tìm được lý do đó, bạn sẽ đã bỏ lỡ mất cơ hội để hành động vào thời điểm thích hợp! Lý do duy nhất mà một nhà đầu tư hoặc đầu cơ nên tìm kiếm làm định hướng là hành động của chính thị trường. Bất cứ khi nào thị trường không hành động đúng hoặc theo cách nó nên như vậy, nguyên nhân này đủ để bạn phải thay đổi nhận định và thay đổi ngay lập tức. Hãy nhớ rằng: luôn có một nguyên nhân nào khi một cổ phiếu biến động theo cách nó đang biến động. Nhưng cũng lưu ý rằng: khả năng là bạn sẽ không quen thuộc với nguyên nhân đó cho đến một thời điểm nào đó trong tương lai, và khi đó đã quá muộn để có thể tận dụng nó.

Tôi nhắc lại rằng công thức này không cung cấp các điểm mà bạn có thể bổ sung các giao dịch, với sự đảm bảo, dựa trên những rung lắc ngắn hạn xuất hiện trong một xu hướng lớn. Mục tiêu của cách làm này là phải bắt được những bước đi lớn, công thức sẽ chỉ ra sự bắt đầu và kết thúc

một xu hướng thực sự. Bạn sẽ tìm thấy mục đích này trong công thức với những giá trị thực tế nếu như bạn thực sự theo đuổi. Cũng phải nói thêm rằng phương pháp này hiệu quả đối với những cổ phiếu có giá cao hơn hoặc xấp xỉ 30 đô la. Nếu nhưng bạn muốn áp dụng công thức này vào những cổ phiếu có giá thấp hơn thì phải có sự điều chỉnh.

Công thức không có gì phức tạp. Những ai đam mê thực sự sẽ nhanh chóng "hấp thụ" được một cách dễ dàng.

Chương tiếp theo sẽ tái hiện cụ thể và chi tiết những ghi chép của tôi với đầy đủ lời giải thích cặn kẽ về những con số được viết ra.

CHƯƠNG 11

GIẢI NGHĨA CÁC QUY TẮC

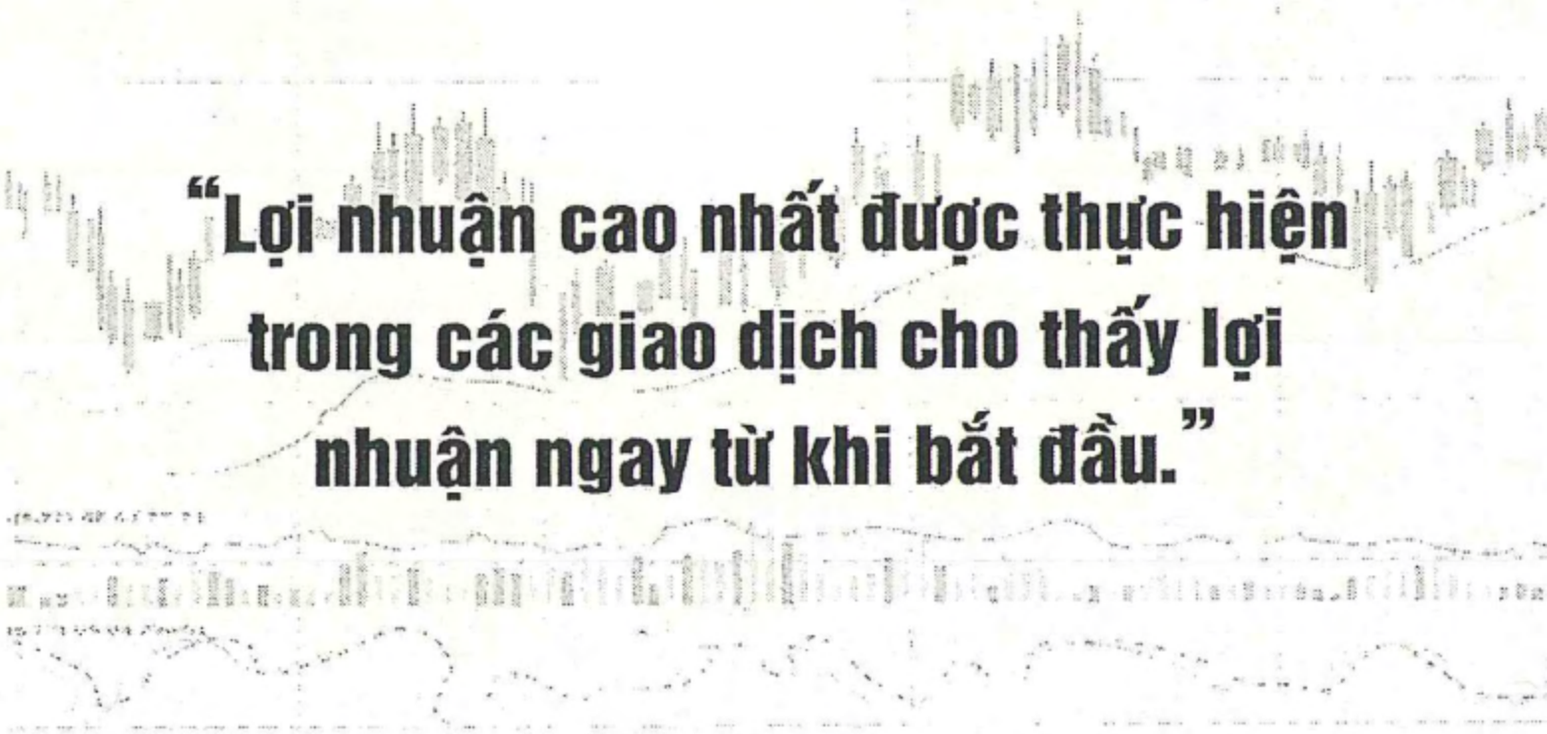

“Lợi nhuận cao nhất được thực hiện trong các giao dịch cho thấy lợi nhuận ngay từ khi bắt đầu.”

1. Ghi giá ở cột Xu hướng giá tăng bằng mực đen.
2. Ghi giá ở cột Xu hướng giá giảm bằng mực đỏ.
3. Ghi giá ở bốn cột khác bằng bút chì.
4. (a) Gạch một dòng bằng mực đỏ dưới mức giá cuối cùng được ghi lại ở cột Xu hướng giá tăng trong ngày đầu tiên bạn bắt đầu ghi chép số liệu ở cột Điều chỉnh tự nhiên. Bạn bắt đầu làm như vậy khi có điều chỉnh khoảng 6 điểm từ giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Xu hướng giá tăng.

(b) Gạch một dòng bằng mực đỏ dưới mức giá cuối cùng được ghi lại ở cột Điều chỉnh tự nhiên vào ngày bạn bắt đầu ghi chép số liệu ở cột Phục hồi tự nhiên hoặc cột Xu hướng giá tăng. Bạn bắt đầu làm như vậy khi có đợt tăng khoảng 6 điểm từ giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Điều chỉnh tự nhiên.

Hiện tại bạn có hai điểm xoay đầu để theo dõi, và phụ thuộc vào cách giá được ghi lại khi thị trường phục hồi quanh một trong các

điểm này, bạn sẽ có thể dần xác định được liệu xu hướng tích cực sẽ trở lại – hay liệu động thái đã chấm dứt.

(c) Gạch một dòng đen dưới mức giá cuối cùng được ghi lại ở cột Xu hướng giá giảm vào ngày đầu tiên bạn bắt đầu ghi nhận số liệu ở cột Phục hồi tự nhiên. Bạn bắt đầu làm như vậy khi có nhịp tăng đầu tiên khoảng 6 điểm từ mức giá cuối cùng được ghi nhận tại cột Xu hướng giá giảm.

(d) Gạch một dòng đen dưới mức giá cuối cùng được ghi lại ở cột Phục hồi tự nhiên vào ngày đầu tiên bạn bắt đầu ghi nhận số liệu ở cột Điều chỉnh tự nhiên hoặc cột Xu hướng giá giảm. Bạn bắt đầu làm như vậy khi có nhịp điều chỉnh đầu tiên khoảng 6 điểm từ mức giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Phục hồi tự nhiên.

5. (a) Khi đang ghi chép ở cột Phục hồi tự nhiên và cổ phiếu đạt được mức giá mới, là mức giá lớn hơn 3 điểm hoặc nhiều hơn so với giá

cuối cùng được ghi lại ở cột này (với các dòng gạch dưới bằng mực đen), khi đó giá đó sẽ được nhập sang cột Xu hướng giá tăng bằng mực đen.

(b) Khi đang ghi chép ở cột Điều chỉnh tự nhiên và cổ phiếu đạt được mức giá mới, là mức giá thấp hơn 3 điểm hoặc nhiều hơn so với giá cuối cùng được ghi lại ở cột này (với các dòng gạch dưới bằng mực đỏ), khi đó giá đó sẽ được nhập sang cột Xu hướng giá giảm bằng mực đỏ.

6. (a) Khi nhịp điều chỉnh khoảng 6 điểm xuất hiện, sau khi bạn đã ghi chép giá trong cột Xu hướng giá tăng, bạn sẽ bắt đầu ghi nhận những giá này trong cột Điều chỉnh tự nhiên, và tiếp tục làm như vậy mỗi ngày về sau khi giá cổ phiếu thấp hơn giá cổ phiếu được ghi nhận trong cột Điều chỉnh tự nhiên.

(b) Khi nhịp điều chỉnh khoảng 6 điểm xuất hiện, sau khi bạn đã ghi chép giá trong cột Phục hồi tự nhiên, bạn sẽ bắt đầu ghi nhận những

giá này trong cột Điều chỉnh tự nhiên, và tiếp tục làm như vậy mỗi ngày về sau khi giá cổ phiếu thấp hơn giá cổ phiếu được ghi nhận trong cột Điều chỉnh tự nhiên. Trong trường hợp khi giá thấp hơn giá cuối cùng được ghi ở cột Xu hướng giá giảm, bạn sẽ ghi giá đó vào cột Xu hướng giá giảm.

(c) Khi có sự phục hồi khoảng 6 điểm, sau khi bạn đã đang ghi chép giá ở cột Xu hướng giá giảm, bạn sẽ bắt đầu ghi nhận những giá này trong cột Phục hồi tự nhiên, và tiếp tục làm như vậy mỗi ngày về sau khi giá cổ phiếu cao hơn giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Điều chỉnh tự nhiên.

(d) Khi có sự phục hồi khoảng 6 điểm, sau khi bạn đã đang ghi chép giá ở cột Điều chỉnh tự nhiên, bạn sẽ bắt đầu ghi nhận những giá này trong cột Phục hồi tự nhiên, và tiếp tục làm như vậy mỗi ngày về sau khi giá cổ phiếu cao hơn giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Phục hồi tự nhiên. Trong trường hợp khi giá cao

hơn giá cuối cùng được ghi ở cột Xu hướng giá tăng, bạn sẽ ghi giá đó vào cột Xu hướng giá tăng.

(e) Khi bạn bắt đầu ghi chép số liệu ở cột Điều chỉnh tự nhiên và giá cổ phiếu thấp hơn giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Xu hướng giá giảm, giá đó sẽ được nhập bằng mực đỏ vào cột xu hướng giá giảm.

(f) Nguyên tắc tương tự áp dụng khi bạn ghi chép số liệu ở cột Phục hồi tự nhiên và giá cổ phiếu cao hơn giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Xu hướng giá tăng – khi đó bạn sẽ dừng ghi ở cột Phục hồi tự nhiên và ghi giá đó sang cột Xu hướng giá tăng bằng mực đen.

(g) Trong trường hợp bạn đang ghi ở cột Điều chỉnh tự nhiên và xuất hiện nhịp tăng khoảng 6 điểm từ mức giá cuối cùng được ghi ở cột này – nhưng giá đó không lớn hơn mức giá cuối cùng được ghi ở cột Phục hồi tự nhiên, thì giá đó sẽ được ghi vào cột Phục hồi thứ cấp và tiếp tục được ghi ở cột này cho đến khi

giá cổ phiếu vượt mức giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Phục hồi tự nhiên. Khi điều đó xảy ra, bạn nên bắt đầu ghi giá vào cột Phục hồi tự nhiên.

(h) Trong trường hợp bạn đang ghi ở cột Phục hồi tự nhiên và xuất hiện nhịp điều chỉnh khoảng 6 điểm từ mức giá cuối cùng được ghi ở cột này – nhưng giá đó không thấp hơn mức giá cuối cùng được ghi ở cột Điều chỉnh tự nhiên, thì giá đó sẽ được ghi vào cột Điều chỉnh thứ hai và tiếp tục được ghi ở cột này cho đến khi giá cổ phiếu giảm thấp hơn mức giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Điều chỉnh tự nhiên. Khi điều đó xảy ra, bạn nên bắt đầu ghi giá vào cột Điều chỉnh tự nhiên.

7. Các nguyên tắc tương tự áp dụng khi ghi nhận Key Price – ngoại trừ bạn sử dụng cơ sở 12 điểm thay vì 6 điểm được sử dụng cho các cổ phiếu riêng lẻ.

8. Mức giá cuối cùng được ghi ở cột Xu hướng giá tăng hoặc Xu hướng giá giảm trở thành điểm

Pivotal Point ngay khi bạn bắt đầu ghi chép giá ở cột Phục hồi tự nhiên hay Điều chỉnh tự nhiên. Sau khi nhịp tăng hoặc điều chỉnh chấm dứt, bạn sẽ bắt đầu ghi giá trở lại ở cột ngược lại, và giá cực đoan trong cột trước đó trở thành một điểm Pivotal Point khác.

Đó là sau khi giá chạm hai điểm Pivotal Point được xác định thì số liệu giá trở nên vô cùng giá trị trong việc giúp bạn dự báo chính xác động thái quan trọng tiếp theo. Những điểm Pivotal Point được làm nổi bật với hai gạch dưới chân bằng mực đỏ hoặc mực đen. Mục đích của những dòng kẻ này là giữ những điểm này trước sự chú ý của bạn và cần theo dõi một cách cẩn thận giá xanh quanh các điểm này. Quyết định hành động của bạn sẽ phụ thuộc vào cách giá được ghi nhận từ các điểm này.

9. (a) Khi bạn nhìn thấy những dòng đen dưới số liệu giá mực đỏ cuối cùng trong cột Xu hướng giá giảm, đây *có thể* là tín hiệu cho bạn mua vào gần điểm đó.

(b) Khi xuất hiện các dòng kẻ đen gạch dưới một mức giá trong cột Phục hồi tự nhiên, và nếu cổ phiếu chạm mức giá gần điểm Pivotal Point, đó là lúc bạn sẽ xác định được liệu thị trường đã tích lũy đủ mạnh để thay đổi sang cột Xu hướng giá tăng.

(c) Nguyên tắc áp dụng cho chiều ngược lại khi bạn thấy các dòng kẻ đỏ dưới mức giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Xu hướng giá tăng, cũng như các dòng kẻ đỏ dưới mức giá cuối cùng được ghi nhận ở cột Điều chỉnh tự nhiên.

10. (a) Toàn bộ phương pháp này được thiết kế nhằm giúp người dùng xác định rõ ràng liệu cổ phiếu có đang hành động đúng như nó phải vậy, sau khi có đợt tăng hoặc điều chỉnh tự nhiên đầu tiên không. Nếu động thái tương tự được lặp lại – có thể tăng hoặc giảm – cổ phiếu sẽ vượt điểm Pivotal Point trước đó, 3 điểm đối với các cổ phiếu cá nhân và 6 điểm đối với Key Price.

(b) Nếu diễn biến không đúng như vậy, và trong nhịp điều chỉnh cổ phiếu giảm 3 điểm hoặc thấp hơn điểm Pivotal Point trước đó (được ghi nhận ở cột Xu hướng giá tăng với các dòng kẻ đỏ bên dưới), điều này cho thấy Xu hướng giá tăng của cổ phiếu đã chấm dứt.

(c) Nguyên tắc cho Xu hướng giá giảm: Bất cứ khi nào, sau một đợt phục hồi tự nhiên chấm dứt, giá mới đang được ghi ở cột Xu hướng giá giảm, những giá mới này phải nới rộng mức giảm ba điểm hoặc nhiều hơn dưới điểm Pivotal Point (với dòng kẻ đen bên dưới), nếu Xu hướng giá giảm phục hồi.

(d) Nếu diễn biến không đúng như vậy mà cổ phiếu tăng ba điểm hoặc nhiều hơn trên điểm Pivotal Point (được ghi nhận ở cột Xu hướng giá giảm với dòng kẻ đen bên dưới), điều này cho thấy Xu hướng giá giảm ở cổ phiếu đã chấm dứt.

(c) Khi đang ghi chép giá ở cột Phục hồi tự nhiên, nếu đợt tăng dừng lại dưới điểm Pivotal Point

cuối cùng trong cột Xu hướng giá tăng (với dòng kẻ đỏ bên dưới), và cổ phiếu điều chỉnh ba điểm hoặc nhiều hơn từ giá đó, đây là tín hiệu nguy hiểm, cho thấy Xu hướng giá tăng của cổ phiếu đã chấm dứt.

(f) Khi đang ghi chép giá ở cột Điều chỉnh tự nhiên, nếu đợt điều chỉnh dừng lại dưới điểm Pivotal Point cuối cùng trong cột Xu hướng giá giảm (với dòng kẻ đen bên dưới), và cổ phiếu tăng ba điểm hoặc nhiều hơn từ giá đó, đây là tín hiệu nguy hiểm, cho thấy Xu hướng giá giảm của cổ phiếu đã chấm dứt.

Đây là mười Quy tắc cơ bản trong ghi chép các biến động giá của Jesse Livermore. Các đồ thị minh họa bên dưới đã được giản lược về trình bày so với các quy tắc gốc.

Vào ngày 2 tháng 4, các mức giá bắt đầu được ghi nhận vào cột Phục hồi tự nhiên. Quy chiếu đến Quy tắc 6(b). Gạch dưới màu đen

cho giá cuối cùng ở cột Xu hướng giảm. Quy chiếu đến Quy tắc 4 (c).

Vào ngày 28 tháng 4, các mức giá bắt đầu được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Quy chiếu đến Quy tắc 4(d).

ĐỒ THỊ 1

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
		65 5/4							57						122 3/4			
				48 1/2							43 1/4					91 3/4		
		62 1/2							65 7/8						128			
				48 1/4							50 1/8						98 3/8	
1938								56 7/8										
Ngày	U.S STEEL							Bethlehem STEEL										
23/3				47								50 1/4					97 1/4	
24																		
25				44 3/4						46 3/4						91 1/2		
T7 26				44						46						90		
28				43 5/8												89 5/8		
29				39 5/8						43						82 5/8		
30				39						42 1/8						81 1/8		
31				38						40						78		
1/4																		
T7 2		43 1/2						46 3/8						89 7/8				
4																		
5																		
6																		
7																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
8																		
T7 9		46 1/2						49 3/4						96 1/4				
11																		
12																		
13		47 1/4												97				
14		47 1/4												971/4				
T7 16		49						52						101				
18																		
19																		
20																		
21																		
22																		
T7 23																		
25																		
26																		
27																		
28																		
29											45						87 3/8	
T7 30																		
2/5											44 1/4						85 3/4	
3																		
4																		

ĐỒ THỊ 2

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
				38						40						28		
		49						52						101				
1938					41 1/2						44 1/4						85 3/4	
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
5/5																		
6																		
T7, 7																		
9																		
10																		
11																		
12																		
13																		
T7, 14																		
16																		
17																		
18																		
19																		
20																		
T7, 21																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
23											44 1/8						58 5/8	
24											43 1/2						85	
25					41 3/8						42 1/2						83 2/8	
26					40 1/8						40 1/2						80 5/8	
27					39 7/8					39 3/4							79 5/8	
T7, 28																		
31					39 1/4												78	
1/6																		
2																		
3																		
T7, 4																		
6																		
7																		
8																		
9																		
10							46 1/2											
T7, 11																		
13																		
14																		
15																		
16																		

Trong suốt khoảng thời gian từ ngày 5 đến ngày 21 tháng 5, không có giá nào được ghi nhận bởi vì không có giá nào thấp hơn giá cuối cùng được ghi nhận vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Hoặc là cũng không hồi phục đủ số điểm để có thể ghi vào cột Phục hồi tự nhiên.

Vào ngày 27 tháng 5, giá của cổ phiếu Bethlehem Steel được ghi nhận bằng mực đỏ bởi vì nó thấp hơn giá được ghi nhận trước đó ở cột Xu hướng giảm. Quy chiếu quy tắc 6(c).

Vào ngày 2 tháng 6, Bethlehem Steel sẽ được mua tại mức giá 43. Xem lại Quy tắc 10(c) và 10(d). Vào cùng ngày hôm đó cổ phiếu U.S. Steel sẽ được mua tại mức giá 42 1/2. Quy chiếu quy tắc 10(f).

Vào ngày 10 tháng 6, một mức giá được ghi nhận vào cột Phục hồi thứ cấp của cổ phiếu Bethlehem Steel. Xem Quy tắc 6(e).

ĐỒ THỊ 3

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
				38						40						78		
		49								39 3/4								
					39 1/2												79	
1938							46 1/2											
Ngày	U.S STEEL							Bethlehem STEEL					Giá Mấu Chốt - Key Price					
17/6																		
T7, 18																		
20	45 3/8						48 1/4						93 5/8					
21	46 1/2						49 7/8						96 3/8					
22	48 1/2						50 7/8						99 3/8					
23		51 1/4						53 1/4						104 1/8				
24			53 3/4						55 1/8						108 7/8			
T7, 25			84 7/8						58 1/8						113			
27																		
28																		
29			56 7/8						60 1/8						117			
30			58 3/8						61 5/8						120			
T/7			59												120 5/8			
T7, 2			60 7/8						62 1/2						123 3/8			

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
5																		
6																		
7			61 3/4												124 1/4			
8																		
T7, 9																		
11					55 5/8						56 3/4					112 3/8		
12					55 1/2											112 1/4		
13																		
14																		
15																		
T7, 16																		
18																		
19			62 3/8						63 1/8						125 1/2			
20																		
21																		
22																		
T7, 23																		
25			63 1/4												126 3/8			
26																		
27																		
28																		
29																		

Vào ngày 20 tháng 6, giá của U.S Steel được ghi nhận vào cột Phục hồi thứ cấp. Xem Quy tắc 6(g).

Vào ngày 24 tháng 6, giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi nhận bằng mực đen vào cột Xu hướng tăng. Xem Quy tắc 5(a).

Vào ngày 11 tháng 7, giá của U.S Steel và Bethlehem Steel được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 6(a) và 4(a).

Vào ngày 19 tháng 7, giá của U.S Steel và Bethlehem Steel được ghi vào cột Xu hướng tăng bằng mực đen và những giá đó đã cao hơn những giá gần nhất được ghi vào những cột đó trước đó. Xem Quy tắc 4(b).

ĐỒ THỊ 4

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
			61 3/4						62 1/2						124 1/4			
					55 1/2						56 3/4						112 1/4	
			63 1/4						63 1/8						126 3/8			
1938																		
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
T7, 30/7																		
1/8																		
2																		
3																		
4																		
5																		
T7, 6																		
8																		
9																		
10																		
11																		
12						56 5/8					54 7/8						111 1/2	
T7, 13						56 1/2					54 5/8						111 1/8	
15																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
16																		
17																		
18																		
19																		
T7, 20																		
22																		
23																		
24		61 5/8						61 3/8						123				
25								61 1/2						123 3/8				
26		61 7/8																
T7, 27																		
29						56 1/8						55						
30																		
31																		
1/9																		
2																		
T7, 3																		
6																		
7																		
8																		
9																		
T7, 10																		

Vào ngày 12 tháng 8, giá U.S Steel được ghi vào cột Điều chỉnh thứ cấp bởi vì giá đã không thấp hơn giá gần nhất được ghi nhận ở cột Điều chỉnh tự nhiên trước đó. Vào cùng ngày hôm đó, giá của Bethlehem Steel được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Vì giá của nó thấp hơn giá gần nhất được ghi nhận tại cột Điều chỉnh tự nhiên

Vào ngày 24 tháng 8, giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Phục hồi tự nhiên. Xem Quy tắc 6(d).

Vào ngày 29 tháng 8, giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Điều chỉnh thứ cấp. Xem Quy tắc 6(h).

ĐỒ THỊ 5

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
									63 1/8						128 3/8			
					55 1/2						54 5/8						111 1/8	
		61 7/8						61 1/2						123 3/8				
1938						56 1/8												
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mẫu Chốt - Key Price					
12/9																	107 7/8	
13					54 1/4						53 5/8					104 1/2		
14				52							52 1/2							
15																		
16																		
T7, 17																		
19																		
20		57 5/8																
21		58												116 1/4				
22																		
23																		
T7, 24				51 7/8							52					103 7/8		
26				51 1/8							51 1/4					102 3/8		
27																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
28				50 7/8							51					101 7/8		
29	57 1/8					57 3/4							114 7/8					
30		59 1/4					59 1/2							118 3/4				
T7, 1/10		60 1/4					60							120 1/4				
3		60 3/8					60 3/8							120 3/4				
4																		
5			62				62								124			
6			63				63								126			
1																		
T7, 8			64 1/4					64							128 1/4			
10																		
11																		
13			65 3/8					65 1/8							130 1/2			
14																		
T7, 15																		
17																		
18																		
19																		
20																		
21																		
T7, 22			65 7/8					67 1/2							133 3/8			
24			66												133 1/2			

Vào ngày 14 tháng 9, giá của U.S Steel được ghi vào cột Xu hướng giảm. Xem Quy tắc 5(b). Vào cùng ngày đó Bethlehem được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Mức giá đó vẫn được ghi nhận vào Điều chỉnh tự nhiên vì nó không giảm tới 3 điểm thấp hơn so với giá gần nhất. Vào ngày 20 tháng 9, giá của US Steel và Bethlehem được ghi vào cột Phục hồi tự nhiên, xem Quy tắc 6(c) cho US và 6(d) cho Bethlehem.

Vào ngày 24 tháng 9, giá của U.S Steel được ghi nhận tại cột Xu hướng giảm, một mức giá mới tại cột này.

Vào ngày 29 tháng 9, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem Steel được ghi vào cột Phục hồi tự nhiên, xem Quy tắc 6(d).

Vào ngày 5 tháng 10, giá của U.S Steel được ghi vào cột Xu hướng tăng. Xem Quy tắc 5(a).

Vào ngày 8 tháng 10, giá của Bethlehem Steel được ghi vào cột Xu hướng tăng. Xem Quy tắc 6(d).

ĐỒ THỊ 6

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
1938			66						67 1/2						133 1/2			
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL						Giá Mấu Chốt - Key Price			
25/10			66 1/8						67 7/8						134			
26																		
27			66 1/2						68 7/8						135 3/8			
28																		
T7, 29																		
31																		
1/11									69						135 1/2			
2																		
3									69 1/2						136			
4																		
T7, 5																		
7			66 3/4						71 7/8						138 5/8			
9			69 1/2						75 3/8						144 7/8			
10			70						75 1/2						145 1/2			

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
T7, 12			71 1/4						77 5/8						148 7/8			
14																		
15																		
16																		
17																		
18				65 1/8							71 7/8						137	
T7, 19																		
21																		
22																		
23																		
25																		
T7, 26				63 1/4							71 1/2						134 3/4	
28				62							68 3/4						129 3/4	
29																		
30																		
1/12																		
2																		
T7, 3																		
5																		
6																		
7																		
8																		

Vào ngày 18 tháng 11, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem Steel được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 6(a).

ĐỒ THỊ 7

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm,	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
			71 1/4						77 5/8						148 7/8			
					61						68 3/4						129 3/4	
1938																		
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
9/12																		
T7, 10																		
12																		
13																		
14		66 5/8												141 7/8				
15		67 1/8												143 1/2				
16																		
T7, 17																		
19																		
20																		
21																		
22																		
23																		
T7, 24																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
27																		
28		67 3/4							78					145 3/4				
29																		
30																		
T7, 31																		
3/1																		
4		70							80						150			
5																		
6																		
T7, 7																		
9																		
10																		
11												73 3/4						
12						62 5/8						71 1/2						134 1/8
13																		
T7, 14																		
16																		
17																		
18																		
19																		
20																		
T7, 21						62						69 1/2						131 1/2

Vào ngày 14 tháng 12, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi nhận vào cột Phục hồi tự nhiên. Xem Quy tắc 6(d).

Vào ngày 28 tháng 12, giá của Bethlehem được ghi vào cột Xu hướng tăng, trở thành giá cao hơn giá gần hất trước đó được ghi vào cột này.

Vào ngày 4 tháng 1, xu hướng tiếp theo của thị trường đã được chỉ ra dựa theo công thức Livermore. Xem Quy tắc 10(a) và (b)

Vào ngày 12 tháng 1, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi nhận tại cột Điều chỉnh thứ cấp. Xem Quy tắc 6(h).

ĐỒ THỊ 8

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
			71 1/4						77 5/3						148 7/8			
		70			61						68 3/4						129 1/4	
									80						150			
1939						62						69 1/2						131 1/2
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
23/1				57 7/8						63 3/4						121 5/8		
24				56 1/2						63 1/4						119 3/4		
25				55 5/8						63						118 5/8		
26				53 1/4						60 1/4						113 1/2		
27																		
T7, 28																		
30																		
31		59 1/2						68 1/2						128				
1/2																		
2		60												128 1/2				
3														129 5/8				
T7, 4		60 5/8						69						130 3/4				
6								69 7/8										
7																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
8																		
9																		
10																		
T7, 11																		
14																		
15																		
16								10 3/4						131 5/8				
17		61 1/8						71 1/4						132 1/2				
T7, 18		61 1/4																
20																		
21																		
23																		
24		62 1/4						72 3/8						134 5/8				
T7, 25		63 3/4						74 3/4						138 3/4				
27																		
28		64 3/4						75						139 3/4				
1/3																		
2																		
3		64 7/8						75 1/4						140				
T7, 4								75 1/2						140 3/8				
6																		
7																		

Vào ngày 23 tháng 1, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem đực ghi vào cột Xu hướng giảm. Xem Quy tắc 5(b).

Vào ngày 31 tháng 1, giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Phục hồi tự nhiên. Xem Quy tắc 6(c) và 4(c).

ĐỒ THỊ 9

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
				53 1/4						60 1/4						113 1/2		
1939		64 7/8						75 1/2						140 3/8				
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
8/3		65												104 1/2				
9		65 1/2						75 7/8						141 3/8				
10																		
T7, 11																		
13																		
14																		
15																		
16					59 5/8						69 1/4						128 7/8	
17					56 3/4						66 3/4						123 1/2	
T7, 18					54 3/4						65						119 3/4	
20																		
21																		
22					53 1/2						63 5/8						117 1/8	
23																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
24																		
T7, 25																		
27																		
28																		
29																		
30				52 1/8							62						114 1/8	
31				49 7/8						58 3/4						108 5/8		
T7, 1/4																		
3																		
4				48 1/4						57 5/8						105 7/8		
5																		
6				47 1/4						55 1/2						102 3/4		
T7, 8				44 7/8						52 1/2						97 3/8		
10																		
11				44 3/8						51 5/8						96		
12																		
13																		
14																		
T7, 15		50						58 1/2						108 1/2				
17																		
18																		
19																		

Vào ngày 16 tháng 3, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 6(b).

Vào ngày 30 tháng 3, giá của U.S Steel được ghi vào cột Xu hướng giảm, trở thành giá thấp hơn so với giá gần nhất trước đó được ghi nhận vào cột Xu hướng giảm.

Vào ngày 31 tháng 3, giá của Bethlehem được ghi vào cột Xu hướng giảm, trở thành giá thấp hơn so với giá gần nhất trước đó được ghi nhận vào cột Xu hướng giảm.

Vào ngày 15 tháng 4, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi nhận vào cột Phục hồi tự nhiên. Xem Quy tắc 6(c).

ĐỒ THỊ 10

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
				44 3/8						51 5/8						96		
1939		50						58 1/2						108 1/2				
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
20/4																		
21																		
T7, 22																		
24																		
25																		
26																		
27																		
28																		
T7, 29																		
1/5																		
2																		
3																		
4																		
5																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
T7, 6																		
8																		
9																		
10																		
11																		
12																		
T7, 13																		
15																		
16																		
17					44 5/8						52						96 5/8	
18				43 1/4												95 1/4		
19																94 7/8		
T7, 20																		
22																		
23																		
24																		
25	48 3/4						57 3/4						106 1/2					
26	49						58						107					
T7, 27	49 3/8												107 3/8					
29		50 1/4						59 3/8						109 5/8				
31		50 7/8						60						110 7/8				
1/6																		

Vào ngày 17 tháng 5, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi nhận vào cột Điều chỉnh tự nhiên, và ngày tiếp theo, 18 tháng 5, thì giá của U.S Steel được ghi vào cột Xu hướng giảm. Xem Quy tắc 6(d). Ngày tiếp nữa, 19 tháng 5 gạch một đường đỏ vào cột Xu hướng giảm cho cổ phiếu Bethlehem với ý nghĩa là giá tương tự như giá trước đó được ghi nhận tại cột này.

Vào ngày 25 tháng 5, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Phục hồi thứ cấp. Xem quy tắc 6(c)

ĐỒ THỊ 11

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
				44 3/8						51 5/8						96		
		50						58 1/2						108 1/2				
				43 1/4												94 7/8		
1939		50 7/8						60						110 7/8				
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
2/6																		
T7, 3																		
5																		
6																		
7																		
8																		
9																		
T7, 10																		
12																		
13																		
14																		
15																		
16											54							
T7, 17																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
19																		
20																		
21																		
22																		
23																		
T7, 24																		
26																		
27																		
28					45						52 1/2						97 1/2	
29					43 3/4					51						94 3/4		
T7, 1/7					43 5/8					50 1/4						93 1/8		
3																		
5																		
6																		
7																		
T7, 8																		
10																		
11																		
12																		
13	48 1/4					57 1/4						105 1/4						
14																		

Vào ngày 16 tháng 6, giá của Bethlehem Steel được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 6(b).

Vào ngày 28 tháng 6, giá của U.S. Steel được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 6(b).

Vào ngày 29 tháng 6, giá của Bethlehem Steel được ghi vào cột Xu hướng giảm, trở thành giá thấp hơn giá gần nhất trước đó được ghi vào cột Xu hướng giảm.

Vào ngày 13 tháng 7, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem Steel được ghi vào cột Phục hồi thứ cấp. Xem Quy tắc 6(g).

ĐỒ THỊ 12

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
				43 1/4						51 5/8						94 7/8		
		50 7/8						60						110 7/8				
					43 5/8					50 1/4						93 7/8		
1939	48 1/4						57 1/4						105 1/2					
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
T7, 15/7																		
17	50 3/4							60 3/8						111 1/8				
18		51 7/8						62						113 7/8				
19																		
20																		
21		52 1/2							63					115 1/2				
T7, 22			54 1/8						65						119 1/8			
24																		
25			55 1/8						65 3/4						120 7/8			
26																		
27																		
28																		
T7, 29																		
31																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
1/8																		
2																		
3																		
4					49 1/2						59 1/2						109	
T7, 5																	108 3/4	
7					49 1/4													
8																		
9											59						108 1/4	
10					47 3/4						58						105 3/4	
11					47												105	
T7, 12																		
14																		
15																		
16																		
17					46 1/2												104 1/2	
18					45						55 1/8						100 1/8	
T7, 19																		
21											53 3/8						96 3/4	
22					43 3/8													
23				42 5/8													96	
24				41 5/8							51 7/8					93 1/2		
25																		

Vào ngày 21 tháng 7, giá cổ phiếu Bethlehem Steel được ghi vào cột Xu hướng tăng, và ngày tiếp theo, 22 tháng 7, giá U.S. Steel được ghi vào cột Xu hướng tăng. Xem Quy tắc 5(a).

Vào ngày 4 tháng 8, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 4(a).

ĐỒ THỊ 13

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
				43 1/4						50 1/4						93 7/8		
			55 1/8						65 3/4						120 7/8			
1939				41 5/8							51 7/8					93 1/2		
Ngày	U.S STEEL							Bethlehem STEEL					Giá Mấu Chốt - Key Price					
T7, 26/8																		
28																		
29		48						60 1/2						108 1/2				
30																		
31																		
1/9		52						65 1/2						117 1/2				
T7, 2			55 1/4						70 3/8						125 5/8			
5			66 7/8						85 1/2						152 3/8			
6																		
7																		
8			69 3/4						87						156 3/4			
T7, 9			70						88 3/4						158 3/4			
11			78 5/8						100						178 5/8			
12			82 3/4												182 3/4			

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
13																		
14					76 3/8						91 3/4						168 1/8	
15																		
T7, 16					75 1/2						88 3/8						163 7/8	
18					70 1/2						83 3/4						154 1/4	
19		78						92 3/8						170 3/8				
20		80 5/8						95 5/8						176 1/4				
21																		
22																		
T7, 23																		
25																		
26																		
27																		
28						75 1/8						89						164 1/3
29						73 1/2						86 3/4						160 1/4
T7, 30																		
2/10																		
3																		
4						73						86 1/4						159 1/4
5																		
6	78 1/2						92 3/4						171 1/4					
T7, 7																		

Vào ngày 29 tháng 8, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Phục hồi tự nhiên. Xem Quy tắc 6(d).

Vào ngày 2 tháng 9, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Xu hướng tăng, là những giá cao hơn so với giá gần nhất trước đó được ghi vào cột Xu hướng tăng.

Vào ngày 14 tháng 9, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 6(a) và 4(a).

Vào ngày 19 tháng 9, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Phục hồi tự nhiên. Xem Quy tắc 6(d) và 4(b).

Vào ngày 28 tháng 9, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem Steel được ghi vào cột Điều chỉnh thứ cấp. Xem Quy tắc 6(h).

Vào ngày 6 tháng 10, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem Steel được ghi vào cột Phục hồi thứ cấp. Xem Quy tắc 6(g).

ĐỒ THỊ 14

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
			82 3/4						100						182 3/4			
					70 1/2						83 3/4						154 1/4	
		80 5/8						95 5/8						176 1/4				
						73						86 1/4						159 1/4
1939	78 1/2						92 3/4						171 1/4					
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
9/10																		
10																		
11																		
13																		
17, 14																		
16																		
17	78 7/8						93 7/8						172 3/4					
18	79 1/4												173 1/8					
19																		
20																		
T7, 21																		
23																		
24																		
25																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
26																		
27																		
T7, 28																		
30																		
31																		
1/11																		
2																		
3						72 1/2												
T7, 4																		
6																		
8						72 1/8												158 1/4
9																	159 3/4	
10					68 3/4												150 1/2	
13																		
14																		
15																		
16																		
17																		
T7 18																		
20																		
21																		
22																		

Vào ngày 3 tháng 11, giá của U.S steel được ghi vào cột Điều chỉnh thứ cấp, là giá thấp hơn giá gần nhất trước đó được ghi nhận vào cột này.

Vào ngày 9 tháng 11, có sự biến động mạnh trong cột Điều chỉnh tự nhiên của U.S Steel, cổ phiếu ghi nhận mức giá tương tự giá gần nhất trước đó được ghi nhận vào cột Điều chỉnh tự nhiên và cùng vào ngày đó giá mới cũng được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên đối với Bethlehem Steel, trở thành giá thấp hơn giá gần nhất trước đó được ghi vào cột này.

ĐỒ THỊ 15

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
			82 3/4						100						182 3/4		154 1/4	
					70 1/2						83 3/4							
		80 5/8						65 5/8						176 1/4				
1939																	150 1/2	
Ngày	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
24/11																147 7/8		
T7, 25																147 5/8		
27																		
28																		
29				65 7/8						78 1/8						144		
30				63 5/8						77						140 5/8		
1/12																		
T7, 2																		
4																		
5																		
6																		
7		69 3/4						84						153 3/4				
8																		
T7, 9																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
11																		
12																		
13																		
14								84 7/8						154 5/8				
15																		
T7, 16																		
18																		
19																		
20																		
21																		
22																		
T7, 23																		
26																		
27																		
28																		
29																		
T7, 30																		
2/1																		
3																		
4																		
5																		
T7, 6																		

Vào ngày 24 tháng 11, giá của U.S Steel được ghi nhận vào cột Xu hướng giảm. Xem Quy tắc 6(c), và vào ngày tiếp theo, 25 tháng 11, giá của Bethlehem Steel được ghi vào cột Xu hướng giảm. Xem Quy tắc 6(e).

Vào ngày 7 tháng 12, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi vào cột Phục hồi tự nhiên. Xem Quy tắc 6(c).

ĐỒ THỊ 16

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
																140 5/8		
				63 5/8						77								
1940		69 3/4						84 7/8						154 5/8				
	U.S STEEL								Bethlehem STEEL				Giá Mấu Chốt - Key Price					
8/1																		
9					64 1/4						78 1/2						142 3/4	
10					63 3/4												142 1/4	
11				62						76 1/2						138 1/2		
12				60 1/8						74 1/8						134 1/4		
T7, 13				59 5/8						73 1/2						133 1/8		
15				57 1/2						72						129 1/2		
16																		
17																		
18				56 7/8						71 1/2						128 3/4		
19										72						127 7/8		
T7, 20																		
22				55 7/8						70 1/8						126		
23																		

	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp	Phục hồi thứ cấp	Phục hồi tự nhiên	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Điều chỉnh tự nhiên	Điều chỉnh thứ cấp
24																		
25																		
26																		
T7, 27																		
29																		
30																		
31																		
1/2																		
2																		
T7, 3																		
5																		
6														139				
7								76 3/8						141 1/4				
8		61						78										
9		61 3/4						79 1/2										
T7, 10																		
13																		
14																		
15																		
16					56 1/8													
T7, 17																		
19																		

Vào ngày 9 tháng 1, các mức giá của U.S. Steel và Bethlehem được ghi vào cột Điều chỉnh tự nhiên. Xem Quy tắc 6(c).

Vào ngày 11 tháng 1, các mức giá của U.S Steel và Bethlehem được ghi nhận vào cột Xu hướng giảm, trở thành những giá thấp hơn các giá đã được ghi nhận trước đó tại các cột Xu hướng giảm.

Vào ngày 7 tháng 2, các mức giá được ghi nhận vào cột Phục hồi tự nhiên của Bethlehem Steel, đây trở thành ngày đầu tiên hồi phục với yêu cầu là 6 điểm. Ngày sau đó thì U.S. Steel được ghi nhận theo Bethlehem và Giá mấu chốt.

CHƯƠNG 12

CUỘC PHỎNG VẤN CỦA RICHARD D. WYCKOFF

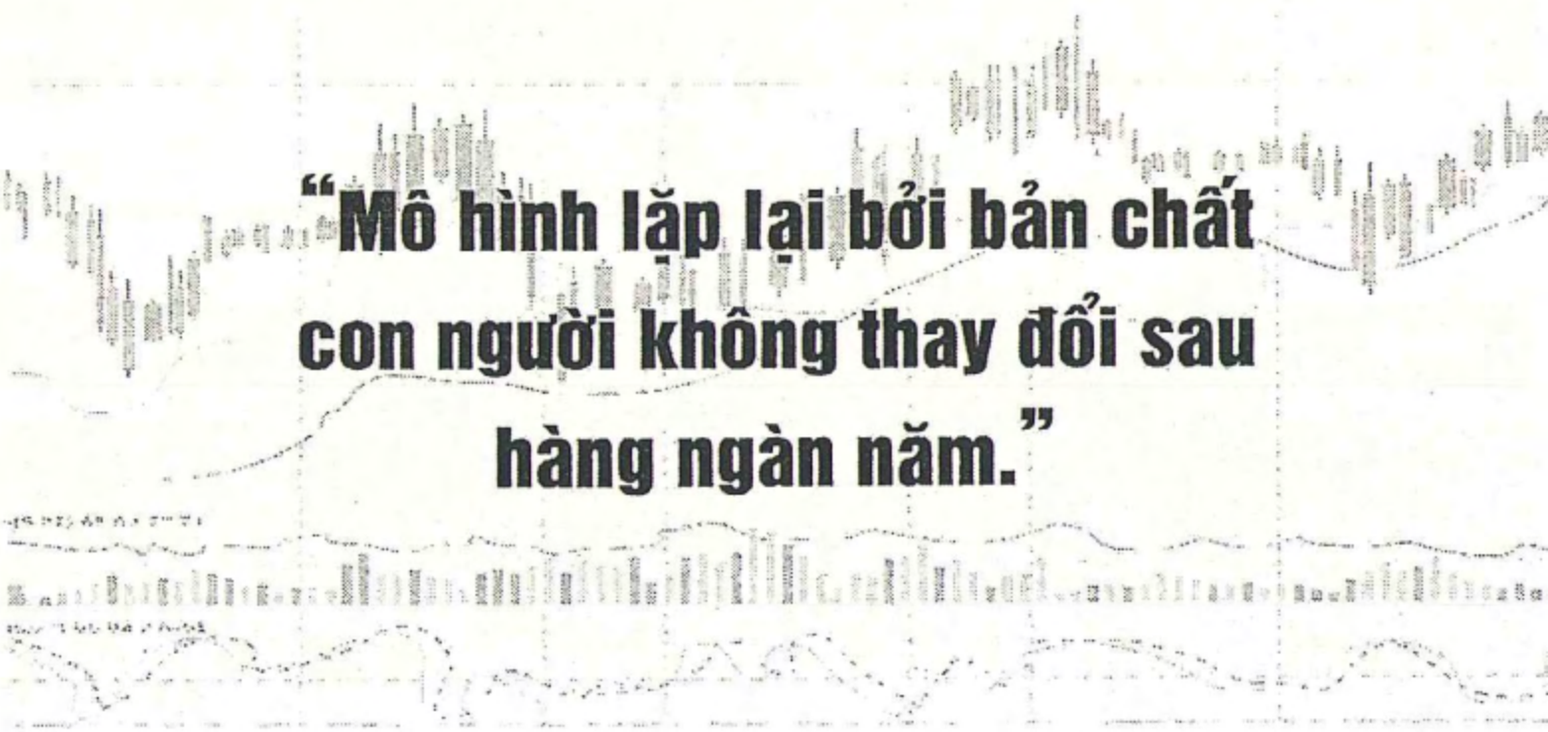

“Mô hình lặp lại bởi bản chất con người không thay đổi sau hàng ngàn năm.”

Mỗi tầng lớp trong một xã hội hay một ngành nghề có tổ chức đều có những người đứng đầu – những nhân vật xuất chúng kết hợp một cách trọn vẹn nhất những đặc trưng của tầng lớp đó. Bộ phận dẫn đầu này không được lựa chọn bởi phần đông. Họ không hề được lựa chọn. Họ đạt tới vị trí cao nhất bằng chính nỗ lực cá nhân, tranh đấu với những khó khăn cản trở, và nỗ lực gấp bội hơn khi phải đối mặt với những rào cản không tránh khỏi.

Một số đạt đến đỉnh vinh quang nhanh hơn so với những người khác, một số nổi lên nhờ những mánh khóe tinh ranh hơn. Thế nhưng, bất kể bao lâu để họ đi đến đó, chắc chắn họ sẽ không thể đứng ở đỉnh kim tử tháp sớm hơn việc danh tiếng của họ lan tỏa, như những tia sáng chiếu rọi đến mọi ngóc ngách của thế giới đọc. Tác giả của điều này là ngành in ấn với nỗ lực không ngừng trong việc tìm kiếm các thần tượng mới để giới thiệu với công chúng.

Nhà giao dịch hiện tượng

Ngành in ấn biến thành tựu của những người dẫn đầu thành tài sản chung, và gần như trong mọi trường hợp họ cũng làm điều tương tự với các phương pháp, nguyên tắc và niềm tin của những người đứng đầu. Sự hứng thú của công chúng là không có điểm dừng với quan điểm và nhận định cá nhân của họ và trở thành đề tài quan tâm ở gần như mọi cuộc thảo luận. Trong số đó, có một người đàn ông gần như là người độc tôn trong lĩnh vực của mình, một lĩnh vực thu hút sự quan tâm từ một bộ phận công chúng lớn hơn rất nhiều so với bất kỳ lĩnh vực nào khác, và cũng là lĩnh vực có số lượng rất lớn thành viên tích cực tham gia. Ông là người mà hầu hết mọi người khao khát được lắng nghe chia sẻ hơn bất kỳ người nào khác.

Lĩnh vực nhắc đến ở đây là lĩnh vực giao dịch chứng khoán. Người dẫn đầu áp đảo trong lĩnh vực đó, như tất cả mọi người đều biết, là Jesse Livermore.

Yếu tố cần thiết để thành công của Livermore

Những yếu tố cần thiết để thành công trên thị trường chứng khoán là sự hiểu biết và sự kiên nhẫn. Rất ít người thành công trên thị trường bởi họ nóng vội. Họ muốn giàu lên một cách nhanh chóng. Họ không sẵn sàng mua khi giá giảm, và chờ đợi. Họ mua gần như khi giá tăng, và gần đạt đỉnh.

Trong dài hạn, sự kiên nhẫn quan trọng hơn bất kỳ yếu tố nào khác, ngoại trừ sự hiểu biết. Hai yếu tố này thực sụ phải đi song hành. Bất kỳ ai muốn thành công trong đầu tư phải biết sự thật đơn giản này. Cũng như vậy, nghiên cứu, điều tra trước khi mua và sau đó bạn có thể chắc chắn vị thế của mình là một vị thế tốt. Đừng để bản thân bị chán nản khi cổ phiếu của bạn giảm giá. Cổ phiếu tốt theo thời gian sẽ tăng đủ để khiến nó xứng đáng với sự kiên nhẫn của bạn.

Xem xét các yếu tố về triển vọng tăng trưởng; chọn công ty mạnh nhất trong ngành mạnh nhất, và không mua cổ phiếu với tâm lý may rủi.

Thời điểm duy nhất để mua vào là khi bạn *biết* chúng sẽ tăng.

CÁCH LIVERMORE ĐỌC TIN TỨC

Mọi nhận định, đánh giá của Livermore hình thành dựa trên những nghiên cứu căn bản của ông vào mỗi sáng sớm; thế nhưng quyết định của ông liên quan đến lựa chọn cổ phiếu và thời điểm thích hợp để hành động dựa trên những gì ông đọc được trên các băng giấy báo giá. Tin tức đóng vai trò quan trọng trong việc giúp ông cập nhật với những diễn biến trên khắp mọi nơi trên thế giới. Ông và trợ lý của mình luôn theo dõi các bản tin tổng hợp bởi một báo cáo bất kỳ, một biểu đồ, một dòng tin, hay đôi khi chỉ là một từ cũng có thể ảnh hưởng quan trọng đến vị thế thị trường của ông. Thế nhưng, ông không đơn thuần chỉ chấp nhận chúng ở giá trị bề mặt được đem đến

cho công chúng. Ông nỗ lực để lý giải tình huống thực sự bị che giấu, hay mục đích thực sự đằng sau những gì được công bố. Không ai biết rõ hơn ông thị trường được hình thành như thế nào và sự phản ánh tâm trí của nhiều người mà trong đó một số người có quyền lực hơn những người khác và theo một nhóm, họ thường cố ảnh hưởng đến tâm lý đám đông để kích thích việc mua hoặc bán của người khác. Ông đọc các dòng tin để tìm kiếm các chỉ báo cho thấy những gì mà "họ" đang cố làm.

Phố Wall là một cái phễu rộng lớn mà đổ vào đó không ngừng là hàng trăm hàng nghìn thông tin ở mọi ngành nghề khác nhau với đủ mọi thể loại – đường sắt, công nghiệp, thu nhập doanh nghiệp, dự báo thời tiết, thông tin ngân hàng, mùa vụ, thị trường tiền tệ, tình hình nhập khẩu vàng, tin tức thế giới, và hàng nghìn thông tin khác ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán, trái phiếu và hàng hóa. Tất cả nguồn tin này đến ảnh hưởng ở một mức độ nhất định đến tình

hình kinh doanh chung. Livermore thuyết minh những dòng tin này theo hai cách: trước hết, ông nhận định ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp lên thị trường hoặc các cổ phiếu riêng lẻ, và tiếp theo, ông quan sát trên cổ phiếu riêng lẻ tác động của tin tức đó, như nó ảnh hưởng đến lực mua và bán của những cổ phiếu đặc biệt kéo theo thị trường chung. Diễn giải của ông đối với một mẫu tin có thể hoàn toàn trái ngược với điều mà thị trường nhận định, nhưng ông biết rằng nếu đó là diễn biến đủ quan trọng, không sớm thì muộn nó sẽ phản ánh lên giá. Do đó, ông cố gắng dự báo thời gian khi các nhà giao dịch khác sẽ thay đổi vị thế thị trường của họ để điều chỉnh theo điệu kiện mới.

Nếu để mô tả phương pháp này của Jesse Livermore bằng hai từ, thì đó là (ông) "dự báo".

CÁCH LIVERMORE ĐỌC BĂNG GIẤY BÁO GIÁ

Với nền tảng phân tích căn bản và sự tinh thông về xu hướng dài hạn của thị trường, Livermore nhận và đọc băng giấy báo giá khi thị trường mở

cửa để xác nhận hoặc phủ nhận phán đoán mà ông đưa ra trước đó. Ông đã thực hiện phân tích và chẩn đoán tình hình hiện tại và đưa ra dự báo về hành vi thị trường. Ông nhận thấy kết quả giao dịch trong ngày của thể thay đổi, ở mức độ nào đó, ý kiến của ông về diễn biến giá trong tương lai – bằng chứng cho thấy liệu phán đoán của ông là đúng hay sai. Nếu nó đúng, ông bám lấy nó, nếu sai, ông thay đổi quan điểm của mình.

Dải băng giấy nhỏ hẹp đó ghi lại những hy vọng, nỗi sợ hãi và khát vọng của hàng triệu người. Đó là sự thể hiện cụ thể tâm trí của tất cả những người mua bán cổ phiếu và trái phiếu trên thị trường. Giữa khoảng bốn năm trăm cổ phiếu dẫn dắt của thị trường là vô số những khối lượng giao dịch khác nhau với tất cả những báo giá biến động trong tích tắc. Để khai thác bản chất của thị trường, sự thông thái giá được thể hiện trên băng giấy báo giá là một nhiệm vụ chỉ có thể hoàn thành bởi một người có hiểu biết sâu sắc về công việc này cùng với sự rèn luyện và kinh nghiệm lâu năm.

Bất kỳ ai tham gia và quen thuộc với Phố Wall đều biết rằng thị trường chứng khoán không trôi dạt một cách vô mục đích, dù nó phản ánh thái độ của tập hợp rất nhiều người, dù hành vi của công chúng là không có tổ chức và ít người tham gia vào trò chơi này biết "hàng xóm" của họ đang làm gì. Thế nhưng, các nhóm lợi ích lớn và các nhà khai thác hàng đầu biết rất rõ về mức giá mà họ tin rằng những cổ phiếu nhất định sẽ bán ra và có thể bị "buộc" bán ra. Và khi đó, nỗ lực của họ để kích thích lực mua hoặc bán hoặc không làm gì cả chính là vấn đề cần được giải quyết khi đọc các báo giá.

Livermore phán đoán diễn biến tương lai có thể xảy ra của thị trường và của các cổ phiếu khác nhau bằng hành vi mà ông quan sát được bởi điều này có ý nghĩa đối với ông hơn bất kỳ thông tin "nội gián", những trao đổi hay hứa hẹn từ nội bộ doanh nghiệp. Ông biết rằng những người trong cuộc thường là những người có đánh giá tồi tệ nhất về cổ phiếu của chính họ, bởi vì họ biết quá

nhiều về công ty của họ; họ ở quá gần để nhìn thấy những điểm yếu; họ thường không biết về các chỉ số kĩ thuật. Khi đề cập đến các cuộc phỏng vấn đẩy giá đôi khi xuất hiện trong một số quý nhất định, ông ấy đã nhấn mạnh với tôi điều mà tôi biết rất rõ rằng: một đợt bán quan trọng có thể được truy về các nguồn gần như giống hệt nhau vào cùng một thời điểm. Đó là một lý do tại sao băng giấy báo giá lại có ý nghĩa với ông đến vậy, bởi chúng cho thấy mục đích thực sự đằng sau một chút thông tin tuyên truyền được giới báo chí khéo léo tạo ra cho công chúng.

Băng giấy là một bức tranh chuyển động mà mọi nét vẽ đều khác biệt. Hình ảnh thay đổi liên tục sau mỗi hai giây. Mỗi thay đổi mang một mối quan hệ nhất định với những gì đã qua và ảnh hưởng đến những gì sắp tới. Và công việc của ông là đọc và đồng hóa những báo giá nhấp nháy của thị trường chứng khoán và áp dụng giác quan nhanh nhạy một cách liên tục trong một phiên giao dịch kéo dài năm giờ để lọc ra những sự thật

cần thiết và cảm nhận được mục đích và kết quả có thể xảy ra của những gì đang xảy ra.

Đây là một số thông tin quan trọng mà ông tìm kiếm trong băng giấy báo giá: liệu giá mở cửa cao hơn hay thấp hơn giá đóng cửa trước đó; cổ phiếu nào đang tăng hoặc giảm vào đầu phiên; cổ phiếu nào đang bị bỏ quan; đặc điểm của nhóm dẫn dắt; nhóm (ngành) nào mạnh nhất và yếu nhất; liệu nhóm cổ phiếu dẫn dắt trước đó có đang chững lại và nhóm nào khác đang khẳng định vị thế; ảnh hưởng của các nhóm mạnh nhất hoặc yếu nhất như một tác nhân kích thích hoặc làm chậm phần còn lại của thị trường; có sự thao túng không; nhóm nào hoạt động tích cực nhất và cách cổ phiếu của họ phản ứng với các tin tức chung hoặc cụ thể ảnh hưởng đến họ; ý nghĩa có đợt tăng hoặc đợt giảm này; khối lượng giao dịch toàn thị trường; liệu khối lượng giao dịch đang tăng hay giảm so với ngày hôm qua, tuần trước, tháng trước; nhóm cổ phiếu dẫn đầu và thứ cấp đang phản ứng như thế nào với kích thích hoặc

áp lực; bản chất của đợt mua hoặc đợt bán, liệu là sự thao túng hay không; sự nhanh chóng hoặc chậm chạp của các đợt tăng hoặc giảm và tần suất xảy ra những điều này; thị trường và một số cổ phiếu nhất định biến động như thế nào tại các điểm kháng cự; khả năng hấp thụ lượng bán hoặc đáp ứng lực mua; liệu các nhóm chính có đang tích lũy, đẩy giá hoặc phân phối; liệu có bằng chứng về rất nhiều hoạt động bên trong cho dù ở mức độ nào; các nhà giao dịch trên sàn đang làm gì; vị thế chung của các chuyên gia – mua hay bán; đặc điểm của những cổ phiếu đang được hấp thụ hoặc thanh lý bởi phần lớn công chúng; chúng đang phản hồi với những ảnh hưởng nào; khả năng thị trường tự duy trì mà không có kích thích hoặc áp lực cụ thể; tự nó sẽ vận động như thế nào; những thay đổi trong điều kiện thị trường khi bộ phận đầu cơ giá tăng ngừng các mánh khóe của họ; cổ phiếu nào trong một ngành nhất định đang hoạt động tốt nhất hoặc kém nhất; bộ phận nội bộ đang tận dụng thời gian hoặc cố gắng ép buộc

một tình huống nào đó; liệu có một số cổ phiếu nhất định nào đó đang tăng một cách dễ dàng hay không hay liệu có đang thiếu các lệnh mua hỗ trợ hay không; và tại sao; khi nào xuất hiện những rung lắc nhỏ hoặc lớn; vị thế tương đối của thị trường hôm nay so với những ngày trước đó; so với những tháng trước và so với những năm trước; điểm nguy hiểm nằm ở đâu; những cổ phiếu đã ngừng đi theo xu hướng hoặc đảo chiều theo hướng ngược lại; và - quan trọng nhất - khi nào là thời điểm để đưa ra một hành động ở quy mô lớn hoặc nhỏ.

Đây là một số những điểm chính mà Livermore cân nhắc và đây là những thông tin là cơ sở hình thành phán đoán của ông về liệu các vị thế hiện tại là đúng hay sai; liệu ông nên duy trì vị thế, chuyển sang chiều ngược lại hay thoát vị thế. Quá trình thực hành lâu năm đã giúp ông mài giũa kỹ năng này và phát triển nó thành gần như phản ứng trực giác. Ông kỳ vọng băng giấy sẽ nói cho ông viết điều gì sẽ diễn ra trước khi sự kiện thực

sự xảy ra, bởi khi một tin tức nào được một hoặc nhiều tham gia thị trường biết đến thì ít nhiều nó sẽ được phản ánh qua qua giao dịch của những người này. Ông biết rằng khi tìm ra điều gì đó có thể thay đổi giá trị của những cổ phiếu nhất định, anh ta sẽ làm điều đầu tiên là mua hoặc bán cổ phiếu đó trước khi để nó được công bố trên bản tin, và sau đó nói với bạn bè mình. Đó là loại "tin tức" mà Livermore tìm kiếm trên băng giấy báo giá trong quá trình miệt mài nghiên cứu hành vi của thị trường.

Yếu tố tâm lý nhà đầu tư, nghĩa là phản ứng về tâm lý của công chúng là kết quả của những diễn biến khác nhau xảy ra liên tục mỗi giờ, có ảnh hưởng rất rõ ràng đến thị trường. Không ai đang giao dịch trên thị trường, dù quy mô lớn hay nhỏ, hoặc đang nỗ lực thả nổi chứng khoán hoặc tích lũy chúng, đủ liều lĩnh và khả năng để bỏ qua yếu tố tiềm ẩn này và ảnh hưởng của nó đối với cung và cầu trên thị trường.

Một số nhóm lợi ích lớn có thể đang cố gắng mua 50.000 cổ phiếu của một loại cổ phiếu nhất

định, và thái độ của công chúng hoặc nhiều nhà đầu tư là họ bị hấp dẫn thanh lý vị thế của mình. Việc bán ra, giả sử 55.000 cổ phiếu từ nguồn này sẽ đủ để vô hiệu hóa tác động của việc tích lũy với khối lượng mua lớn và do đó, thị trường sẽ giảm thay vì tăng. Từ đó có thể thấy vì sao các yếu tố tâm lý lại quan trọng đến vậy, bởi không ai có thể lường trước được ảnh hưởng của bất kỳ diễn biến đặc biệt nào đối với tâm lý công chúng. Khả năng đánh giá các yếu tố, điều kiện này, dự báo những ảnh hưởng có thể từ chúng, là một trong những điểm mạnh của Livermore.

Sẽ là sai sót nếu nói rằng ông không quan tâm đến những rung lắc trung hạn, bởi thực tế ông thực sự quan tâm đến mọi biến động xuất hiện trên băng giấy.

Ông cẩn thận quan sát tiến triển của những dao động từ năm đến hai mươi điểm và kéo dài trong khoảng từ một tuần đến sáu mươi ngày. Ông nghiên cứu một cách của chủ đích các nhịp tăng hoặc giảm hai, ba và năm điểm, bởi tất cả

những rung lắc này tổng hợp hình thành dòng chảy rộng lớn được gọi là thị trường chứng khoán. Và mặc dù thường xuyên thay đổi hướng di chuyển, thị trường vẫn đi hướng gặp ít lực cản nhất cho đến khi hành trình đi lên hoặc đi xuống của nó kết thúc.

Cũng giống như khi những khủng hoảng phát đi tín hiệu rằng đã đến lúc mua bù hoặc mua vào, phần trên cùng của thị trường giá tăng cho thấy những dấu hiệu mà chỉ những con mắt đã tập luyện quan sát mới có thể phát hiện ra. Ông quan sát cho những dấu hiệu này bởi vì ông muốn thấy chúng trước khi người khác thấy, và đặc biệt trước các quỹ đầu tư và những nhà giao dịch lớn khác.

Sau khi đã tích lũy khối lượng lớn đến mức giá mà ông tin là điểm xoay đầu trong một đợt giảm mạnh, nhiều khả năng ông sẽ nắm giữ phần lớn trong nhiều tháng, đôi khi là một năm, bởi ông biết cần thời gian để hoạt động kinh doanh phục hồi, khả năng sinh lời trở lại, và chi trả cổ

tức tăng. Do đó, giá cổ phiếu, trừ phi là những đợt đẩy giá ảo, không thể tăng hết tiềm năng trong một vài tháng. Trải qua và quen thuộc với tất cả những bùng nổ và khủng hoảng xảy ra trong suốt hơn một phần tư thế kỷ, ông sở hữu cái nhìn hay quan điểm được biết đến là được hình thành qua đào tạo và rèn tập. Vì vậy, trong khi những người khác nói rằng kinh tế suy yếu, và nhấn mạnh quan điểm cần đóng tài khoản hoặc bán khống, ông lại cẩn trọng quan sát để tìm kiếm cái mà ông gọi là điểm mua tâm lý. Trong cơn khủng hoảng của năm 1907, ông quan sát thị trường theo từng giờ. Vào giai đoạn suy thoái năm 1921, ông mở các vị thế mua bù và mua vào trong khi thị trường đang ở trong giai đoạn tồi tệ nhất, và ông lý giải cho hành động này là mặc dù đã có sự dư thừa nguồn cung sản phẩm và hàng hóa, vẫn có khả năng có sự thiếu hụt trong tương lai. Thế nhưng, tôi ngờ rằng giác quan thứ sáu hay trực giác được mài giũa sắc bén của ông đã nói ông điểm mua chính xác, là khi các lệnh mua được mua vào tốt nhất.

Từng yếu tố nhỏ xảy ra đều có ý nghĩa lớn trong thời điểm đó – sự tấn công của nhóm đầu cơ giá xuống, công chúng bán tháo, các báo cáo giao dịch cho kết quả vô vọng, các điểm tin quan trọng. Thế nhưng điều mà ông thực sự quan tâm là lực bán ra được hấp thụ như thế nào – sự kháng cự mà nó gặp phải ở những mức giá khác nhau; khối lượng giao dịch; nỗ lực điên cuồng của nhiều nhóm lợi ích đang cố kéo giá xuống; mánh khóe mà họ sử dụng và những lời nói dối họ đưa ra. Mỗi yếu tố đều có tác động nhất định, đặc biệt là trong giai đoạn cụ thể này của cuộc chơi.

Và đây là cuộc chơi, cuộc chơi lớn nhất thế giới, với sự tham gia của các triệu phú, những người có kiến thức, quyền lực và nguồn lực được sử dụng để dự đoán những thay đổi trong các điều kiện chi phối các biến động chính của giá chứng khoán toàn cầu, từ thấp lên cao và giảm trở lại. Nhận thức được rằng bất kỳ một hoặc một nhóm cá nhân nào - dù giàu có hay quyền lực đến

đâu – cũng là con người với trí thông minh hạn chế, ông cố gắng xác định và phân biệt biểu hiện cụ thể của hàng triệu khối óc đó.

Cách ông phán đoán điểm xoay đầu

Phán đoán những điểm xoay đầu chính trong những biến động dài hạn là điều quan trọng nhất mà ông thực hiện, và nếu ông không thể làm gì khác trong khoảng thời gian giữa khủng hoảng và bùng nổ mà đánh giá chính xác thời điểm thích hợp để thay đổi vị thế của mình, ông biết rằng bản thân có điểm xuất phát để thu về lợi nhuận khổng lồ trong một hoặc hai năm xen kẽ khi thị trường đi từ đáy đến đỉnh. Hoàn toàn dễ dàng có thể hiểu được điều này. Một người có thể mua khối lượng lớn ở mặt bằng giá thấp của một cơn khủng hoảng chắc chắn ở hữu một số vốn lưu động nhất định. Nếu anh ta thành công bán ra gần đỉnh khi thị trường khởi sắc, anh ta không chỉ thu hồi vốn ban đầu mà còn cả lợi nhuận tích lũy khổng lồ. Nếu sau đó anh ta giữ vị thế bán

với khối lượng tăng lên cùng với lợi nhuận và thành công thả vị thế bán này ra vào đợt khủng hoảng tiếp theo, nguồn vốn của anh ta sẽ tăng khủng khiếp.

Những cổ phiếu mà Livermore nắm giữ ở mức thấp dĩ nhiên không phải lúc nào cũng được bán ở mức giá cao nhất. Khi thị trường trải qua hàng loạt các dao động trung hạn và bắt đầu tiếp cận mức nền tạo đà cho điểm xoay đầu xảy ra, ông sẽ tìm kiếm các điều chỉnh thường xuyên hơn. Do đó, ông cũng thường sẽ thanh lý toàn bộ hoặc một phần danh mục khi có sự phình ra mạnh ở đoạn trên của thị trường, hoặc trong giai đoạn được biết đến là vùng bán. Ông không xem việc cố gắng để có được điểm cuối cùng là chiến lược khôn ngoan, bởi nhiều thứ có thể xảy ra và điều đó có thể khiến điểm xoay đầu đến sớm hơn ông dự báo. Ông biết rằng các cổ phiếu không đồng loạt lập đỉnh. Một số đạt đỉnh vài tháng trước khi tận dụng hết lực đẩy giá. Lực đẩy giá của nhóm đầu cơ có thể ví như sức mạnh của một

đội quân đang nắm giữ hàng phòng thủ của kẻ thù: giá tăng mạnh không mệt mỏi và giảm trở lại. Ông biết rõ đạn dược ở đây là tiền, và các điều kiện chung chi phối và giới hạn mức độ của bất kỳ động thái nào. Đồng thời, ông cũng nhận thức được rằng tin tức, số liệu thống kê, cổ tức,... không quan trọng mà điều chi phối là tác động của những diễn biến trong tâm trí của các nhà đầu tư và mức độ các nhà giao dịch và nhà đầu tư bị cám dỗ để mua hoặc bán. Thị trường không bị ảnh hưởng bởi những gì một triệu người nghĩ về thị trường, nhưng nó ngay lập tức bị ảnh hưởng bởi việc mua và bán thực tế của họ hoặc việc họ không mua hoặc bán.

Cách Livermore tận dụng các biến động trung hạn

Mặc dù những biến động dài hạn đóng vai trò quan trọng hàng đầu với Livermore, đó không phải là toàn bộ hoạt động của ông. Livermore là một nhà giao dịch năng động, từ lâu ông đã tự

chữa khỏi căn bệnh bị thúc giục liên tục ra vào thị trường hằng ngày. Điều quan trọng tiếp theo đối với các giao dịch mà ông thực hiện là các dao động trung hạn, từ 10 đến 30 điểm và trong thời gian từ một hoặc hai tuần đến vài tháng. Giả sử thị trường đang ở mặt bằng giá cao và, mặc dù chưa chạm đến điểm xoay đầu, trở nên mua quá mức và theo phân tích kỹ thuật thì sẽ có nhịp điều chỉnh từ 10 đến 15 điểm. Ông quyết định rằng trong những điều kiện như vậy, tốt nhất là nên giảm tỷ trọng mốt số cổ phiếu dài hạn để tận dụng đợt điều chỉnh khi có thể mua bù lại với mức giá thấp hơn. Ông có thể thu về phần lợi nhuận 20 hoặc 30 điểm ở một số cổ phiếu nhất định mà ông tin rằng cuối cùng sẽ tăng. Thế nhưng, nếu ông đóng vị thế khi có sự điều chỉnh mạnh và mua lại với giá thấp hơn mười điểm, giá mua ban đầu của ông sẽ giảm đáng kể.

Phán đoán của ông về thời gian và hướng di chuyển của những biến động trung hạn được hình thành chính xác dựa trên hành vi của thị trường như được ghi lại trên băng giấy báo giá.

Ông không thể đưa ra đánh giá đúng đắn theo bất kỳ cách nào khác. Không có nguồn thông tin nào khác cho ông thấy sự thay đổi dần dần từ tăng sang giảm trên thị trường; nguồn cung đầy đủ cho sức mạnh hấp thụ của thị trường; sự suy yếu của lực hỗ trợ và nhiều đặc điểm khác của một giai đoạn như vậy.

Cũng giống khi thị trường hiển thị đến con mắt quan sát tinh tường của ông về giai đoạn giá giảm, nó dự báo sự kết thúc của đợt điều chỉnh và thời điểm để phục hồi vị thế mua. Những dấu hiệu này xuất hiện trong những cổ phiếu dẫn dắt của các nhóm ngành quan trọng cũng như ở nhiều cổ phiếu riêng lẻ - thường là các phương tiện giao dịch phổ biến nhất. Nguyên tắc đánh giá thị trường là dựa trên hành vi của chính nó. Livermore đã học được điều này từ rất lâu và ông nhận thấy rằng nó áp dụng trên toàn bộ phạm vi rộng lớn của thị trường chứng khoán, từ những gợn sóng nhỏ kéo dài trong nửa giờ cho đến những biến động lớn về giá từ một đến ba năm.

Nó là vấn đề về cung và cầu và khi được công nhận và áp dụng đúng cách, nó sẽ giúp ích rất nhiều trong việc giải quyết hầu hết các vấn đề của thị trường chứng khoán.

Thị trường di chuyển theo đường gặp ít kháng cự nhất và khi cầu lớn hơn cung, đường này sẽ hướng lên. Làm thế nào để phát hiện ra những thay đổi nhất thời cũng như những thay đổi cần nhiều thời gian hơn để bộc lộ là công việc hằng ngày của Livermore, cũng như công việc kinh doanh của mỗi nhà sản xuất và thương nhân là phán đoán diễn biến trong tương lai của ngành nghề kinh doanh mình theo đuổi.

CÁCH LIVERMORE THỰC HIỆN CÁC QUYẾT ĐỊNH GIAO DỊCH VÀ HẠN CHẾ RỦI RO - LỢI NHUẬN TIỀM NĂNG TỐI THIỂU

Việc mua một cổ phiếu bởi ai đó nói rằng nó sẽ tăng là một điều hết sức phổ biến ở Phố Wall. Quyết định mua được đưa ra mà không có sự cân nhắc về rủi ro hay thông tin về dự báo tăng

trưởng lợi nhuận. Đây là một sai lầm nghiêm trọng đã được chứng minh trong hàng nghìn trường hợp xuyên suốt lịch sử nhiều năm của Phố Wall. Có những người không nghi ngờ gì đã mua New Haven với giá 250 đô la/cổ phiếu vì họ tin hoặc được thông tin rằng nó sẽ tăng giá. Rất ít người trong số họ sẽ bị thuyết phục nếu một người nào đó nói với họ vào thời điểm đó rằng họ đang mạo hiểm gần 25.000 đô la chỉ để kiếm được khoản lợi nhuận có thể là 1.000 hoặc 2.000 đô la.

Nếu một nhà giao dịch có thể giao dịch cổ phiếu mà không có rủi ro thua lỗ thì sẽ chẳng có ai cố gắng xác định trước quy mô của lợi nhuận có thể là bao nhiêu. Thế nhưng, khi mà lỗ là điều không thể tránh khỏi và được xem là một phần của chi phí hoạt động, cũng như hoa hồng môi giới, thuế thu nhập và lãi vay là chi phí hoạt động, thì ước tính lợi nhuận trở thành một phần rất quan trọng để thành công trong giao dịch.

Nó gần như là một thực tế đáng kinh ngạc, rằng công chúng chấp nhận mức lợi nhuận khoảng hai

hoặc ba đô la, nhưng chịu thua lỗ trong khoảng từ mười đến ba mươi đô la, và đôi khi là năm mươi hoặc một trăm đô la. Điều này có nghĩa là phần đông đang đảo ngược một trong những nguyên tắc đầu tiên trong giao dịch cổ phiếu thành công, đó là: cắt lỗ và để lợi nhuận chạy.

Những bài học từ các nhà giao dịch thành công

Gần như tất cả những nhà giao dịch thành công trong những năm 1950 và 1960 đều đã áp dụng và phổ biến nguyên tắc này. Nó được truyền miệng từ Jim Keene; tiếp theo là Cammack; và thực hành bởi Dixon G. Watts, một trong những nhà đầu cơ bông thành công nhất mọi thời đại. Nguyên tắc này cũng được khuyến khích bởi E.H. Harriman, người đã từng là một nhà giao dịch trên sàn. Ông nói: "Nếu bạn muốn thành công trong giao dịch, *giết sạch* khoản lỗ của mình; cố gắng giữ chúng ở mức ba phần tám điểm nhưng đừng bao giờ mạo hiểm nhiều hơn một điểm."

(Tất nhiên Harriman nói điều này từ quan điểm của một nhà giao dịch trên sàn; mức chênh lệch giao dịch nhỏ như vậy không thể thực hiện đối với bất kỳ nhà giao dịch nào thực hiện thông qua môi giới và giao dịch từ văn phòng).

Những nhà giao dịch vĩ đại này cũng tuân theo quy tắc để lợi nhuận của họ chạy. Nhiều người trong số họ đã tăng lợi nhuận theo phương pháp kim tự tháp, một phương pháp tương tự được áp dụng rộng rãi hơn.

Jesse Livermore đã học được cả hai quy tắc này tại các nhà cái chứng khoán chui (bucket shop), nơi ông chạy việc và học cách giao dịch trong những năm còn trẻ. Trong những cơ sở này, chỉ yêu cầu biên độ hai điểm, và khi tỷ lệ lợi nhuận mảnh mai này bị xóa sổ, ông có bằng chứng được ghi chép lại cho thấy phán đoán của ông đã sai khi thực hiện giao dịch. Kinh nghiệm này mang lại cho ông cả lợi thế và sự cần thiết phải cắt lỗ nhanh chóng và dạy cho ông bài học mà ông không bao giờ quên, mặc dù giống như

mọi người khác, đôi khi ông cũng đi chệch thực hành thông thường của mình.

"Điều tôi cố gắng làm là thực hiện các giao dịch ban đầu của tôi ở mức giá càng gần điểm nguy hiểm càng tốt. Sau khi thực hiện, tôi quan sát xem giá cổ phiếu đã chạm điểm nguy hiểm chưa; hoặc tôi có thể quyết định đóng giao dịch đó sớm hơn vì tôi nghĩ mình đã sai; nhưng một khi cổ phiếu dịch chuyển vài điểm từ con số mà tôi đã mua hoặc bán nó, tôi không chú ý quá nhiều đến nó nữa cho đến thời điểm đóng vị thế đó."

Cách Livermore hạn chế rủi ro

Ông hiếm khi mạo hiểm hơn một vài điểm, có nghĩa là ông bắt đầu hành động khi giá càng gần điểm nguy hiểm thì càng ít rủi ro hơn. Giao dịch với số lượng lớn cổ phiếu, ông không thể ra vào thị trường một cách dễ dàng như một nhà giao dịch nhỏ lẻ với hàng trăm lô cổ phiếu, khối lượng không đủ lớn để tạo được sự chú ý trên thị trường vào thời điểm hiện tại. Nếu ông đặt điểm

nguy hiểm ở mức 50, thì ông sẽ bắt đầu hành động xung quanh mức đó, giả sử 55. Ông không thể giống như một nhà giao dịch nhỏ, đặt lệnh dừng hoặc giới hạn rủi ro của mình ở một con số xác định. Thế nhưng, nếu ông nhận thấy phán đoán ban đầu của mình là sai lầm, ông sẽ bán ra theo giá thị trường hoặc chờ đợi một điểm mạnh để đóng vị thế.

Mối quan hệ giữa mức rủi ro lý thuyết và quy mô lợi nhuận dự kiến tối thiểu của Livermore là một điểm rất thú vị nhưng cũng là điểm thường bị bỏ qua. Tham gia thị trường chứng khoán là một ngành kinh doanh hoặc một ngành nghề trong đó các giao dịch dẫn đến một tỷ lệ lỗ và lãi nhất định, và mục đích của nhà giao dịch là duy trì lãi lớn hơn lỗ sau khi đã thanh toán mọi chi phí phát sinh. Vì mục tiêu lợi nhuận này, Livermore không bao giờ thực hiện một giao dịch trừ phi ông nhận thấy ít nhất có thể thu về lợi nhuận mười điểm. Tất nhiên, nhiều giao dịch của ông đạt được lợi nhuận lớn hơn nhiều.

Trong một trường hợp, lợi nhuận của ông từ một giao dịch khối lượng lớn là 50 điểm, so với mức rủi ro ông đặt ra ở giao dịch ban đầu chỉ là một vài điểm. Khi đặt mục tiêu tối thiểu là mười điểm, có thể thấy rằng ông cho phép thua lỗ một hoặc hai trên ba giao dịch mà không xóa sạch toàn bộ lợi nhuận mà ông cố gắng đảm bảo thu về từ giao dịch thứ ba.

Điều này không nghĩa là tôi nói rằng ông là một nhà giao dịch tích cực - như tôi đã giải thích – ông thường nắm một vị thế và chờ đợi cho một đợt biến động quan trọng. Nếu ông không nhận được điều mình chờ đợi và cổ phiếu không phản ứng với những ảnh hưởng như nó đáng ra nên như vậy, ông kết luận rằng phán đoán của mình đã sai, sai ở lựa chọn cổ phiếu hoặc hướng di chuyển của nó, hoặc sai ở thời điểm thực hiện giao dịch. Điều quan trọng là ông thường cắt lỗ theo đúng nguyên tắc, và khi cổ phiếu vận động theo hướng có lợi, ông để lợi nhuận của mình chạy cho đến khi, trong nhiều trường hợp, nó đạt

tỷ lệ đáng kể. Do đó, tỷ lệ lợi nhuận (trên rủi ro), tính bằng điểm, lớn hơn rất nhiều so với mức 10 trên 3 hoặc 10 trên 5. Rủi ro ban đầu đối với một giao dịch giả sử có thể là bốn điểm, mặc dù nó có thể cho lợi nhuận lên tới 20 điểm, tương đương tỷ lệ rủi ro là 2 trên 4.

Giống như những người khác, Livermore phải trải qua những giai đoạn nhất định trong đó khả năng phán đoán của ông không đạt hiệu quả mong muốn và ông phải cắt lỗ thường xuyên, nếu không ông sẽ là nhà giao dịch thành công nhất mọi thời đại. Đối với những giao dịch sai lầm, ông coi đó là một phần công việc trong ngày và cố gắng để chúng đủ ít để tạo ra số dư dương trên sổ cái.

Tìm hiểu các phương pháp giao dịch của bất kỳ nhà giao dịch thành công nào, phân tích chúng kĩ càng, bạn sẽ hiểu được lý do tại sao công chúng nói chung lại không thành công. Công chúng thường sẽ nhận về lợi nhuận ba điểm và chấp nhận thua lỗ mười điểm. Livermore

thì ngược lại, cắt lỗ ba điểm và đặt mục tiêu lợi nhuận mười điểm. Mức giảm ba hoặc bốn điểm đối với ông là nguy hiểm. Đối với đám đông nói chung, đó thường có nghĩa là điều chỉnh lành mạnh - không có gì đáng lo ngại. Họ xem lợi nhuận 10 điểm là điều hiếm khi đạt được bởi với những nhà giao dịch không tinh vi, nếu họ mua đứt một cổ phiếu, họ không đủ kiên nhẫn để giữ lâu như vậy. Đối với Livermore, lợi nhuận 10 điểm là sự xác nhận cho phán đoán ban đầu của mình và cổ phiếu hiện đang bắt đầu đi theo hướng dự báo.

Một trong những nguyên tắc đơn giản nhất và đồng thời cũng là một trong những nguyên tắc khó học nhất, là thực hành cắt lỗ nhanh chóng. Nếu tất cả mọi người tham gia giao dịch chứng khoán đều đóng các giao dịch thua lỗ của mình một cách có hệ thống mỗi ngày, một lần một tuần, hoặc mỗi tháng một lần, hoặc khi đã lỗ một số điểm nhất định thì sự nghiệp giao dịch của anh ta đầy hứa hẹn, miễn là anh ta có sự kiên nhẫn để

nắm giữ và tích lũy khoản lợi nhuận lớn khi cổ phiếu di chuyển theo đúng dự báo.

Hai quy tắc này có lẽ là chìa khóa quan trọng nhất dẫn đến thành công không chỉ của Livermore mà của mọi nhà giao dịch lớn khác với những giao dịch thành công ngoạn mục.

CÁCH LIVERMORE XOAY VÒNG VỐN

Sau khi đã thấy cách Livermore đóng một giao dịch khi nó chạm đến điểm mà ông gọi là điểm nguy hiểm của mình, hoặc khi trái với dự báo của ông, nó có dấu hiệu sắp thua lỗ, tiếp theo chúng ta sẽ nghiên cứu một phương pháp khác của ông, bao gồm một trong những những điểm quan trọng nhất trong giao dịch chứng khoán, mặc dù nó cũng thường bị bỏ qua. Liên hệ đến phương pháp cắt bỏ các giao dịch không đi theo hướng dự đoán trong vòng vài ngày, hoặc ở một thời điểm hợp lý.

Với tâm lý liên tục quan sát để tìm kiếm các cơ hội giao dịch mà trong đó ông chấp nhận mức

rủi ro tương đối nhỏ chỉ vài điểm để cố gắng đảm bảo lợi nhuận tối thiểu nhất định, ông theo dõi băng giấy báo giá để xác định thời điểm tâm lý mà giao dịch có thể được thực hiện tốt nhất. Có thể ông cũng đặc biệt theo dõi một cổ phiếu nhất định trong nhiều ngày hoặc nhiều tuần, trong khi nó đang tiến đến một vị trí mà ông xem là mời gọi giao dịch. Cổ phiếu này có thể đã qua giai đoạn chuẩn bị và giờ đây ông không còn nghi ngờ gì nữa rằng nó đã sẵn sàng vận động theo một hướng nhất định. Ông chờ đợi cho đến khi chắc chắn rằng phán đoán của mình là đúng. Nếu cổ phiếu đang được tích lũy, ông sẽ cố gắng mua được ở một trong những sóng cuối. Quan sát các vòng quay trước đó của cổ phiếu, ông dự báo về một động thái cụ thể trong các điều kiện thị trường nhất định. Ông quan sát diễn biến để xem liệu các dấu hiệu thuận lợi có thay đổi không.

Giả sử đó là một cổ phiếu dầu khí và ông ước tính nó đang tiến đến gần thời điểm sẵn

sàng cho một đợt tăng giá mạnh. Các cổ phiếu dầu khí khác cũng cho thấy xu hướng tăng. Cổ phiếu mà ông chọn từ các lựa chọn khác, thay vì đi theo với xu hướng tăng chung, lại có xu hướng tăng chậm hơn. Suy luận của ông là mặc dù các dự báo nghiêng về một đợt tăng, rõ ràng đã có diễn biến nào đó làm trì hoãn kế hoạch của những người trong cuộc hoặc các nhóm lợi ích khác đang hoạt động trong cổ phiếu đó. Nó có thể là một thông tin dẫn đến sự giảm giá tạm thời; do đó, thay vì hưởng lợi từ xu hướng tăng chung của nhóm dầu khí, lực hỗ trợ đang dần rút khỏi và cổ phiếu đang bị bán ra. Mục đích có thể là tái tích lũy ở mức giá thấp hơn nhưng điều đó không quan trọng với ông. Cổ phiếu đã có cơ hội để chứng minh xu hướng tăng và giảm của nó, và nếu là xu hướng giảm, ông nhanh chóng đóng giao dịch. Lý do là ông không đủ khả năng để bám vào một cổ phiếu không vận động chính xác theo dự báo của ông. Giao dịch đó không nhất thiết phải đang lỗ; nó thậm chí có thể đang

tăng một hoặc hai điểm khi những triệu chứng suy yếu này phát triển. Ông đóng vị thế khi nó không vận động đúng theo dự báo, bất kể giao dịch đó đang hòa vốn, cao hơn hay thấp hơn một chút so với mức giá ông mua vào.

Các cổ phiếu trôi nổi thua lỗ

Trong tất cả những giao dịch "ngốn" tiền vốn của nhà giao dịch, những cổ phiếu trôi nổi và từ chối vận động theo chiều hướng mong muốn có lẽ là nguy hại nhất. Khi một nhà giao dịch thực hiện một giao dịch thua lỗ và đóng nói lại, anh ta biết chắc mình đã lỗ mất bao nhiêu. Nhưng khi vẫn duy trì vị thế, với hy vọng trong một hai ngày, cổ phiếu sẽ định hình xu hướng cụ thể và hứa hẹn sinh lời, khi đó nhà giao đơn thuần là hy vọng mọi thứ sẽ diễn biến thuận lợi, và như Livermore nói: "Khi tôi phải phụ thuộc vào hy vọng trong một giao dịch, tôi sẽ thoát ra khỏi nó bởi nói sẽ chỉ khiến tôi bận tâm trong hoạt động giao dịch của mình và tôi không có đủ tiền để cho phép sự phụ thuộc này diễn ra."

Tóm lại: khi ông mua vào, ông xem cổ phiếu đó là một món hàng ở thời điểm đó. Nếu ông đúng, nó nên tăng. Nếu không, ông biết mình đã sai và có điều gì đó đã xảy ra trái ngược với các chỉ báo mà cổ phiếu thể hiện trước đó. Trong trường hợp đó, ông sẽ thoát ra.

Bất kỳ ai đã tham gia giao dịch trong một thời gian nhất định đều biết rằng một số giao dịch thua lỗ lớn nhất của ông là những giao dịch được thực hiện và duy trì dựa trên sự hy vọng. Trong nhóm này tất cả đều là những cổ phiếu "mua về cất đi". Một số người nghĩ rằng khi một cổ phiếu hoặc trái phiếu được cất giữ trong một chiếc hộp kiên cố, đó là cách an toàn. Đó có thể là cách cất giữ an toàn để tránh hỏa hoạn và trộm cắp, nhưng không bao giờ miễn dịch khỏi sự sụt giảm của giá trị thị trường.

Giữ nguồn vốn giao dịch luân chuyển hợp lý là một nguyên tắc đúng đắn ở Phố Wall cũng như trong kinh doanh thương mại. Giả sử các cửa hàng bách hóa ở Fifth Avenue thất bại trong

việc đẩy hàng hóa lên kệ và bán sạch, họ sẽ sớm rơi vào tình trạng vốn thanh khoản suy kiệt mà phần lớn trong số đó mắc kẹt trong đống hàng hóa ế ẩm - đang phủ bụi trên kệ hàng và nhà kho. Họ cũng không thể duy trì kinh doanh lâu. Thế nhưng, để một trong những thương nhân này tham gia thị trường chứng khoán và anh ta sẽ vứt bỏ nguyên tắc làm nên thành công của mình trong kinh doanh cửa hàng bách hóa. Anh ta sẽ mua vào một cổ phiếu, chốt lời ít ỏi, mua một cổ phiếu khác và nắm giữ nó, đặc biệt nếu nó lỗ, cho đến khi nó giảm 10, 20 hoặc 50 điểm. Điều này không chỉ khiến vốn của anh ta suy giảm nặng nề mà còn một hậu quả nghiêm trọng hơn – điều mà chỉ ít người nhận ra. Ý của tôi là cơ hội đã mất đi bởi vì việc cố giữ lại những giao dịch không sinh lời.

Mọi doanh nhân đều cố gắng xoay vòng vốn càng nhiều lần càng tôi trong suốt cả năm, nhưng nếu một phần vốn bị đóng băng, thì chỉ còn một phần có thể xoay vòng, và lợi nhuận ròng của giai

đoạn đó, vì vậy cũng thấp hơn nhiều so với mức đáng ra có thể thu về do buộc phải bỏ qua nhiều cơ hội mua vào hàng hóa tốt ở mức giá hấp dẫn, và nhờ vậy đáng ra có thể xoay vòng toàn bộ vốn lưu động. Đây là tình huống mà Livermore vô cùng cẩn trọng để tránh rơi vào. Ông hướng đến tận dụng mọi cơ hội xuất hiện theo thời gian, mua vào đúng cổ phiếu ở đúng thời điểm và lái chúng đi đúng hướng. Ông chặt bỏ cây chết giống như người chơi bowling chuyên nghiệp muốn các bóng bị đánh ngã nhưng vẫn nắm chắn các bong đang đứng được dọn đi.

Vì sao ông luôn sẵn sàng đón nhận cơ hội

Chu kỳ mỗi năm hoặc hai năm đều có cơ hội tuyệt vời để tích lũy một khối lượng cổ phiếu lớn ở đáy của một đợt khủng hoảng hoặc sụt giảm nghiêm trọng, hoặc bán khống một khối lượng đáng kể ở mức cao của thời kỳ bùng nổ. Nếu Livermore giữ vị thế mua hoặc bán ở nhiều giao dịch mà ông *kỳ vọng* sẽ theo đúng dự báo trong thời gian không sớm thì muộn, thì ông sẽ không

đưa ra những nhận định quá rõ ràng ở những điểm quan trọng này trên thị trường, khi ông đã thực hiện những cam kết quan trọng nhất.

Kết hợp với nguyên tắc cắt lỗ ngắn của ông, nguyên tắc mô tả trên cho phép ông hạn chế rủi ro cũng như khoảng thời gian mà ông bỏ vốn vào với mong muốn thu lời từ một giao dịch cụ thể. Như vậy, ông có cả điểm dừng về giá và thời gian.

Ông sẽ không giữ lại một giao dịch đang lỗ nhiều hơn một vài điểm nếu phán đoán của ông có vẻ không đúng với chiều hướng của cổ phiếu, và ông cũng sẽ không ở lại với giao dịch này nhiều hơn một vài ngày nếu cổ phiếu không không vận động theo đúng dự báo trong khoảng thời gian đó.

Hai phương pháp này có thể xem là huyết mạch trong các phương pháp giao dịch của Livermore, bởi vì chúng giữ cho nguồn vốn của ông được luân chuyển liên tục và cho phép ông ngay lập tức có thể huy động vốn cho cơ hội thị trường hứa hẹn nhất tại một thời điểm nhất định.

NHỮNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC LỰA CHỌN GIAO DỊCH

Chúng ta biết rằng Livermore không đưa ra cam kết trừ phi giao dịch đó hứa sẽ mang lại lợi nhuận dự kiến tối thiểu cho ông ấy. Cũng như vậy, ông loại bỏ những cổ phiếu không vận động như và khi ông dự báo. Tiếp theo, cùng xem xét những cổ phiếu mà ông lựa chọn giao dịch.

Một điều rõ ràng là nếu ông xác định mức lợi nhuận tối thiểu là mười điểm, thì ông không thể dành sự chú ý cũng như tiền vốn để đầu tư vào những cổ phiếu mà hầu hết thời gian đều chỉ biến động trong biên độ hẹp. Để chắc chắn, những cổ phiếu này phải thực sự có những biến động 10 điểm, nhưng chúng phải mất nhiều tháng để hoàn thành những dịch chuyển như vậy và không mang lại cơ hội sinh lời như những cổ phiếu biến động mạnh hơn. Nói chung, phương pháp giao dịch này của ông đã loại bỏ nhóm cổ phiếu blue chip ngoại trừ trong các điều kiện vô cùng hứa hẹn. Ông thích những cổ phiếu tăng nhanh hơn; những cổ phiếu có biên độ dao động rộng - nhóm

dẫn đầu thị trường. Đó là những cổ phiếu tốt nhất trong hầu hết các nhóm vận động tích cực - những nhóm rung lắc nhanh nhất và mạnh nhất. Chính nhờ vậy, ông thu được lợi nhuận lớn nhất của mình.

Tôi không có ý nói rằng ông sẽ không loại trừ bất kỳ cổ phiếu nào miễn là ông nhìn thấy khả năng sinh lợi có lớn tương ứng với mức độ rủi ro. Ông đã kiếm được số tiền đáng kể từ một số cổ phiếu có định giá thấp, và sau khi cân nhắc tất cả - số tiền này là thỏa đáng. Nếu một cổ phiếu được mua ở mức 10 tăng lên 20, tức là gấp đôi số tiền bỏ ra; trong khi một cổ phiếu định giá cao có thể phải tăng từ 200 đến 400 để có mức tăng tương đương. Tuy nhiên, có một sự khác biệt lớn ở đây, trong số điểm tăng của một cổ phiếu từ 10 đến 20 so với một cổ phiếu có giá cao tăng từ 200 đến 400, và đó là mức tăng lớn có thể đạt được.

Trong trường hợp một cổ phiếu bán ở giá 10, ông có thể mua đứt nó và rủi ro của ông là 10 điểm, hoặc số tiền bất kỳ thấp hơn nếu ông

chọn để cắt lỗ nếu biến động bất lợi xảy ra. Tuy nhiên, khi giao dịch ở vị thế mua của một cổ phiếu định giá cao, có thể ông sẽ không giữ nó nếu ông mua vào ở giá 200 và giá diễn biến bất lợi với ông khoảng vài điểm, bởi các chỉ báo của ông cho một đợt tăng chắc chắn sẽ trở nên vô hiệu nếu cổ phiếu giảm xuống năm 193 hoặc 190 sau khi ông mua vào. Dĩ nhiên, tất cả phụ thuộc vào đặc điểm của thị trường và hành động của cổ phiếu và các cổ phiếu khác trong nhóm đó vào thời điểm đó. Như chúng tôi đã nói, bức tranh của mỗi cổ phiếu trên thị trường là khác biệt và phải được đánh giá dựa trên giá trị riêng của nó. Theo cách giao dịch của ông, không có sự tăng lên như thế trong tỷ lệ phần trăm rủi ro giữa cổ phiếu 10 đô là và cổ phiếu 200 đô la như bởi sự chênh lệch về giá, nhưng động lực thực sự ở cổ phiếu định giá cao là số điểm lớn, có nghĩa là là lợi nhuận tăng lên con số lớn khi mua vào khối lượng đáng kể cổ phiếu và nhận định về xu hướng giá đúng.

Livermore đã nói: "Bám sát vào các ngành công nghiệp mạnh và chọn ra cổ phiếu mạnh nhất trong các ngành đó."

Tất nhiên, ông không "kết hôn" với bất kỳ loại cổ phiếu cụ thể nào, mà giao dịch theo lô tròn và mong đợi phản hồi nhanh chóng và mức dao động rộng. Lựa chọn của ông được khoanh vùng nhiều hơn so với một nhà giao dịch thông thường giao dịch ít hoặc không có ấn tượng trên băng giấy báo giá. Ông cũng không ở vị trí tương tự như những nhà giao dịch được biết đến Phố Wall là các nhóm ngân hàng (đầu tư) với quy mô hoạt động lớn và được thực hiện trong những khoảng thời gian yêu cầu biên độ 10 điểm để tích lũy được khối lượng cổ phiếu lớn và dao động 10 điểm khác để phân phối. Theo nguyên tắc, ông có thể thành công tích lũy được phần lớn hơn cổ phiếu của mình trong với bước giá chỉ vài điểm trừ phi điều kiện thị trường yêu cầu phải đẩy nhanh. Lựa chọn của ông thường trải rộng ở nhiều cổ phiếu; chúng không yêu cầu ông

phải luân chuyển một khối lượng lớn của bất kỳ cổ phiếu nào trên tài khoản cá nhân của mình, thế nhưng trong công việc của một nhà quản lý nhiều quỹ đầu tư, khối lượng cổ phiếu có thể là hàng trăm nghìn.

Livermore muốn những cổ phiếu "hành động".

Tóm lại, điều ông muốn là hành động – hành động nhanh chóng, kết hợp với thị trường rộng.

Bài học ở đây cho những người mong muốn thành công trong giao dịch cổ phiếu là: lựa chọn phương tiện giao dịch đúng là một cân nhắc quan trọng. Kết hợp với những nguyên tắc giá trị khác được đúc rút từ nhiều năm kinh nghiệm của Livermore, đến đây, chúng ta có thể hiểu rõ về một số yếu tố làm nên thành công ở ngành này.

Nhiều người có thể tự nhủ rằng, "tất cả đều rất tốt đối với Livermore, nhưng tôi có ý tưởng khác". Bạn có thể có ý tưởng riêng cho mình, nhưng xét tới kinh nghiệm hỗn tạp của hầu hết các thành viên trong một bộ phận lớn các nhà

giao dịch được biết với tên gọi chung là công chúng, lời khuyên cho những người nghĩ rằng họ biết nhiều hơn Livermore hay bất kỳ ai khác, đơn giản là thế này: quên những gì bạn biết hoặc nghĩ rằng mình biết vè giao dịch chứng khoán, và áp dụng các nguyên tắc ngày.

PHƯƠNG PHÁP KIM TỰ THÁP CỦA LIVERMORE

Một số điểm trong phương pháp điều hành của Jesse L. Livermore có thể được so sánh với phương pháp của James R. Keene quá cố. Một trong số đó là cách mà, nhiều lần trong quá khứ, Livermore đã khiến một lượng vốn lưu động nhỏ tạo ra một khoản lợi nhuận rất lớn.

Vào đầu những năm 90, Keene đã quản lý một quỹ National Cordage. Đó là trong thời kỳ thị trường kém khởi sắc trước thềm cuộc khủng hoảng năm 1893. Ông đã cố gắng đẩy giá Cordage lên cao hết mức có thể, và khi toàn bộ quỹ sụp đổ, mang theo nó tất cả tài sản mà Keene đã tích lũy được cho đến thời điểm đó. Khi xác tàu được dọn

đi, ông chỉ có 30.000 đô la và với số tiền này, ông bắt đầu tích góp hàng triệu đô la mới.

Một ngày nọ, một nhân vật vô cùng nổi tiếng trên báo chí đến gặp ông và cung cấp cho ông một số thông tin về việc một trong những công ty con của Jersey Central đang gặp khó khăn về tài chính và kết quả sẽ rất nghiêm trọng đến Jersey Central. Cổ phiếu công ty này khi đó đang dao động ở mức 70. Liệu đây có phải là một cái bẫy để Keen bán khống, trong có vẻ đáng ngờ. Keene bắt đầu chỉ trích cổ phiếu và kêu gọi những người nắm giữ khác bán ra, thế nhưng ông cũng nhất lực hỗ trợ rất mạnh ở mức giá đó. Sau khi ông gần như vắt kiệt nỗ lực bán, cổ phiếu bắt đầu tăng lên, và khi giá chạm 80, ông nhận ra rằng mình đã sai. Vì vậy, ông thay đổi và chuyển sang vị thế mua.

Ông bị lỗ lớn và 30.000 đô la do đó đã bị suy giảm đáng kể, nhưng điều này không làm ông nản lòng. Ông mua tất cả trong khả năng và khi cổ phiếu tiếp tục tăng, ông tăng quy mô vị thế. Mức tăng lên tới khoảng một trăm điểm so với thời điểm

ông bắt đầu bán khống, nhưng vào thời điểm đó số vốn ban đầu 30.000 đô la của Keene đã tăng lên thành 1.700.000, giúp ông đứng vững trở lại.

Vào tháng 12 năm 1906, Livermore nhìn thấy tiềm năng của bên bán, ông cũng nhận thấy một đợt điều chỉnh ngày càng rõ ràng, do đó đặt một vị thế bán vừa phải. Mỗi điểm giảm ở những cổ phiếu ông bán mang lại cho ông nhiều lợi thế hơn và ông nhanh chóng tận dụng chúng. Ông tiếp tục bán càng nhanh càng tốt trong phạm vị mà môi giới của ông cho phép và đến thời điểm giai đoạn đầu của cuộc khủng hoảng năm 1907 diễn ra - tức là, trong vòng vài tháng sau khi bắt đầu giao dịch ở bên bán – ông đã thu về 1.000.000 đô la.

Bài học từ một nhà đầu cơ hàng hóa

Phương pháp giao dịch kim tự tháp không có gì mới đối với Livermore vào năm 1907, và mặc dù kể từ đó, ông đã sửa đổi các phương pháp của mình theo một số đặc điểm cụ thể, nhưng ông không hề đánh mất khả năng tạo ra lợi thế của

mình. Khi làm như vậy, ông đã mô phỏng theo cuốn sách của Dickson G. Watts - một nhà đầu cơ bông rất thành công của một thế hệ trước. Watts nói: "Tốt hơn là trung bình giá lên (kim tự tháp) thay vì trung bình giá xuống. Ý kiến này là trái ngược với một người thường nắm giữ và hành động dựa trên nguyên tắc, là mua và khi giảm mua thêm. Phương pháp này dẫn đến trung bình giá giảm. Có thể, trong bốn trên năm lần, phương pháp này sẽ thúc đẩy một đợt điều chỉnh trên thị trường giúp tránh thua lỗ, thế nhưng đến lần thứ năm, với thị trường giảm dài hạn, nhà giao dịch có thể mất kiên nhẫn và đóng vị thế với khoản lỗ lớn. Thế nhưng mua lên trái ngược với phương pháp vừa giải thích; nghĩa là, lúc đầu mua vừa phải và khi thị trường tăng, tăng mua vào một cách chậm rãi và cẩn trọng. Đây là cách thức đầu cơ cần phải hết sức cẩn thận và quan sát sát sao."

Dĩ nhiên, Watts không khởi xướng phương pháp này, một phương pháp vốn đã lâu đời như Phố Wall. Nhiều thương vụ đầu cơ thành công

lớn có thể bắt nguồn từ nó. Thị trường chứng kiến nhiều kết quả tuyệt vời nhờ áp dụng phương pháp này và với phân bổ số vốn rất nhỏ. Ở thời điểm đó, ông nghiêng về nắm giữ một vị thế xác định với toàn bộ cổ phiếu ở mức mua hoặc bán ban đầu. Sau đó, anh ấy đã sửa đổi quy trình này, cho một vài điểm đầu tiên của đợt biến động, ông thực hiện cái được gọi là kim tự tháp hạn chế. Giờ đây, ông tin rằng cách thức giác ngộ nhất để thực hành phương pháp quan trọng này là, tham gia một phần, sau đó khi thị trường xác nhận tính chính xác trong phán đoán của ông, tăng khối lượng gấp đôi. Nếu băng giấy báo giá ghi nhận một hành động thuận lợi hơn nữa, ông sẽ hoàn thành cam kết của mình. Bởi ông giao dịch một khối lượng đáng kể, các quyết định mua của ông một cách tự nhiên sẽ tăng lực hỗ trợ cổ phiếu dịch chuyển theo hướng mong muốn.

Cái đầu lạnh cho những quyết định tối cao

Có một quy tắc khác của Watts mà Livermore đã áp dụng với một lợi thế rất lớn. Đó là: "Nguyên tắc cơ bản là cơ sở của hoạt động đầu cơ là:

hành động để giữ tâm trí rõ ràng, từ đó phán đoán của nó đáng tin cậy. Một phần dự trữ nên được duy trì và giữ lại cho thời điểm tối quan trọng, khi toàn bộ sức lực phải được dồn vào cú đánh được giao." Chính những khoảnh khắc tối quan trọng này - cả ở đỉnh điểm của các thị trường tăng giá lớn và ở thời điểm thấp nhất của những đợt khủng hoảng trong nhiều năm qua, công việc của Livermore đã thực hiện một cách hiệu quả nhất, bởi ông nhận ra lợi thế to lớn của việc mua bù lại cổ phiếu bán khống và mua vào khi thị trường đang ở trong trạng thái hoảng loạn, và thoát khỏi vị thế mua và bán khống trong khi thị trường đang sôi sục trong xu hướng tăng. Điều này không có nghĩa là ông luôn chọn thời điểm tâm lý, thế nhưng tỷ lệ bình quân xác định chính xác điểm mua hoặc bán của ông chắc chắn cao hơn bất kỳ nhà giao dịch cá nhân hàng đầu nào khác trong nhiều năm qua, bởi chính tại những điểm này mà toàn bộ lực của kim tự tháp hay sự kiên nhẫn của ông cho các giao dịch được đẩy lên cao trào và một vị thế được mở để ông sẵn

sàng đón nhận biến động lớn tiếp theo theo chiều hướng ngược lại.

Việc tìm kiếm vị thế này cũng giống như việc đặt nền móng để xây dựng một tòa nhà – càng đặt móng sâu thì công trình kiến trúc của anh ta càng vững chắc và ổn định. Vì vậy trong cuộc chiến giành vị thế này, ông quan sát sát sao đến khả năng xảy ra sự đảo ngược và chú ý đến những cơ hội mua thực. Chính từ thời điểm này, nếu được định vị chính xác, thì các giao dịch theo mô hình kim tự tháp của ông có thể bắt đầu với khả năng thành công lớn nhất. Kinh nghiệm của ông đã chứng minh rằng, như một quy luật, sẽ không khôn ngoan nếu mở rộng các kim tự tháp ra xa phần móng của mình, bởi như vậy giá bình quân cho cam kết của ông sẽ lớn đến mức một điều chỉnh quan trọng có thể khiến giao dịch rơi vào tình trạng lỗ nặng trên giấy tờ. Đây là cơ sở của việc ông ưa thích một kim tự tháp giới hạn.

KẾT LUẬN

Điều thú vị nhất trong những trao đổi với Jesse Livermore là việc ông, với khả năng bẩm sinh và không ngừng được mài giũa trong việc đọc băng giấy báo giá, chỉ thành trong mua bán chứng khoán sau khi trở thành một nhà đầu tư và đầu cơ hỗn hợp. Các giao dịch chính của ông được thực hiện trên cơ sở như những hoạt động kinh doanh của một doanh nhân, người dự báo một cách chính xác nhu cầu trong tương lai đối với những hàng hóa nhất định, mua hàng hóa đó và kiên nhẫn chờ đợi đến thời điểm hàng hóa sinh lời. Cũng như vậy, khi ông dự báo có sự dư thừa nguồn cung, ông sẽ cắt bớt việc cung cấp hàng hóa tương lai mà ông tin rằng sẽ được bán ở mức giá thấp hơn. Livermore nói rằng: "Không

có phép thuật cho sự thành công. Không người nào có thể thành công trừ phi anh ta tích lũy được kiến thức kinh tế căn bản và nắm rõ điều kiện ở mọi khía cạnh."

Giá trị nổi bật từ những kinh nghiệm của Livermore là nó chỉ cho một người làm kinh doanh bình thường, mà với họ việc đầu tư và đầu cơ là một phần bên lề, thấy rằng họ không cần phải là một thiên tài để kiếm tiền trên thị trường chứng khoán.

Trong khi chỉ có một số ít cá nhân có tài năng bẩm sinh để trở thành những nhà giao dịch vĩ đại, sự hiểu biết về các phương pháp giao dịch của Livermore chứng minh rằng kết quả tốt nhất có thể đạt được, không phải bởi việc giao dịch tích cực, mà bởi sự nghiên cứu cẩn thận các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường và điều kiện kinh doanh.

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Tầng 11 Ô D29 Toà nhà Báo Tiền Phong cơ sở 2, Phạm Văn Bạch, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.
ĐT: 024 22147825; Website: nhaxuatbanthanhnien.vn.
Email: nxbthanhnien1954@gmail.com
Chi nhánh: 145 Pasteur, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 39106962 - 39106963

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH CỦA JESSE LIVERMORE

Jesse Livermore & Richard D. Wyckoff
1980Books *dịch*

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng Biên tập
LÊ THANH HÀ

Biên tập	Nguyễn Tiến Thăng
Vẽ bìa	Thanh Tâm
Trình bày	Minh Ngọc
Sửa bản in	Lê Dung

In 2000 bản, khổ 13x19 cm tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Prima. Địa chỉ: Số 35, ngõ 93 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 937-2022/CXBIPH/31-25/TN. Quyết định xuất bản số 940/QĐ-NXBTN cấp ngày 21 tháng 4 năm 2022. Mã ISBN: 978-604-358-839-2. In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2022.

ĐỐI TÁC LIÊN KẾT:
CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG 1980 BOOKS

Trụ sở chính tại Hà Nội:
20-H2, ngõ 6 Trần Kim Xuyến, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
Tel: 0243.7880225 / Fax: 0243.7880225

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:
Số 42/35 đường Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, Q.Tân Bình, Tp HCM
Tel: 0283.933.3216
Website/link đặt sách: www.1980books.com
Email: rights.1980books@gmail.com